

# MÔN ĐỆ HÓA TRUYỀN GIÁO

## CẤP ĐỘ 1

Tác giả Andrew Wommack và Don W. Krow



Andrew Wommack Ministries Woodland Park,  
Colorado

Andrew Wommack Ministries, Inc  
PO Box 3333  
Colorado Springs 80934-3333  
www.awmi.net

Ngoại trừ chú thích, các câu Kinh Thánh trong giáo trình này  
được trích từ bản Hiệu Đỉnh, 2010

## **Môn Đệ Hóa Truyền Giáo**

### **Cấp Độ 1**

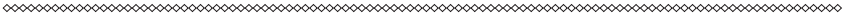
**© 2019 By Andrew Wommack Ministries, Inc.**

**ISBN xxx-x-xxxxxx-xx-x**

Bản quyền được bảo vệ dưới Luật Bản Quyền Thế Giới  
Cho phép sử dụng và sao chép cho mục đích giảng dạy  
trong hội thánh không vì mục đích lợi nhuận.



# NỘI DUNG



---

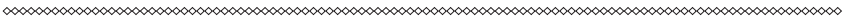
# GIỚI THIỆU CẤP ĐỘ 1

Xin chào mừng bạn đến với Cấp độ 1 trong 3 phần trọn vẹn của giáo trình hướng dẫn Học về Môn Đệ Hóa Truyền Giáo và sách bài tập.

Giáo trình này là thành quả của sự hợp tác của tác giả Andrew Wommack và Don Krow, và là công cụ nền tảng để môn đệ hoá. Giáo trình này có thể được sử dụng mọi lúc mọi nơi và với mọi tín đồ. Giáo trình này phù hợp trong việc học lời Chúa cho các cá nhân, trong các nhóm nhỏ, tại các Hội thánh địa phương, các trường học kinh thánh và các hội nghị, chương trình này sẽ mang tới sự biến đổi cho các độc giả.

Giáo trình này có tổng cộng 48 bài và được chia ra thành ba cấp độ hoặc ba tập. Mỗi bài có phần bài học, các câu Kinh Thánh liên quan dùng trong bài học, các câu hỏi suy ngẫm và đáp án. Chúa Giê-sus phán bảo chúng ta hãy môn đệ hóa chứ không chỉ đơn thuần là cho người tin Chúa (Ma-thi-ơ 28:19) và giáo trình này sẽ dạy một người tin Chúa một cách có hệ thống để họ có thể trở thành một môn đệ, và sau đó có thể tự tin dạy dỗ và dẫn dắt người khác trở nên môn đệ. (giáo trình này sẽ giúp một người từ chỗ tin Chúa trở thành một môn đệ một cách có hệ thống, và từ một môn đệ trở thành người đi môn đệ những người khác).

16 bài học của cấp độ 1 sẽ giúp bạn nhận biết được các nền tảng những lẽ thật của Kinh thánh và hiểu được tình yêu thương vô điều kiện và ân điển của Chúa đối với bạn. Ngoài ra, còn có hai sự hướng dẫn hữu ích, một là về “Cách Tiếp Nhận Chúa Giê-sus” và hai là về “Cách Tiếp Nhận Đức Thánh Linh”. Cuối cùng, chúng tôi đã cung cấp chương trình đọc Kinh thánh 12 tháng để giúp bạn đọc toàn bộ Lời Chúa.



Giáo trình này đã và đang được sử dụng khắp thế giới để biến đổi nhiều đời sống cá nhân và nhiều cộng đồng và bạn có thể tải bản PDF tiếng Việt hoặc các thứ tiếng khác miễn phí từ trang web [www.awmi.net/demo/downloads](http://www.awmi.net/demo/downloads) hoặc từ Apple và Android app.

Cầu xin Chúa ban phước dồi dào cho bạn khi bạn dấn thân vào hành trình khám phá này.

~~~~~

## Bài số 1

# SỰ SỐNG VĨNH CỬU

**Tác giả ANDREW WOMMACK**

Một trong những câu kinh thánh phổ biến nhất mà mỗi người tin Chúa đều biết đến có lẽ là câu Giăng 3:16. Có vẻ như rất nhiều người trong chúng ta biết đến nhưng thường hiểu sai ý nghĩa và do đó áp dụng sai câu kinh thánh này - Giăng 3:16 *Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.*

Thông thường, câu kinh thánh này chỉ được dùng để nói lên rằng Chúa Giê-xu đã đến và chết cho tội lỗi của chúng ta để cứu chúng ta khỏi sự hư mất, khỏi sự chết đời đời. Mặc dù, điều này là đúng, nhưng mục đích của Chúa Giê-xu đến không những là để chúng ta không bị hư mất mà hơn thế còn có được sự sống đời đời. Tội lỗi của chúng ta là rào cản đứng giữa chúng ta và sự sống vĩnh cửu này.

Đúng là Chúa Giê-xu đã chết cho những tội lỗi của chúng ta, và nếu chúng ta tin vào Chúa Giê-xu, chúng ta sẽ không bị hư mất, nhưng còn nhiều hơn thế nữa trong Phúc Âm. Sứ điệp chính của Phúc Âm là Đức Chúa Trời muốn ban cho bạn sự sống đời đời. Hãy để tôi giải thích.

Trong đêm trước khi Chúa Giê-xu phải lên thập tự giá, Ngài đã cầu nguyện rằng: *Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Giê-xu Christ, là Đấng Cha đã sai đến.* (Giăng 17:3)





sống hiện tại trên Trái Đất này. Có những người đang phải trải qua những hoạn nạn kinh khủng trong cuộc sống. Có những người bị trầm cảm, sống trong nghèo khổ, đối phó với xung đột, bị hắt hủi, bị tổn thương và những cuộc hôn nhân thất bại. Rất nhiều người phải đấu tranh từng giây từng phút chỉ để sống qua ngày. Nên khi chúng ta chia sẻ cho họ về sự cứu rỗi chỉ cho đời sau, họ không thể tiếp nhận được bởi vì họ quá lo toan chỉ để sống sót cho hôm nay.

Thực sự Chúa Giê-xu đến không những để ban cho chúng ta một sự sống đời đời về sau trên thiên Đàng trong phước hạnh thay cho những hình phạt và sự rửa sả dưới địa ngục, mà Chúa còn đến để giải phóng chúng ta khỏi thế gian gian ác này (Ga-la-ti 1:4). Chúa Giê-xu đến để cho chúng ta một mối quan hệ mật thiết và cá nhân với Đức Chúa Cha ngay hôm nay.

Chúa Giê-xu đến để đưa chúng ta về với mối quan hệ gần gũi và mật thiết với Chúa. Chúa Giê-xu yêu thương bạn. Chúa Giê-xu muốn biết đến bạn một cách cá nhân. Chúa Giê-xu muốn mang đến cho bạn một chất lượng cuộc sống lớn hơn bất cứ thứ gì bạn có thể có được thông qua bất kỳ nguồn nào khác.

Chúa Giê-xu nói trong câu kinh thánh Giăng 10:10 *Kẻ trộm [nói đến Sa-tan] chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống sung mãn.* Chúa muốn mang đến cho bạn sự sống đời đời. Chúa muốn mang đến cho bạn một cuộc sống sung mãn, phong phú, dồi dào, và tôi tin rằng mỗi chúng ta đều cần đến và muốn có một cuộc sống như vậy ngay bây giờ. Chúa Giê-xu không chỉ chết cho tội lỗi của bạn, mà còn chết để có cơ hội được gần gũi với bạn hơn. Nếu như bạn không biết đến Chúa, bạn cần phải biết đến Chúa vì mục đích ấy. Nếu như bạn đã được tái sinh rồi, thì đừng chỉ dừng lại ở sự tha thứ của tội lỗi, mà hãy bước vào sự sống vĩnh cửu với Đức Chúa Cha.

## Sự thật về Cuộc Sống Đời Đời

- A. Mục đích của Phúc Âm là cuộc sống đời đời. (Giăng 3:16)
- B. Cuộc sống đời đời là nhận biết Chúa. (Giăng 17:3)
- C. Nhận biết Chúa là có một mối quan hệ mật thiết, gần gũi.  
(1 Cô-rinh-tô 2:1)
- D. Sự sống đời đời là sẵn có cho chúng ta ngay từ lúc này.  
(1 Giăng 5:12)
- E. Chúa muốn có một mối quan hệ với cá nhân bạn.  
(Khải Huyền 3:20)

## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy đọc Giăng 3:16. Mục đích của Đức Chúa Trời trong việc sai phái Chúa Giê-xu đến thế gian là gì?

**Giăng 3:16** *Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời*

2. Trong Kinh thánh từ “nhận biết” có nghĩa là xây dựng một mối quan hệ gần gũi, mật thiết với một người khác (Sáng Thế Ký 4:1). Hãy đọc Giăng 17:3. Theo câu kinh thánh này, cuộc sống đời đời có nghĩa là gì?

**Sáng Thế Ký 4:1** *A-đam ăn ở với Ê-va, vợ mình. Bà thụ thai và sinh Ca-in. Bà nói: “Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi đã sinh được một người.”*

**Giăng 17:3** *Sự sống đời đời là nhận biết Cha là Đức Chúa Trời duy nhất và chân thật, cùng Đức Chúa Giê-xu Christ là Đấng Cha đã sai đến.*

3. Hãy đọc 1 Giăng 5:11-12. Theo đoạn Kinh thánh này, sự sống đời bắt đầu từ khi nào?

**1 Giăng 5:11-12** *Đây là lời chứng: Đức Chúa Trời đã ban sự sống đời đời cho chúng ta, và sự sống nầy ở trong Con Ngài. 12 Ai có Đức Chúa Con thì có sự sống; ai không có Con Đức Chúa Trời thì không có sự sống.*

4. Hãy đọc Giăng 10:10. Chúa Giê-xu đã ban cho chúng ta loại sự sống nào?

Giăng 10:10 Kẻ trộm chỉ đến để cướp, giết và hủy diệt; còn Ta đã đến để chiêm được sự sống và sự sống sung mãn.

5. Hãy miêu tả các đặc tính hoặc thuộc tính của một đời sống sung mãn.
  
6. Bạn có tin rằng Đức Chúa Trời sai con của Ngài là Chúa Giê-xu đến thế gian này để chết cho những tội của thế gian này và từ đó, ban sự sống đời đời cho những ai tin?
  
7. Bạn có đồng ý rằng sự sống đời đời không chỉ nói về độ dài của thời gian (mãi mãi) mà còn nói về sự sung mãn của cuộc sống hiện tại?

---

## Bài số 2

# SỰ CỨU RỖI THÔNG QUA ÂN ĐIỂN CỦA CHÚA

Tác giả Don Krow

Chúa Giê-xu trong khi giảng dạy hay sử dụng các ẩn dụ và câu chuyện để miêu tả chân lý thuộc linh. Lu-ca 18:9-14 nói rằng, Đức Chúa Giê-xu lại kể ẩn dụ này cho một số người tự cho mình là công chính mà khinh bỉ những người khác. Chúa Giê-xu muốn tập trung vào nhóm những người cậy mình là công chính và do đó họ khinh bỉ người khác. Ngài kể ẩn dụ này cho những người tin vào những gì họ đã làm. Chúng ta có thể gọi họ là tự cho mình là công chính, đó chính là điều mà Chúa Giê-xu đang nói đến khi Ngài nói họ coi thường những người khác khi nói “Tôi tốt hơn anh”.

Trong câu 10, Chúa Giê-xu nói rằng *Có hai người lên đền thờ cầu nguyện: một người Pha-ri-si và một người thu thuế*. Chúng ta có thể dùng ngôn ngữ hiện đại mà nói rằng họ đến nhà thờ để cầu nguyện, và có một người là người Pha-ri-si. Người Pha-ri-si ngày xưa rất sùng đạo. Trong tiếng cổ, Pha-ri-si có nghĩa là “người tách biệt”, họ sùng đạo đến mức họ không muốn ai lại gần vì sợ rằng người khác sẽ làm họ ô uế. Người đàn ông thứ hai trong câu chuyện là một người thu thuế. Những người thu thuế thời xưa được coi là xấu xa, tội lỗi vì họ hay ăn gian, lừa gạt. Họ không từ một phương pháp nào để thu thuế của dân, sau đó đút túi càng nhiều tiền càng tốt và hối lộ giới quan chức La Mã để được ưu đãi.

Câu chuyện tiếp tục từ câu 11, Người Pha-ri-si đứng dậy và cầu nguyện về mình như thế này: *Lạy Đức Chúa Trời, con tạ*

ơn Ngài, vì con không phải như những người khác: tham lam, bất nghĩa, gian dâm, cũng không phải như người thu thuế nầy. Xin hãy để ý rằng người Pha-ri-si không hề cầu nguyện tới Chúa, mà thực ra ông ta đang cầu nguyện tới chính bản thân mình mặc dù ông ta nhắc đến Đức Chúa Trời. Chúa hoàn toàn không thoả mãn với lời cầu nguyện này! Và chúng ta sẽ tìm hiểu lí do vì sao trong một chút nữa. Người Pha-ra-si cảm tạ Chúa vì ông ta *không phải như những người khác*. Ông ta nghĩ rằng mình công chính hơn hết những người khác và vì thế ông ta khinh người.

Trong câu 12, người Pha-ri-si kể rằng *Con kiêng ăn mỗi tuần hai lần, và nộp một phần mười về mọi lợi tức của con*. “Có thấy điều tôi làm không?” Quý vị có biết ý nghĩa kiêng ăn của ông ta không? Nó chỉ có nghĩa là nhịn ăn mà thôi. Ông ta cũng dâng tiền cho nhà thờ và vì thế ông ta nghĩ rằng “Đừng làm phiền tôi! Tôi sống tốt, tôi hay làm từ thiện và nộp tiền cho nhà thờ!”

Sau đó trong câu 13, *Còn người thu thuế đứng xa xa, thậm chí không dám ngước mắt lên trời, chỉ đấm ngực thưa: ‘Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót con, vì con là một tội nhân*. Xin hãy để ý đến cử chỉ của người thu thuế này, ông ta “đứng xa xa”, “không dám ngước mắt lên trời” và chỉ dám “đấm ngực thưa” vì ông ta cảm thấy xấu hổ vì tội lỗi của mình. Trong thời Cựu Ước, khi Kinh Thánh nhắc đến cử chỉ “đấm ngực”, rất nhiều lần người dân thường xé cả áo của mình để bày tỏ sự ăn năn của mình trước Chúa. Nó là dấu hiệu của một tấm lòng ăn năn, hối hận, một tấm lòng tan vỡ, và Chúa sẽ không khinh miệt những hoàn cảnh này. Người thu thuế này đã nhận thức được mình là một tội nhân và đã cầu xin rằng *Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót con, vì con là một tội nhân*.

Chúa Giê-xu đáp lại trong câu 14, *Ta bảo các con, người nầy trở về nhà mình, được xưng công chính chứ không phải người kia. Vì ai tự tôn cao sẽ bị hạ xuống, còn ai tự hạ xuống sẽ được tôn cao*.

Người thu thuế thay vì bị trừng phạt, lại được Chúa xưng công chính và tha thứ. Vì sao chỉ có người thu thuế được xưng công chính mặc dù cả hai người cùng cầu Chúa? Đó là bởi vì người Pha-ri-si tự coi mình là công chính, nghĩ rằng “Tôi tốt hơn hết thảy mọi người, tôi chẳng có tội lỗi gì, tôi không giống như những người khác!” trong khi người thu thuế nhận thức được rằng ông ta mắc tội, và trước mặt Chúa, ông ta không có một cái gì để tự hào về được. Ông là một tội nhân. Kinh Thánh nói rằng, Chúa Giê-xu đến không phải để gọi người công chính, nhưng gọi kẻ có tội ăn năn, và mỗi chúng ta đều đã phạm tội, thiếu mất vinh quang của Đức Chúa Trời. Người thu thuế đã hạ mình xuống và đã nhận được sự tha thứ.

Chúng ta đang nói về sự cứu rỗi bằng sự ân điển của Chúa. Sự “ân điển” là một từ kì diệu, và tôi sẽ cho bạn sự giải nghĩa của từ này. Trong tiếng Hy Lạp, thứ ngôn ngữ mà sách Tân Ước sử dụng, từ “ân điển” là “charis”. Từ này có nghĩa là sự ưu đãi dồi dào mà Chúa ban cho những con người không xứng đáng. Người thu thuế hoàn toàn không xứng đáng được nhận bất kì điều tốt lành gì từ Chúa, nhưng Chúa đã ban cho anh ân điển của Ngài vì anh ta biết hạ mình. Trong tiếng Hy Lạp, có một từ nữa khi ta thêm “ma” vào sau từ “charis”, sẽ trở thành từ “charisma”, một danh từ khác để miêu tả sự ân điển của Chúa. Từ “charisma” miêu tả sự công chính mà Chúa ban cho chúng ta như một món quà.

Rô-ma 5:17 nói rằng *Nếu chỉ vì tội của một người, mà qua người đó sự chết đã thống trị thế nào, thì cũng chỉ nhờ một Người là Đức Chúa Giê-xu Christ, mà những ai nhận ân điển và quà tặng công chính cách dồi dào, sẽ càng thống trị trong sự sống thế ấy.* Chúa ban cho chúng ta sự công chính để có thể đứng trước mặt Ngài, và theo câu kinh thánh này, người thu thuế đã tìm nhận được món quà này từ Chúa Giê-xu. Kinh thánh câu Giăng 1:17 *Vì luật pháp đã được ban bố bởi Môi-se, còn ân điển và chân lý thì đến từ*

## BÀI SỐ 2

Đức Chúa Giê-xu Christ. Sự ân điển này Chúa chỉ ban cho những người biết rằng mình không xứng đáng và hạ mình trước Chúa cầu xin sự khoan dung của Ngài. Những con người này sẽ nhận được sự khoan dung và tha thứ của Chúa.



## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

**Lu-ca 18:9-14** Đức Chúa Giê-xu lại kể ẩn dụ này cho một số người tự cho mình là công chính mà khinh bỉ những người khác: <sup>10</sup> “Có hai người lên đền thờ cầu nguyện: một người Pha-ri-si và một người thu thuế. <sup>11</sup> Người Pha-ri-si đứng dậy và cầu nguyện về mình như thế này: ‘Lạy Đức Chúa Trời, con tạ ơn Ngài, vì con không phải như những người khác: tham lam, bất nghĩa, gian dâm, cũng không phải như người thu thuế này. <sup>12</sup> Con kiêng ăn mỗi tuần hai lần, và nộp một phần mười về mọi lợi tức của con.’ <sup>13</sup> Còn người thu thuế đứng xa xa, thậm chí không dám ngước mắt lên trời, chỉ dấm ngực thưa: ‘Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót con, vì con là một tội nhân!’ <sup>14</sup> Ta bảo các con, người này trở về nhà mình, được xưng công chính chứ không phải người kia. Vì ai tự tôn cao sẽ bị hạ xuống, còn ai tự hạ xuống sẽ được tôn cao.”

1. Hãy đọc Lu-ca 18:9 và định nghĩa từ “ẩn dụ”?
2. Hãy đọc Lu-ca 18:9. Chúa Giê-xu nhắm đến những con người như thế nào khi Chúa kể cho môn đồ ẩn dụ này?
3. Hãy đọc phần cuối của câu kinh thánh Lu-ca 18:9. Những người tự cho mình là công chính thường có thái độ như thế nào với người khác?
  - A. Họ quý mến người khác.
  - B. Họ khinh biệt và coi thường người khác.
  - C. Họ yêu thương người khác.
4. Hãy đọc Lu-ca 18:10. Hai người đi lên đền thờ cầu nguyện, nếu hai người này sống trong thời đại bây giờ, họ có thể đi đâu để cầu nguyện?

## BÀI SỐ 2

---

5. Hãy đọc Lu-ca 18:10. Hai người này là những ai? Định nghĩa?
6. Hãy đọc Lu-ca 18:11. Lời cầu nguyện của người Pha-ri-si là gì?
7. Hãy đọc Lu-ca 18:12. Kiêng ăn nghĩa là gì?
8. Hãy đọc Lu-ca 18:12. Nộp một phần mười lợi tức nghĩa là gì?
9. Hãy đọc Lu-ca 18:13. Miêu tả nơi đứng của người thu thuế và nêu lí do tại sao.
10. Hãy đọc Lu-ca 18:13. Tại sao người thu thuế không dám ngước mắt lên trời?
11. Hãy đọc Lu-ca 18:13. Lời cầu nguyện của người thu thuế là gì?
12. Hãy đọc Lu-ca 18:14. Trong hai người này, ai là người được Chúa Giê-xu công bố công chính trước Chúa khi trở về nhà?
13. Hãy đọc Lu-ca 18:14. Tại sao người thu thuế lại được công bố công chính thay vì người Pha-ri-si?
14. Hãy đọc Lu-ca 18:14. Theo bạn, Chúa đã tha thứ cho người thu thuế chưa?
15. Hãy đọc Rô-ma 10:13. Theo bạn, nếu ngay lúc này bạn quì gối và cầu xin Chúa từ trong tấm lòng của bạn rằng “Chúa ơi hãy tha thứ cho con, con là người tội lỗi” thì Chúa sẽ tha thứ cho bạn như Chúa đã tha thứ cho người thu thuế?

**Rô-ma 10:13** Vì, “*ai kêu cầu danh Chúa đều sẽ được cứu.*”

**1 Giảng 1:8-9** *Nếu chúng ta nói mình không có tội thì chúng ta*

~~~~~  
*tự lừa dối mình, và chân lý không ở trong chúng ta. <sup>9</sup> Còn nếu chúng ta xưng tội mình thì Ngài là thành tín, công chính sẽ tha tội cho chúng ta và tẩy sạch chúng ta khỏi mọi điều bất chính.*

---

## Bài số 3

# SỰ CÔNG CHÍNH BỞI ÂN ĐIỂN

**Tác giả Don Krow**

Hôm nay, chúng ta sẽ nghiên cứu về sự công chính bởi ân điển của Chúa. Câu kinh thánh Rô-ma 3:21-23 nói rằng “*Nhưng bây giờ, sự công chính của Đức Chúa Trời đã được bày tỏ ngoài luật pháp. Điều này đã được luật pháp và các nhà tiên tri làm chứng. Đó là sự công chính của Đức Chúa Trời, bởi đức tin nơi Đức Chúa Giê-xu Christ, ban cho mọi người có lòng tin, không phân biệt ai cả; vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất vinh quang của Đức Chúa Trời.*”

Hãy để ý rằng câu kinh thánh này nói rằng “*Nhưng bây giờ, sự công chính của Đức Chúa Trời đã được bày tỏ ngoài luật pháp*”. Một lần, tôi có hỏi một người đàn ông rằng “Theo anh thì anh phải làm những gì sau này có thể lên thiên đàng?” Anh ta nói rằng chúng ta phải giữ Mười Điều Răn, chung thủy với vợ, sống một cuộc sống đạo đức, và một vài điều khác. Tôi nói với anh ta rằng, “Anh có biết anh phải làm gì để lên thiên đàng, được ở trong sự hiện diện của Chúa hay trong vương quốc của Ngài không? Anh cần phải có một sự công chính tương đương với sự công chính của Chúa.” Anh ta nói, “Xin lỗi anh nhưng chỉ có một người trong lịch sử có được sự công chính như thế, và đó là Giê-xu Christ!” Tôi đáp lại, “Chính xác! Không ai trong chúng ta có thể giữ được Mười Điều Răn và các đạo luật một cách hoàn hảo, kể cả về bề ngoài và bên trong tâm trí, nhưng chúng ta cần sự công chính ngang bằng với sự công chính của Chúa để chúng ta có thể được chấp nhận trước mặt Ngài.”

Đó chính là những gì câu Rô-ma 3:21-23 nói *Nhưng bây giờ*,

*sự công chính của Đức Chúa Trời đã được bày tỏ ngoài luật pháp. Điều này đã được luật pháp và các nhà tiên tri làm chứng. Đó là sự công chính của Đức Chúa Trời, bởi đức tin nơi Đức Chúa Giê-xu Christ, ban cho mọi người có lòng tin...* Bản chất của sự công chính của Đức Chúa Trời là bởi đức tin nơi Đức Chúa Giê-xu, ban cho mọi người có lòng tin. Có hai loại công chính – sự công chính của con người và sự công chính của Chúa. Sự công chính của con người là những hành động, cử chỉ tốt nhất mà con người có thể làm trong cuộc đời của họ, nhưng kể cả những việc tốt này cũng không thể nào thoả mãn Chúa. Chúng ta cần sự công chính ngang bằng với công chính của Chúa, và phước hạnh thay, Chúa đã ban cho chúng ta sự công chính này, sự công chính được bày tỏ ngoài luật pháp.

Trong tiếng Hy Lạp, câu kinh thành này được viết như sau “Chúa đã và đang ban cho chúng ta sự công chính của Ngài ngoài Luật Pháp.” Sự công chính đến từ Luật Pháp là việc làm, sự nỗ lực, sự giành được, sự xứng đáng qua nỗ lực của bản thân để mong được Chúa chấp nhận. Tất cả các tôn giáo trên thế giới ngày nay đều nghĩ rằng để được Chúa chấp nhận thì bạn phải nỗ lực công đức. Từ “Phúc Âm” có nghĩa là “tin tốt lành”, tin tốt lành của Phúc Âm là Đức Chúa Cha đã ban cho chúng ta sự công chính của Ngài như một món quà qua đức tin vào Chúa Giê-xu, Ngài đã chết trên thập tự giá cho tội lỗi của chúng ta để mang đến sự công chính ngang bằng với sự công chính đến từ Luật Pháp. *Sự công chính của Ngài ngoài Luật Pháp* có nghĩa là chúng ta không cần phải nỗ lực công đức nữa mà chỉ cần tin vào Đức Chúa Giê-xu.

Hãy để ý câu 22 nói rằng sự công chính của Chúa bởi đức tin nơi Chúa Giê-xu ban cho mọi người. Tại sao Chúa lại ban cho tất cả con người sự công chính của mình, bởi vì *mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất vinh quang của Đức Chúa Trời*. Bạn đã từng phạm lỗi, tôi đã từng phạm lỗi, chúng ta đều không đạt được tiêu

chuẩn hoàn hảo của Chúa. Bởi vì tội lỗi của bản thân, những điều chúng ta cần nhất là sự chấp thuận của Chúa, một mối quan hệ gần gũi với Chúa, và một chỗ đứng với Chúa. Và Ngài đã ban cho chúng ta tất cả những điều này không phải thông qua hoàn thành Luật Pháp, mà qua đức tin nơi Chúa Giê-xu. Sự công chính của Chúa không đến từ sự bươn chải, nỗ lực mà đến từ đức tin, sự nương tựa, tin cậy vào Đức Chúa Giê-xu.

Bằng cách nào mà Áp-ra-ham (tổ phụ người Do Thái) được cứu? Kinh Thánh nói rằng Áp-ra-ham đã tin vào Chúa, đã tin vào lời hứa của Chúa dành cho ông, và sau đó sự công chính được quy cho ông. Trường hợp Áp-ra-ham được tuyên bố là công chính không phải chỉ cho riêng ông. Trong Rô-ma 3:21-22, mọi người cũng có thể được tuyên bố công chính thông qua đức tin nơi Đức Chúa Giê-xu Christ. Kinh Thánh nói rằng bởi vì Chúa Giê-xu đã trả giá cho tất cả tội lỗi trên thập tự giá bằng máu của mình, sự công chính (chỗ đứng với Chúa) sẽ được quy cho tất cả những ai tin vào Chúa Giê-xu.

Rô-ma 5:17 nói rằng *Nếu chỉ vì tội của một người, mà qua người đó sự chết đã thống trị thế nào, thì cũng chỉ nhờ một Người là Đức Chúa Giê-xu Christ, mà những ai nhận ân điển và quà tặng công chính* cách dồi dào, sẽ càng thống trị trong sự sống thế ấy. Chúa tặng cho chúng ta một quà tặng công chính, quà tặng để được đứng trước Chúa. Một món quà thường tốn người mua một cái gì đấy, nhưng không bao giờ tốn người nhận một cái gì. Nếu bạn đưa cho tôi một món quà và bắt tôi trả tiền cho món quà đó, món quà đó không còn được coi là một món quà. Chúa đã ban cho chúng ta sự công chính của Ngài như một món quà, và điều duy nhất chúng ta phải làm là nhận lấy món quà của Ngài bằng cách tin vào Đức Chúa Giê-xu.

## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy đọc Tít 3:5. Liệu sự công chính mà chúng ta cần là một điều chúng ta có thể tự đạt được?

*Tít 3:5 không phải bởi việc công chính chúng ta đã làm, nhưng bởi lòng thương xót của Ngài, qua việc thanh tẩy của sự tái sinh và đổi mới của Đức Thánh Linh.*

2. Hãy đọc 2 Cô-rinh-tô 5:21. Chúng ta cần sự công chính như thế nào?

*2 Cô-rinh-tô 5:21 Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng không hề biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta, để trong Đấng ấy chúng ta được trở nên công chính trước mặt Đức Chúa Trời.*

3. Hãy đọc Rô-ma 3:22. Chúng ta nhận được sự công chính này bằng cách nào?

*Rô-ma 3:22 Đó là sự công chính của Đức Chúa Trời, bởi đức tin nơi Đức Chúa Giê-xu Christ, ban cho mọi người có lòng tin, không phân biệt ai cả.*

4. Hãy đọc Phi-líp 3:9. Sự công chính dựa trên Luật Pháp là như thế nào?

*Phi-líp 3:9 và được ở trong Ngài. Được vậy không phải nhờ sự công chính của tôi dựa trên luật pháp mà nhờ đức tin nơi Đấng Christ, là sự công chính đến từ Đức Chúa Trời dựa trên đức tin.*

5. Hãy đọc Ga-la-ti 2:21. Bằng cách nào chúng ta có thể vô hiệu hoá ân điển của Chúa?





~~~~~

## Bài số 4

# MỐI QUAN HỆ VỚI CHÚA

Tác giả Andrew Wommack

Một trong những điều quan trọng nhất về mối quan hệ là tìm hiểu người mà bạn sẽ có mối quan hệ với, và điều đó cũng áp dụng với Chúa. Bạn cần hiểu bản chất cơ bản và bản tính của Đức Chúa Trời để có mối quan hệ lành mạnh với Ngài. Hiểu nhầm bản tính của Chúa là một trong những lí do nhiều người không có được một mối quan hệ tích cực với Ngài. Đây chính là điều đã xảy ra trong vườn Ê-đen khi A-đam và Ê-va bị cám dỗ bởi con rắn. Họ phạm tội và không vâng lời Chúa, và đẩy con người vào tội lỗi. Sự thiếu hiểu biết của họ về bản chất của Chúa là một phần của sự cám dỗ.

Câu chuyện trong sách Sáng Thế Ký 3:1-5 hẳn là quen thuộc với nhiều người: *“Trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên, rắn là loài quỷ quyết hơn cả. Rắn nói với người nữ: “Có thật Đức Chúa Trời đã dặn các người không được ăn trái các cây trong vườn sao?”<sup>2</sup>Người nữ nói với con rắn: “Chúng tôi được ăn trái của các cây trong vườn,<sup>3</sup>nhưng về trái của cây trông giữa vườn, Đức Chúa Trời đã phán: ‘Các con không được ăn, cũng đừng đụng chạm đến trái cây ấy, kẻo các con sẽ chết’.”<sup>4</sup>Con rắn nói với người nữ: “Các người chắc chắn không chết đâu!<sup>5</sup>Vì Đức Chúa Trời biết rằng khi nào các người ăn trái cây đó thì mắt mở ra, và các người sẽ giống Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác.”*

Có một hàm ý xấu ở đây mà Sa-tan muốn nói đó là Chúa thực ra không phải là một Đức Chúa Trời tốt lành ... vì Ngài



Nếu một người phạm tội và không có gì xảy ra, không ai chết thì có nghĩa là tội lỗi không phải là cái gì quá xấu, và từ đó họ giảm đi tiêu chuẩn của xã hội. Họ đánh mất khái niệm về cái tốt và cái xấu. Thiên Chúa đã phải đưa loài người trở lại với sợi dây chuẩn mực, một tiêu chuẩn đúng đắn của việc sống đúng đắn là gì và từ chối Sa-tan và các cám dỗ của hắn và nhận thức được hậu quả của tội lỗi. Và sau khi luật pháp được đưa ra, Chúa phải thi hành luật pháp của Ngài.

Chúa đã không đưa ra các điều răn trong Cựu Ước với mục đích nói rằng, “Chừ phi các con làm tất cả những điều này bằng không thì Ta không thể nào chấp nhận các con hoặc yêu thương các con”. Đó không phải là bản chất và bản tính của Chúa. Trái lại, Chúa đưa ra Luật Pháp để con người nhận thức được rõ ràng hơn tiêu chuẩn đúng/sai của Chúa và nhận thức được rằng họ cần một Chúa Cứu Thế. Vấn đề là nhiều người nghĩ rằng, cho đến khi họ làm tất cả mọi thứ hoàn hảo, không bao giờ mắc lỗi, bằng không thì Chúa không thể yêu thương họ, và từ đó họ nghĩ rằng tình yêu của Chúa phụ thuộc vào thành tích của họ. Họ cảm thấy rằng chỉ bằng cách cố gắng làm mọi việc một cách hoàn hảo, còn ngoài ra thì Chúa không chấp nhận họ, và đó không phải là thông điệp mà Kinh Thánh muốn truyền đạt.

Tấm lòng của Chúa là hoà giải chúng ta về với Ngài và không phán xét họ...không quy tội cho nhân loại... không dùng tội của họ để chống lại họ. Đó chính là tấm lòng của Chúa đối với những người trong Kinh Thánh và đối với tất cả chúng ta ngày nay. Chúng ta phải hiểu được tấm lòng của Ngài, rằng “*Chúa là tình yêu*” (1 Giăng 4:8). Chúa tìm mọi cách để loại bỏ tội lỗi của chúng ta và bất kỳ cái gì ngăn trở chúng ta đến với Ngài. Chúa đã dùng Chúa Giê-xu để đạt được điều này, và Chúa đã và đang tạo cơ hội để chúng ta có thể có một mối quan hệ với Ngài không dựa trên thành tích mà dựa trên đức tin và sự tiếp nhận Cứu

## BÀI SỐ 4

Chúa Giê-xu là Đấng đã trả giá cho mọi tội lỗi của chúng ta. Mọi người đều có thể có một mối quan hệ với Chúa bất chấp mọi lỗi lầm nào trong cuộc đời của họ. Chúa chỉ đòi hỏi đúng một điều từ bạn, đó là đặt đức tin của mình vào Chúa Cứu Thế Giê-xu.

## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy đọc Sáng Thế Ký 3:1. Sa-tan hỏi Ê-va điều gì?

**Sáng Thế Ký 3:1** *Trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên, rắn là loài quỷ quyet hơn cả. Rắn nói với người nữ: “Có thật Đức Chúa Trời đã dặn các người không được ăn trái các cây trong vườn sao?”*

2. Hãy đọc Sáng Thế Ký 2:17 và Sáng Thế Ký 3:3. Ê-va đã thêm thắt câu hay từ gì vào lời mà Chúa dặn A-đam?

**Sáng Thế Ký 2:17** *nhưng về trái của cây biết điều thiện và điều ác thì con không được ăn, vì ngày nào con ăn trái cây đó, chắc chắn con sẽ chết.”*

**Sáng Thế Ký 3:3** *nhưng về trái của cây trồng giữa vườn, Đức Chúa Trời đã phán: ‘Các con không được ăn, cũng đừng đụng chạm đến trái cây ấy, kẻo các con sẽ chết.*

3. Hãy đọc Sáng Thế Ký 3:6. Một khi Sa-tan đã gieo rắc sự nghi ngờ vào tâm trí Ê-va về lời của Chúa, Ê-va đã làm gì trong câu Kinh Thánh này?

**Sáng Thế Ký 3:6** *Khi người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì làm cho mình khôn ngoan, thì hái và ăn, rồi trao cho chồng đang đứng bên cạnh; chồng cũng ăn nữa.*

4. Hãy đọc Sáng Thế Ký 3:9-10. Sau khi A-đam và Ê-va phạm tội, Chúa có còn muốn giao tiếp và tiếp tục mối quan hệ với họ hay không?

**Sáng Thế Ký 3:9-10** *Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam và hỏi: “Con ở đâu?” A-đam thưa: “Nghe tiếng Chúa trong vườn, con sợ nên đi trốn, vì con trần truồng.”*

5. Hãy đọc Sáng Thế Ký 3:22-24. Tại sao Chúa đuổi A-đam và Ê-va ra khỏi vườn Ê-đen?

**Sáng Thế Ký 3:22-24** *Giê-hô-va Đức Chúa Trời nghĩ: “Nầy, loài người đã trở nên một bậc như Chúng Ta, biết phân biệt điều thiện và điều ác. Vậy bây giờ hãy coi chừng, kẻo loài người đưa tay hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng.”<sup>23</sup> Vì vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời truyền cho loài người ra khỏi vườn Ê-đen để cày xới đất đai, là nơi con người từ đó mà ra.<sup>24</sup> Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn. Tại phía đông vườn Ê-đen, Ngài đặt các chê-ru-bim với thanh gươm sáng chói, xoay mọi hướng, để canh giữ con đường đi đến cây sự sống.*

6. Bạn có thấy đây là một hành động thương xót của Chúa hơn là một hình phạt không?
7. Hãy đọc Rô-ma 5:17. Chúng ta có thể nhận lãnh ân điển dư dật và quà tặng công chính của Chúa bằng cách nào?

- A. Mua bằng tiền.
- B. Tự kiếm.
- C. Tiếp nhận.

**Rô-ma 5:17** *Nếu chỉ vì tội của một người, mà qua người đó sự chết đã thống trị thế nào, thì cũng chỉ nhờ một Người là Đức Chúa Giê-xu Christ, mà những ai nhận ân điển và quà tặng công chính cách dồi dào, sẽ càng thống trị trong sự sống thế ấy.*

8. Hãy đọc Rô-ma 6:23. Khi chúng ta phạm tội, chúng ta xứng

đáng điều gì?

**Rô-ma 6:23** *Vì tiền công của tội lỗi là sự chết, nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đấng Christ Giê-xu, Chúa chúng ta.*

9. Bằng ân điển của Ngài, Chúa đã ban cho chúng ta cái gì thay vào đó?
10. Hãy đọc Rô-ma 10:3. Nếu chúng ta cố gắng thiết lập sự công chính của bản thân trước Chúa, chúng ta đã thất bại trong việc gì?

**Rô-ma 10:3** *Do không nhận biết sự công chính của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công chính riêng cho mình, nên họ không thuận phục sự công chính của Đức Chúa Trời*

11. Hãy đọc 1 Giăng 1:9 và Rô-ma 4:3. Chúa đã hứa sẽ làm gì với TẤT CẢ mọi tội lỗi và mọi điều bất chính của chúng ta nếu chúng ta đặt đức tin vào Ngài?

**1 Giăng 1:9** *Còn nếu chúng ta xưng tội mình thì Ngài là thành tín, công chính sẽ tha tội cho chúng ta và tẩy sạch chúng ta khỏi mọi điều bất chính.*

**Rô-ma 4:3** *Vì Kinh Thánh nói gì? “Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và nhờ đó ông được kể là công chính.*

12. Điều này nói với chúng ta điều gì về bản tính của Chúa?

---

## Bài số 5

# BẢN CHẤT CỦA CHÚA

**Tác giả Andrew Wommack**

Để có một mối quan hệ tích cực với Chúa, chúng ta cần hiểu rõ bản chất và bản tính của Ngài. Có phải Ngài đang tức giận vì tội lỗi của chúng ta, hay Ngài là một Đức Chúa Trời nhân từ muốn ban cho chúng ta sự sống và phước lành, không phụ thuộc vào vào thành tích của chúng ta? Kinh thánh thực sự cho chúng ta hai quan điểm khác nhau về Đức Chúa Trời, không phải là Ngài đã từng thay đổi hay làm điều gì đó khác đi. Có một khoảng thời gian mà trong thuật ngữ được sử dụng trong Kinh Thánh, Chúa “dùng tội lỗi của nhân loại để chống lại họ.”

Điều này có thể được ví như ngày nay chúng ta nuôi con. Khi con chúng ta còn rất bé, chúng ta không thể giải thích lí lẽ với trẻ con để chúng hiểu được tại sao chúng nên ứng xử ngoan ngoãn hay tại sao chúng không nên lấy đồ chơi của bạn bè hay của anh chị em trong nhà. Người lớn phải ra luật và nếu con trẻ không vâng theo luật, phải bị nhắc nhở và kỉ luật. Luật lệ phải được chấp hành mặc dù chúng không hiểu hết về Chúa hay ma quỷ, hoặc khi tỏ ra ích kỉ thì chúng đang cho phép ma quỷ được hành động trên cuộc đời của chúng. Trẻ con có thể không hiểu được khái niệm này, nhưng chúng hiểu rằng nếu tiếp tục phạm luật, họ sẽ bị phạt.

Theo một nghĩa nào đó, đó là những gì Chúa đã làm với Cựu Ước. Trước khi mọi người được tái sinh, họ không có được khái niệm thuộc linh như chúng ta trong thời Tân Ước, nên Ngài phải đưa ra luật pháp và thi hành chúng bằng hình phạt, đôi khi án phạt là sự chết, để ngăn họ khỏi tội lỗi. Bởi vì Sa-tan đã hủy hoại



con người qua tội lỗi, nên phải có những hạn chế đối với tội lỗi và chúng phải được thi hành. Mặc dù điều này làm nhiều người nghĩ rằng Chúa không yêu thương chúng ta bởi chúng ta hay phạm tội, nhưng điều đó hoàn toàn không phải là những gì Kinh Thánh dạy. Rô-ma 5:13 nói rằng *Vi tội lỗi đã có trong thế gian trước khi có luật pháp; nhưng khi chưa có luật pháp thì tội lỗi không được kể đến.* “*Trước khi có luật pháp*” nói đến thời gian trước khi Chúa cho ông Mô-i-se Mười Điều Răn và các luật lệ khác về nghi lễ cho dân chúng người Do Thái. Trước thời kỳ đó, tội lỗi đã tồn tại ở trong thế gian nhưng con người không bị quy tội. Từ “*kể đến*” trong bản dịch tiếng anh là từ “*impute*” và là một từ kế toán có nghĩa là “*ghi vào hoá đơn.*” Khi bạn đi mua một cái gì đó, khoản tiền sẽ được ghi vào hoá đơn và tiền sẽ bị trừ đi trong tài khoản ngân hàng của bạn, và món hàng đó được coi là của bạn. Nhưng nếu họ quên không ghi vào và không trừ tiền thì coi như bạn không phải chịu trách nhiệm trả cho món hàng đó.

Câu Kinh Thánh này muốn nói rằng trước khi Chúa cho Mười Điều Răn thì tội lỗi không được dùng để chống lại con người. Đó quả là một điều tuyệt vời! Hãy nghiên cứu Sáng Thế Ký chương 3 và 4. Thường nhiều người nghĩ rằng khi A-đam và Ê-va phạm tội với Chúa, bởi vì Chúa là linh thiêng, thánh sạch và con người là tội lỗi, Chúa không muốn có một mối liên quan nào đến con người nữa. Họ nghĩ rằng Chúa đuổi A-đam và Ê-va ra khỏi vườn Ê-đen vì một Đức Chúa Trời thánh khiết không thể sống chung với con người tội lỗi. Họ còn nghĩ rằng trừ khi con người có thể thanh tẩy bản thân bằng việc làm nhiều điều tốt bằng không thì Chúa không thể có mối quan hệ với họ. Nhưng điều này là trái với những gì Chúa Giê-xu dạy. Rô-ma 5:8 nói rằng *Nhưng Đức Chúa Trời bày tỏ lòng yêu thương của Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là tội nhân thì Đấng Christ đã chết thay cho chúng ta.* Tân Ước dạy rằng Chúa yêu thương bạn ngay cả khi bạn đang sống trong tội lỗi, chứ không phải là sau khi bạn đã ăn năn và thay đổi. Một

trong những chân lý của Phúc Âm mà sẽ thay đổi cuộc đời bạn là Chúa yêu thương bạn vô điều kiện. Chúa yêu bạn nhiều đến nỗi nếu như bạn chỉ cần nhận lấy tình yêu của Ngài, con người bạn sẽ tự động thay đổi. Sự thay đổi là thành phẩm của tình yêu của Chúa chứ không phải là dụng cụ để đoạt lấy tình yêu của Chúa.

Trong Sáng Thế Ký chương 4, ta có thể thấy rõ rằng Chúa vẫn muốn tương giao và trò chuyện với A-đam và È-va sau khi họ đã phạm tội. Cũng như thế, Chúa vẫn trò chuyện với Ca-in và A-bên, và khi họ đến dâng vật tế lễ, Chúa nói chuyện với họ trực tiếp bằng lời nói. Bằng phản ứng của họ, chúng ta có thể thấy rằng hai anh em rất hay nghe thấy tiếng phán của Chúa, và họ không sợ sệt gì cả. Khi Ca-in ám sát A-bên và trở thành kẻ giết người đầu tiên trong lịch sử loài người, tiếng phán của Chúa từ trời vang xuống: "*A-bên, em con ở đâu?*" Ca-in đã nói dối Chúa, dường như không có bất kỳ sự hối hận nào. Điều này chỉ có thể xảy ra khi một người quá quen với việc nghe tiếng phán của Chúa và xem thường, không biết quý trọng lời Chúa và không còn tôn trọng Chúa. Mặc dù những con người này là tội lỗi, Chúa vẫn tiếp tục trò chuyện và xây dựng một mối quan hệ với họ, chứ không từ bỏ họ như nhiều người thường nghĩ. Bởi vì Luật Pháp chưa được ban ra nên Chúa hoàn toàn không kể đến tội lỗi của họ. Nhưng bởi vì Chúa không kể đến tội lỗi của con người, thì có phải là Chúa khuyến khích con người phạm tội hay nghĩ rằng tội lỗi không phải là sai? Hoàn toàn không phải! Đó chính là lý do mà Chúa cuối cùng phải đưa ra Luật Pháp để hướng con người đến điều đúng đắn, đến với tiêu chuẩn đạo đức của Ngài. Chúa phải tìm cách để cho con người thấy rằng con người cần một Chúa Cứu Thế, và nếu họ biết hạ mình, họ sẽ nhận được sự tha thứ cho mọi tội lỗi như một món quà. Đáng buồn thay, tôn giáo đã thao túng và kiểm soát những điều này và dạy rằng Luật Pháp được ban hành để bạn có thể giữ nó và từ đó kiếm được sự tha thứ và chấp nhận của Chúa. Không phải! Mục đích của Luật Pháp Cựu Ước là để phóng to tội lỗi của con người

đến mức mà con người nhận thức được rằng bằng sức lực của con người, không ai có thể tự cứu bản thân và phải nói rằng, “Chúa ơi, nếu đây là tiêu chuẩn thánh của Ngài thì con không thể nào vươn tới được. Xin hãy tha thứ và thương xót con!” Bản chất của Chúa luôn luôn và mãi mãi là tình yêu thương.

## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy đọc Rô-ma 5:13. Hãy giải nghĩa từ “kể đến”?

**Rô-ma 5:13** *Vì tội lỗi đã có trong thế gian trước khi có luật pháp; nhưng khi chưa có luật pháp thì tội lỗi không được kể đến.*

2. Hãy đọc Rô-ma 7:7. Mục đích của Chúa đưa ra Luật Pháp là để làm gì?

**Rô-ma 7:7** *Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng nếu không nhờ luật pháp thì tôi không biết đến tội lỗi. Nếu luật pháp không nói: “Người chớ tham lam” thì tôi đã không biết tham lam là gì.*

3. Hãy đọc Ga-la-ti 3:24. Theo câu Kinh Thánh này, mục đích của Luật Pháp là gì?

**Ga-la-ti 3:24** *Như thế, luật pháp là người hướng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, để bởi đức tin chúng ta được xưng công chính.*

4. Hãy đọc Giăng 8:1-11. Chúa Giê-xu đối xử với người phụ nữ ngoại tình như thế nào?

**Giăng 8:1-11** *Còn Đức Chúa Giê-xu lên núi Ô-liu. <sup>2</sup> Đến tảng sáng, Ngài trở lại đền thờ. Cả đoàn dân đều đến với Ngài; Ngài ngồi xuống giảng dạy cho họ. <sup>3</sup> Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si đem một phụ nữ bị bắt gặp đang ngoại tình, để người nầy đứng ở giữa <sup>4</sup> và nói với Ngài: “Thưa Thầy, người đàn bà nầy bị bắt quả tang đang ngoại tình. <sup>5</sup> Trong luật pháp, Môi-se truyền cho chúng ta phải ném đá những người như vậy. Còn*

Thầy thì nói thế nào?”<sup>6</sup> Họ nói như thế để thử Ngài, nhằm có cơ tố cáo Ngài. Đức Chúa Giê-xu cúi xuống, dùng ngón tay viết trên đất.<sup>7</sup> Vì họ cứ hỏi mãi nên Ngài ngước lên và nói: “Ai trong các người là người không có tội, hãy lấy đá ném vào chị ấy trước đi.”<sup>8</sup> Rồi Ngài lại cúi xuống viết trên đất.<sup>9</sup> Khi họ nghe điều này thì lần lượt bỏ đi, những người cao tuổi đi trước. Đức Chúa Giê-xu ở lại một mình với người phụ nữ vẫn đang đứng giữa đó.<sup>10</sup> Đức Chúa Giê-xu ngước lên nói với người phụ nữ: “Này chị kia, họ đâu cả rồi? Không ai kết án chị sao?”<sup>11</sup> Người phụ nữ đáp: “Thưa Chúa, không ai cả.” Đức Chúa Giê-xu phán: “Ta cũng không kết án chị đâu; hãy đi, đừng phạm tội nữa.”

5. Có phải những lời nói và hành động của Chúa Giê-xu phản ánh đúng bản chất của Đức Chúa Trời? Hãy đọc Giăng 3:34.

**Giăng 3:34** Vì Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến thì rao truyền lời của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời ban Thánh Linh cho Ngài không giới hạn.

6. Hãy đọc 1 Giăng 4:8. Theo câu Kinh Thánh này, bản chất thực của Chúa là gì?

**1 Giăng 4:8** Ai không yêu thương thì không nhận biết Đức Chúa Trời; vì Đức Chúa Trời là tình yêu thương.

7. Hãy đọc Rô-ma 5:6. Tình yêu thương của Chúa được bày tỏ cho chúng ta kể cả khi chúng ta như thế nào?

**Rô-ma 5:6** Đang khi chúng ta còn yếu đuối thì đúng kỳ hạn Đấng Christ chịu chết vì kẻ có tội.

8. Hãy đọc Rô-ma 5:8. Chúa yêu thương chúng ta kể cả khi chúng ta còn là gì?

**Rô-ma 5:8** *Nhưng Đức Chúa Trời bày tỏ lòng yêu thương của Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là tội nhân thì Đấng Christ đã chết thay cho chúng ta.*

9. Hãy đọc Rô-ma 5:10. Chúa yêu thương chúng ta kể cả khi chúng ta còn là gì?

**Rô-ma 5:10** *Vì nếu khi chúng ta là kẻ thù nghịch mà nhờ sự chết của Con Ngài, chúng ta còn được hòa giải với Đức Chúa Trời thì huống chi nay đã được hòa giải rồi, chúng ta lại càng được cứu nhờ sự sống của Con Ngài là dường nào.*

10. Nếu bạn cầu xin Chúa Giê-su Christ tha thứ cho bạn và là Cứu Chúa và Chúa của bạn, tin vào sự hy sinh của Chúa Giê-su như là sự trả giá cho tội lỗi của bạn, thì liệu Chúa sẽ cho bạn thấy bản chất thực sự của lòng thương xót và ân sủng của Ngài?

---

## Bài số 6

# SỰ ĂN NĂN

Tác giả Andrew Wommack

Nhiều người hiểu lầm ý nghĩa thực sự của sự ăn năn. Sự ăn năn không phải là sự biến đổi hoàn toàn mà là sự thay đổi trong phương hướng. Chúng ta sẽ tham khảo dụ ngôn đứa con hoang đàng. Chúa Giê-xu đã cho chúng ta một ví dụ hoàn hảo về ý nghĩa thực sự của sự ăn năn. Trong sách Lu-ca 15:11-12, Chúa Giê-xu nói rằng, *Ngài lại kể tiếp: “Một người kia có hai con trai. Người em nói với cha: ‘Thưa cha, xin chia cho con phần tài sản thuộc về con.’ Và người cha đã chia gia tài cho chúng.*

Người em muốn hưởng phần thừa kế của mình trước khi người cha qua đời. Mặc dù đây là một điều lạ lùng, người cha vẫn đồng ý chia gia tài cho hai người con. Câu thứ 13 nói rằng, *Chẳng bao lâu, người em tóm thu hết của cải và đi đến một nơi xa; ở đó, nó ăn chơi phóng đàng, phung phí tài sản mình.* Người em mang hết của cải của mình và đi đến một nơi xa để sống một cuộc đời phóng đàng. Một trong những bản dịch dịch là “chơi bời và phung phí tiền bạc vào gái mại dâm.”

Câu 14-15 nói rằng, *Khi đã tiêu sạch của rồi, trong xứ xảy ra một nạn đói lớn và nó bắt đầu lâm vào cảnh túng thiếu. Nó phải đi làm mướn cho một người dân bản xứ và bị sai ra đồng chăn heo.* Người em kiếm được việc làm cho một người dân bản xứ và phải đi chăn heo. Và câu 16 nói rằng, *Nó ước ao lấy vỏ đậu của heo ăn mà ăn cho no nhưng chẳng ai cho.* Anh ta đói đến mức phải cầu xin, “Hãy cho tôi thức ăn của lợn – cái gì cũng được,” nhưng không một ai cho anh một cái gì hết. Anh ta đã tiêu hết tiền bạc

của cái thừa kế được. Câu 17 nói rằng, *Bấy giờ nó mới tỉnh ngộ, tự nhủ: ‘Biết bao nhiêu người làm muốn cho cha ta được ăn bánh dư dật mà ở đây ta phải chết đói! Một bản dịch dịch là “Khi anh ta nghiệm ra.”* Bằng cách nói khác, người làm thuê cho người cha được ăn no nê, còn anh ta thì ở đây chết đói.

Và người em quyết định rằng mình sẽ ăn năn và quay trở lại. Sự ăn năn là sự thay đổi trong cách nghĩ, trong thái độ, và trong tấm lòng và từ đó làm cho một con người thay đổi phương hướng của bản thân. Trong câu 18-19, người em nói rằng, *Ta sẽ đứng dậy trở về cùng cha và thưa với cha: Cha ơi, con đã phạm tội với trời và với cha, không xứng đáng gọi là con của cha nữa. Xin cha xem con như người làm thuê của cha vậy.* “Xin cha hãy cho con làm người làm thuê thôi cũng được! Con đã phạm tội với cha, hoang phí tài sản, và phạm tội trước Chúa, xin cha hãy coi con như người làm thuê.” Sau đó người em đứng lên và đi về nhà. Sự ăn năn không những là sự thay đổi thái độ, suy nghĩ và tấm lòng, mà còn là sự thúc đẩy để một người hành động, quay lại hoặc thay đổi phương hướng của mình. Tất cả chúng ta đã từng quay lưng lại với Chúa, với Chúa Cha, và với thiên đàng, ngôi nhà thật sự của mình. Kinh Thánh nói trong sách Ê-sai 53:6 rằng, *Tất cả chúng ta đều như chiên đi lạc, Ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của tất cả chúng ta; Đều chất trên Người.*

Câu chuyện tiếp tục trong câu 20-24, *Nó liền đứng dậy, trở về với cha mình.* Có một lần khi tôi chia sẻ câu chuyện này với một người đàn ông mà chưa được kể câu chuyện này bao giờ, anh ta đĩnh ninh rằng khi người con trở về, người cha sẽ mắng rằng, “Hãy nhìn lại xem con đã làm những gì. Lãng phí tiền mà cha đã vất vả làm ra suốt cuộc đời, bây giờ hãy đi làm thuê cho cha mà trả lại.” Rất nhiều người cha trong thế gian sẽ phản ứng như thế khi con cái của mình hư hỏng, nhưng hãy để ý thái độ của người cha này: *Nhưng khi còn ở đằng xa, người cha thấy nó thì động lòng*



*thương xót [tình yêu của ông tuôn chảy ra cho con mình], chạy ra ôm lấy cổ nó mà hôn. <sup>21</sup>Người con thưa với cha: ‘Cha ơi, con đã phạm tội với trời và với cha, chẳng còn xứng đáng gọi là con của cha nữa.’ <sup>22</sup>Nhưng người cha bảo các đầy tớ: ‘Hãy mau lấy áo tốt nhất mặc cho nó, đeo nhẫn vào tay, mang giày vào chân. <sup>23</sup>Hãy bắt con bê mập làm thịt. Chúng ta hãy ăn mừng!’ <sup>24</sup>Vì con ta đây đã chết mà bây giờ lại sống, đã mất mà bây giờ tìm lại được.’ Rồi họ bắt đầu ăn mừng. (phần trong ngoặc là của tôi). Và họ bắt đầu ăn mừng.*

Có một lần khác, sau khi nghe kể câu chuyện này, một người đàn ông lên tiếng rằng, “Tôi hoàn toàn hiểu ý của Chúa Giê-xu rồi. Nếu tôi ăn năn và quay trở lại với lòng khoan dung của Chúa Cha và nhận lỗi rằng ‘Chúa ơi, con đã phạm tội với Ngài, và con không xứng đáng được làm con Ngài’, Chúa sẽ chấp nhận và chào đón tôi trở lại.” Chúa Cha của chúng ta với lòng đầy trắc ẩn sẽ không trừng phạt và bắt chúng ta trở thành nô lệ của Ngài. Chúa sẽ phục hồi lại phận làm con Ngài cho chúng ta. Chúa đang chờ đợi, liệu bạn đã quay trở lại với Chúa chưa? Hãy quay trở lại với Đức Chúa Trời, với Chúa Cha, và với Thiên Đàng – ngôi nhà thực sự của bạn ngày hôm nay!

## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy định nghĩa sự ăn năn.
2. Hãy đọc Lu-ca 13:1-5. Một người phải làm gì để không bị hư mắt?

**Lu-ca 13:1-5** *Chính lúc ấy, có vài người ở đó thuật lại cho Đức Chúa Giê-xu về việc Phi-lát giết những người Ga-li-lê, khiến máu của họ hòa lẫn với sinh tế họ đang dâng. <sup>2</sup>Ngài đáp: “Các người tưởng những người Ga-li-lê đó phạm tội nặng hơn tất cả người Ga-li-lê khác vì họ bị đau khổ như thế sao? <sup>3</sup>Ta bảo các người, không phải; nhưng nếu các người chẳng ăn năn thì tất cả sẽ bị hư mất như vậy. <sup>4</sup>Hay là mười tám người kia bị tháp Si-lô-ê ngã xuống đè chết, các người tưởng họ tội lỗi hơn mọi người khác cư ngụ ở thành Giê-ru-sa-lem sao? <sup>5</sup>Ta bảo các người, không phải; nhưng nếu các người chẳng ăn năn thì tất cả sẽ bị hư mất như vậy.”*

3. Hãy đọc 2 Phi-e-rơ 3:9. Mong muốn của Chúa đối với mọi người là gì?

**2 Phi-e-rơ 3:9** *Chúa không chậm trễ về lời hứa của Ngài như một số người nghĩ đâu, nhưng Ngài kiên nhẫn đối với anh em, không muốn một người nào chết mất mà muốn mọi người đều ăn năn.*

4. Hãy đọc Lu-ca 16:19-31. Trong Lu-ca 16:28, tại sao người giàu muốn sai ai đó quay lại từ cái chết để cảnh cáo anh em của mình?
5. Hãy đọc Lu-ca 16:30. Những người anh em này sẽ phải làm gì

để không phải đi đến địa ngục?

**Lu-ca 16:19-31** “Có một người giàu mặc áo tía và áo vải gai mịn, hằng ngày tiệc tùng xa xỉ.<sup>20</sup> Lại có một người nghèo tên La-xa-rô nằm ngoài cửa người giàu đó, mình đầy ghẻ chốc.<sup>21</sup> Anh ta ước ao được ăn những miếng vụn ở trên bàn người giàu rơi xuống. Cũng có mấy con chó đến liếm ghẻ của anh nữa.<sup>22</sup> Người nghèo chết, được thiên sứ đem đặt vào lòng Áp-ra-ham. Người giàu cũng chết và người ta đem đi chôn.<sup>23</sup> Người giàu nơi âm phủ bị đau đớn, ngược mắt lên thấy Áp-ra-ham ở xa xa và La-xa-rô ở trong lòng người.<sup>24</sup> Người giàu kêu lên: ‘Tổ phụ Áp-ra-ham ơi, xin thương xót con, sai La-xa-rô nhúng đầu ngón tay vào nước làm cho mát lưỡi con, vì con quá khốn khổ trong lửa này.’<sup>25</sup> Nhưng Áp-ra-ham trả lời: ‘Con ơi, hãy nhớ lại lúc còn sống, con đã được hưởng những điều lành rồi, còn La-xa-rô phải chịu nhiều điều dữ; bây giờ, nó ở đây được an ủi, còn con phải bị khổ hình.’<sup>26</sup> Hơn nữa, có một vực sâu lớn được phân định giữa chúng ta với con, đến nỗi ai muốn từ đây qua đó không được, mà ai muốn từ đó qua đây cũng không được.’<sup>27</sup> Người giàu nói: ‘Tổ phụ ơi! Thế thì xin sai La-xa-rô đến nhà cha của con,<sup>28</sup> vì con có năm anh em, để anh ta cảnh cáo họ, kẻo họ cũng bị xuống nơi khổ hình này.’<sup>29</sup> Nhưng Áp-ra-ham trả lời: ‘Họ đã có Môi-se và các nhà tiên tri. Họ phải nghe lời các vị ấy!’<sup>30</sup> Người giàu lại nói: ‘Thưa tổ phụ Áp-ra-ham, không phải vậy đâu! Nhưng nếu có người chết sống lại đến cùng họ thì họ sẽ ăn năn.’<sup>31</sup> Áp-ra-ham đáp: ‘Nếu họ không chịu nghe Môi-se và các nhà tiên tri thì dù có người chết sống lại cũng không thuyết phục được họ.’”

6. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 26:18. Mặc dù không nói một cách trực tiếp, nhưng câu Kinh Thánh này đang nói về sự ăn năn. Điều gì sẽ xảy ra với những người ăn năn?

**Công Vụ Các Sứ Đồ 26:18** Để mở mắt họ, chuyển họ từ tối tăm

*qua sáng láng, từ quyền lực của Sa-tan trở về cùng Đức Chúa Trời; hầu cho bởi đức tin nơi Ta, họ nhận được sự tha tội và hưởng phần gia tài cùng với các thánh đồ.*

7. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 26:20. Trong phần cuối của câu Kinh Thánh này, có ba điều được nhắc đến rằng người dân ngoại nên làm. Hãy nêu rõ ba điều này.

**Công Vụ Các Sứ Đồ 26:20** *nhưng trước hết, tôi rao giảng cho những người ở Đa-mách, kể đến tại Giê-ru-sa-lem và cả miền Giu-đê, rồi đến các dân ngoại rằng phải ăn năn và quay về với Đức Chúa Trời, làm công việc xứng đáng với sự ăn năn.*

8. Hãy đọc Ma-thi-ơ 7:21-23. Chúa Giê-xu nói rằng những người này đang làm gì thay vì ý muốn của Chúa?
9. Hãy đọc Ma-thi-ơ 7:21-23. Điều này nói lên tầm quan trọng như thế nào của việc ăn năn thực sự thay vì chỉ môi lưỡi trước Chúa?

**Ma-thi-ơ 7:21-23** *Không phải bất cứ ai nói với Ta: ‘Lạy Chúa, lạy Chúa’, đều được vào vương quốc thiên đàng đâu; nhưng chỉ người nào làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi. <sup>22</sup>Vào Ngày ấy, nhiều người sẽ thưa với Ta: ‘Lạy Chúa, lạy Chúa! Chúng con đã chẳng từng nhân danh Chúa nói tiên tri, nhân danh Chúa đuổi quỷ, nhân danh Chúa thực hiện nhiều phép lạ đó sao?’ <sup>23</sup>Khi ấy, Ta sẽ phán rõ ràng với họ rằng: ‘Hỡi những kẻ làm ác, hãy lui ra khỏi Ta, Ta chẳng hề biết các người bao giờ!’”*

10. Hãy đọc Ê-sai 55:7. Những kẻ gian ác phải làm gì?
11. Những người xấu xa phải làm hai điều gì?

12. Khi những kẻ gian ác và những người xấu xa đến với Chúa, Ngài sẽ làm gì?

**Ê-sai 55:7** *Kẻ gian ác hãy liả bỏ đường lối mình, Người xấu xa hãy từ bỏ các ý tưởng mình;Hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót,Hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào.*

13. Hãy đọc Lu-ca 15:7. Thiên đàng sẽ phản ứng như thế nào khi một tội nhân ăn năn?

**Lu-ca 15:7** *Cũng vậy, Ta bảo các người, thiên đàng sẽ vui mừng về một tội nhân ăn năn hơn là chín mươi chín người công chính không cần phải ăn năn.*

14. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 3:19. Khi một người ăn năn và trở về với Đức Chúa Trời, điều gì sẽ xảy ra với tội lỗi của họ?

**Công Vụ Các Sứ Đồ 3:19** *Vậy, anh em hãy ăn năn và trở về với Đức Chúa Trời để tội lỗi mình được xóa bỏ.*

---

## Bài số 7

# SỰ CAM KẾT

**Tác giả Don Krow**

Lu-ca 14:25-26 *Có đoàn dân đông cùng đi với Đức Chúa Giê-xu; Ngài quay lại phán với họ: <sup>26</sup>“Nếu ai đến theo Ta mà không ghét cha mẹ, vợ con, anh em, chị em mình, và chính sự sống mình nữa thì không thể làm môn đồ Ta. <sup>27</sup>Ai không vác thập tự giá mình mà theo Ta, cũng không thể làm môn đồ Ta.*

*Có đoàn dân đông cùng đi với Đức Chúa Giê-xu. Ngài quay lại phán với họ. (Lu-ca 14:25-26).* Bản dịch này không miêu tả hết được điều mà trong tiếng Hy-lạp muốn miêu tả. Trong tiếng Hy-lạp, câu này có nghĩa là tại thời điểm này đoàn dân đông *liên tục theo đuổi* Chúa Giê-xu. Kinh Thánh không nói rõ lý do vì sao đoàn dân đông liên tục theo đuổi Chúa; có thể vì Chúa Giê-xu làm nhiều phép lạ, hoặc có thể vì Ngài hay cho họ thức ăn, chúng ta không biết rõ lý do. Trong đúng lúc này, Chúa Giê-xu quay lại và nói với họ một điều mà làm cho rất nhiều người thối lui và không còn theo Ngài nữa.

*Nếu ai đến theo Ta [điều này có nghĩa là đi với ta, muốn đồng hành cùng ta, muốn theo ta, đây là điều kiện] mà không ghét cha mẹ, vợ con, anh em, chị em mình, và chính sự sống mình nữa thì không thể làm môn đồ Ta. (Lu-ca 14:26).* Khi suy ngẫm câu Kinh Thánh này, tôi nói với Chúa rằng, Chúa ơi, không thể nào ý của Ngài là như vậy được. Từ “ghét” trong câu này nghĩa là gì? Liệu nó có phải là yêu thương ít hơn một chút không? Nhưng một khi tôi thực sự tìm hiểu, từ “ghét” trong câu Kinh Thánh này thực sự nghĩa là ghét bỏ.

Chúa Giê-xu dùng một từ mạnh như thế để nói lên một điều. Chỉ khi một người ghét bỏ cha mẹ, vợ con, anh em, chị em mình, và chính sự sống của bản thân, người đó không thể làm môn đồ của Chúa được. Tôi muốn hỏi bạn một điều rằng: Mỗi quan hệ gần gũi, thân thiết nhất trên thế giới này của bạn là với ai? Đó là mối quan hệ với bố mẹ của bạn, hoặc với vợ chồng hay con cái. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu một ngày vợ hoặc chồng của bạn tự nhiên ghét bỏ bạn và muốn li hôn, hay một ngày bố mẹ của bạn mất đi? Thường, chúng ta sẽ tìm đến anh chị em trong gia đình của mình. Nhưng Chúa Giê-xu nói rằng, chỉ khi chúng ta ghét bỏ tất cả những người thân yêu trong gia đình, chúng ta không thể trở thành môn đồ của Ngài. Vậy ý của Chúa là gì?

Chúa Giê-xu đang nhắc đến các môn quan hệ thân thiết nhất trong cuộc đời của bạn. Chúa đang đề nghị một sự cam kết từ phía bạn, một sự cam kết mà trong đó Chúa Giê-xu là trên hết. Ngài muốn trở thành vị trí số một trong cuộc đời của bạn. Chúa Giê-xu đang so sánh mỗi quan hệ của bạn với Ngài với các mối quan hệ thân mật nhất trong cuộc sống của bạn. “Ghét” là một sự ẩn dụ, so sánh, và Chúa Giê-xu muốn nói rằng “Mỗi quan hệ giữa Ta và con cần phải giữ vị trí trên hết tất cả mọi thứ trên thế gian.” Nhưng vẫn còn một con người nữa mà bạn yêu mến hơn cả vợ chồng, con cái, bố mẹ, hay anh chị em của mình. Bạn có biết đó là ai không? Người đó không phải là Chúa... mà là chính bản thân bạn. Bạn yêu mến bản thân của mình hơn hết thảy các mối quan hệ khác.

Tại sao các hôn nhân tan vỡ? Tại sao vợ chồng bỏ nhau? Đó là bởi vì họ yêu mến bản thân mình hơn là họ yêu mến người vợ hay chồng của mình. “Vi anh/em không làm vừa lòng tôi nữa nên li dị cho xong!”

Chúa Giê-xu nói rằng, Chúa muốn dành được vị trí còn cao

## BÀI SỐ 7

hơn cả mối quan hệ của bạn với chính bản thân mình. Đây là định nghĩa của một môn đồ thật sự. Trở thành một môn đồ có cái giá của nó. Chúa muốn bạn hãy đi theo Ngài và làm Ngài trở nên số một trong cuộc đời của bạn.



## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy đọc Lu-ca 9:57-62. Đoạn Kinh Thánh này nói lên điều gì về mức độ của sự cam kết đi theo Chúa Giê-xu?

**Lu-ca 9:57-62** *Khi đang đi đường, một người thưa với Đức Chúa Giê-xu: “Thầy đi đâu, con sẽ theo đó.”<sup>58</sup> Đức Chúa Giê-xu đáp: “Con cáo có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ gối đầu.”<sup>59</sup> Ngài phán với một người khác: “Hãy theo Ta.” Nhưng người ấy thưa: “Lạy Chúa, xin cho phép con về chôn cất cha con trước đã.”<sup>60</sup> Nhưng Đức Chúa Giê-xu phán: “Hãy để kẻ chết chôn kẻ chết của họ; còn người, hãy đi và rao giảng vương quốc Đức Chúa Trời.”<sup>61</sup> Một người khác nữa thưa: “Lạy Chúa, con sẽ theo Chúa, nhưng xin cho phép con về từ giã người nhà trước đã.”<sup>62</sup> Đức Chúa Giê-xu đáp: “Ai đã cầm cày mà còn nhìn lại đằng sau thì không xứng hợp với vương quốc Đức Chúa Trời.”*

2. Hãy đọc Lu-ca 8:13-14. Tại sao nhiều người có vẻ như dễ từ bỏ đạo Chúa?

**Lu-ca 8:13-14** *Những hạt rơi trên đá là người nghe đạo liền vui mừng nhận lấy; nhưng vì không có rễ, chỉ tin tạm thời nên khi gặp thử thách thì họ sa ngã.<sup>14</sup> Những hạt rơi giữa bụi gai là những người đã nghe đạo nhưng để cho sự lo lắng, giàu sang, vui thú đời này làm nghẹt ngòi nên không trưởng thành được.*

3. Hãy đọc Ê-xê-chi-ên 16:8. Chúa sử dụng hôn nhân giữa người vợ và người chồng để miêu tả mối quan hệ của Ngài với dân của Ngài. Một khi bạn ở trong mối quan hệ hôn nhân, ai là người có quyền sở hữu bạn?

**Ê-xê-chi-ên 16:8** *Khi Ta đi ngang qua và nhìn người, thấy*

người đã lớn, đến tuổi yêu đương. Ta lấy áo ngoài trùm trên người để che sự trần truồng của người. Phải, Ta đã thể với người, kết ước với người và người thuộc về Ta,' Chúa Giê-hô-va phán vậy.

4. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 6:19. Bạn thuộc về ai?
5. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 6:20. Cơ thể và tâm linh của bạn thuộc về ai?

**1 Cô-rinh-tô 6:19-20.** Anh em không biết rằng thân thể anh em là đền thờ của Đức Thánh Linh đang ngự trong anh em, Đấng mà Đức Chúa Trời đã ban cho anh em sao? Anh em cũng không còn thuộc về chính mình nữa, 20 vì anh em đã được mua bằng giá rất cao. Vậy, hãy dùng thân thể anh em mà tôn vinh Đức Chúa Trời.

6. Hãy đọc Gia-cơ 4:4. Liệu một người có thể trở nên một kẻ ngoại tình, phản bội lại Chúa?

**Gia-cơ 4:4** Này những kẻ ngoại tình kia! Anh em không biết rằng kết bạn với thế gian là thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Cho nên, người nào muốn kết bạn với thế gian, thì người ấy tự biến mình thành kẻ thù của Đức Chúa Trời.

7. Hãy đọc Rô-ma 1:25. Điều gì thì được coi là “ngoại tình” trong mắt Chúa?

**Rô-ma 1:25** vì họ đã đổi chân lý của Đức Chúa Trời để lấy sự dối trá; họ thờ phượng và phục vụ tạo vật thay vì Đấng Tạo Hóa, là Đấng đáng được ca ngợi đời đời! A-men.

8. Hãy đọc Giăng 2:23-25. Chúng ta có thể học được gì về sự cam

kết và lòng tin từ đoạn Kinh Thánh này?

**Giăng 2:23-25** *Đang lúc Đức Chúa Giê-xu ở tại thành Giê-ru-sa-lem trong dịp lễ Vượt Qua, nhiều người thấy các dấu lạ Ngài làm thì tin danh Ngài. <sup>24</sup>Nhưng Đức Chúa Giê-xu không phớt lờ mình cho họ, vì Ngài biết rõ mọi người. <sup>25</sup>Ngài không cần ai làm chứng về người nào cả, vì chính Ngài biết rõ mọi điều trong lòng người.*

9. Hãy đọc Lu-ca 14:28-30. Bạn đã bao giờ cân nhắc cái giá để theo Chúa Giê-xu chưa? Bạn có còn muốn theo Ngài không?

**Lu-ca 14:28-30** *Ai trong các người muốn xây một cái tháp mà trước hết không ngồi tính phí tổn để biết mình có đủ tiền hoàn thành nó chẳng? <sup>29</sup>Nếu không, khi đã xây nên rồi mà lại không làm xong được thì mọi người thấy, sẽ chê cười <sup>30</sup>và nói rằng: ‘Người này khởi công xây cất mà không thể hoàn tất được!’*

~~~~~

## Bài số 8

# LỄ BÁP TÊM NƯỚC

**Tác giả Don Krow**

**Câu hỏi:** “Tôi xin hỏi liệu một người có cần phải trải qua lễ Báp-têm Nước để có thể được lên Thiên Đàng hay không? Tôi yêu mến Chúa và được Báp-têm từ lúc tám tuổi. Hiện nay tôi là 18 tuổi và một người từ một hội thánh không giáo phái nói rằng không ai có thể được cứu và Báp-têm trong lúc còn nhỏ như vậy được. Và người đó cũng nói rằng anh cần phải làm Lễ Báp-têm mới có thể được lên thiên đàng, nhưng giáo phái Báp Tít của tôi nói rằng điều đó là không cần thiết. Tôi rất muốn được lên thiên đàng. Tôi phục vụ Chúa trong mọi lĩnh vực có thể, nhưng tôi muốn hỏi rằng bây giờ tôi đã trưởng thành, liệu tôi có cần phải làm lại Lễ Báp-têm hay không? Chúa ban phước cho bạn và chân thành cảm ơn.”

**Trả lời:** “Sự cứu rỗi và tha thứ tội lỗi là món quà miễn phí qua đức tin nơi Chúa Giê-xu Christ. Công-vụ-các-sứ-đồ 10:43 nói rằng: *Tất cả các nhà tiên tri đều làm chứng rằng ai tin Ngài thì nhờ danh Ngài được tha tội.* Sự cứu rỗi đến từ đức tin; sự tin cậy và nương cậy vào Chúa Giê-xu và sự đổ huyết của Ngài để mang đến cho con người sự công chính trước Chúa. Trong Công-vụ 10:44 – 48, Đức Thánh Linh giáng trên mọi người nghe đạo (chứng thực sự cứu rỗi) trước khi họ chịu phép Báp-têm.”

Nhưng có những trường hợp khác trong Kinh Thánh có vẻ như sự tha thứ tội lỗi xảy ra trong khi làm Báp-têm (Công-vụ 2:38). Đó là bởi vì Báp-têm là sự biểu lộ của đức tin, và được thể hiện khi một người chấp nhận Chúa Giê-xu trong sự ăn năn ( Mác 16:16 nói rằng, *Ai tin và chịu báp-têm sẽ được cứu; nhưng ai không tin sẽ bị*

*kết tội.*) Lễ Báp Têm cũng là một lời ước nguyện với Chúa Giê-xu từ một lương tâm trong sáng (Công-vụ 22:16 và 1 Phi-e-rơ 3:21).

Nếu bạn thực sự đón nhận Chúa Giê-xu trong trái tim mình từ lúc tám tuổi, Chúa chấp nhận đức tin đơn sơ, thật thà của bạn. Phép Báp-têm có một vài điều kiện. Một trong những điều kiện của lễ Báp-têm là sự ăn năn. Bạn đến với Chúa có phải vì sự ăn năn trong suy nghĩ và tấm lòng của mình không (Công-vụ 2:38, 20:21, và 17:30)? Bạn đã tin và xưng nhận Chúa Giê-xu và tin rằng Chúa Giê-xu là Chúa của đời bạn hay chưa? (Mác 16:16, Giảng 3:16 và Rô-ma 10:9-10)? Nếu chưa, hãy đến với Chúa Giê-xu, ăn năn tội của mình, nhờ cậy ân điển của Ngài để được tha thứ tội lỗi của bạn, và đóng ấn quyết định của mình để bước đi theo Ngài thông qua việc chịu Báp-têm bằng nước.

**Lễ Báp-têm là sự thể hiện đức tin của một con người nơi Chúa Giê-xu.** Nếu chỉ làm lễ mà không có đức tin thì nó không có ý nghĩa gì cả. Những người tin vào Chúa Giê-xu là Chúa và Cứu Chúa luôn sẵn sàng bày tỏ đức tin đó và công khai tuyên xưng Chúa Giê-xu theo cách công khai này. Nếu một người tin nói rằng họ tin vào Chúa Giê-xu nhưng không muốn làm lễ Báp-têm, đức tin của họ là đức tin chết. **Đức tin chết là khi nó không được biểu hiện bằng hành động** (Gia-cơ 2:18-19). Chỉ bởi đức tin mà người ta được cứu, nhưng đức tin cứu rồi thì không bao giờ đứng chỉ một mình mà nó luôn luôn sẵn sàng bày tỏ ra bằng hành động. **Lễ Báp-têm không cứu rỗi ai cả, chỉ có Chúa Giê-xu là Cứu Chúa. Cũng như thế, nước không thanh tẩy tội lỗi, chỉ có huyết của Chúa Giê-xu mà thôi.** Nhưng đức tin khiến cho huyết của Ngài được linh nghiệm trên bạn và đôi khi đức tin đó lại được thể hiện vào đúng thời điểm một người chịu phép Báp-têm (Công-vụ 22:16). Câu hỏi là bạn đã ăn năn tội lỗi chưa? Bạn có tin Chúa Giê-xu không? Nếu có thì sao bạn còn chần chờ - hãy mạnh dạn và chịu Báp-têm!

## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Câu hỏi của người bạn trẻ này là gì?
2. Theo câu Kinh Thánh Công Vụ Các Sứ Đồ 10:43, sự cứu rỗi đến với chúng ta như thế nào?

**Công Vụ Các Sứ Đồ 10:43** *Tất cả các nhà tiên tri đều làm chứng rằng ai tin Ngài thì nhờ danh Ngài được tha tội.*

3. Báp-têm là một biểu hiện của đức tin thường diễn ra vào thời điểm của sự cứu rỗi. Công vụ các sứ đồ 2:38 diễn tả sự thật này như thế nào?

**Công Vụ Các Sứ Đồ 2:38** *Phi-e-rơ trả lời: “Hãy ăn năn, mỗi người phải nhận danh Đức Chúa Giê-xu nhận báp-têm để được tha tội mình, rồi sẽ nhận lãnh quà tặng là Đức Thánh Linh.*

4. Còn Câu Kinh Thánh Mác 16:16 nói gì về điều này?

**Mác 16:16** *Ai tin và chịu báp-têm sẽ được cứu; nhưng ai không tin sẽ bị kết tội.*

5. Lễ Báp-têm là một cách để kêu cầu danh Chúa. Câu Kinh Thánh Công Vụ Các Sứ Đồ 22:16 nói gì về điều này?

**Công Vụ Các Sứ Đồ 22:16** *Bây giờ, anh còn chờ đợi gì nữa? Hãy trỗi dậy, kêu cầu danh Chúa mà nhận báp-têm và tẩy sạch tội lỗi mình đi.*

6. Báp-têm là một cách để kêu cầu Chúa cho một lương tâm trong sáng. Liệu 1 Phi-e-rơ 3:21 có xác nhận sự thật này không?

**1 Phi-e-rơ 3:21** *Báp-têm ngày nay là biểu tượng của điều đó để cứu anh em; báp-têm không phải là sự cất bỏ ô uế khỏi thân thể, mà là lời nguyện ước với Đức Chúa Trời từ một lương tâm trong sáng, qua sự sống lại của Đức Chúa Giê-xu Christ.*

7. Theo câu Kinh Thánh Công Vụ Các Sứ Đồ 2:38, những điều kiện cần thiết để làm Báp-têm là gì?

**Công Vụ Các Sứ Đồ 2:38** *Phi-e-rơ trả lời: “Hãy ăn năn, mỗi người phải nhân danh Đức Chúa Giê-xu nhận báp-têm để được tha tội mình, rồi sẽ nhận lãnh quà tặng là Đức Thánh Linh.*

8. Theo câu Kinh Thánh Mác 16:16, điều kiện cần thiết để làm Báp-têm là gì?

**Mác 16:16** *Ai tin và chịu báp-têm sẽ được cứu; nhưng ai không tin sẽ bị kết tội.*

9. Liệu một đứa trẻ sơ sinh có thể ăn năn tội lỗi?

10. Liệu một đứa trẻ sơ sinh có thể có đức tin?

11. Hãy đọc câu Kinh Thánh Công Vụ Các Sứ Đồ 10:43-48. Bước thứ hai sau khi một người đã đặt đức tin vào Chúa Giê-xu là gì?

**Công Vụ Các Sứ Đồ 10:43-48** *Tất cả các nhà tiên tri đều làm chứng rằng ai tin Ngài thì nhờ danh Ngài được tha tội.”<sup>44</sup>Khi Phi-e-rơ còn đang nói thì Đức Thánh Linh giáng trên mọi người nghe đạo.<sup>45</sup>Các tín hữu chịu cắt bì, là những người cùng đi với Phi-e-rơ, đều kinh ngạc vì quà tặng là Đức Thánh Linh cũng tuôn đổ trên các dân ngoại nữa.<sup>46</sup>Các tín hữu đó nghe họ nói tiếng lạ và ca ngợi Đức Chúa Trời.<sup>47</sup>Bấy giờ Phi-e-rơ nói: “Ai có*

*thể từ chối báp-têm bằng nước cho những người đã nhận lãnh Đức Thánh Linh cũng như chúng ta chẳng?”<sup>48</sup> Vậy, ông truyền làm báp-têm cho họ nhân danh Đức Chúa Giê-xu Christ. Rồi họ mời ông ở lại thêm vài ngày nữa.*



# CON NGƯỜI MỚI TRONG ĐĂNG CHRIST (PHẦN 1)

Tác giả Andrew Wommack

Câu Kinh Thánh 2 Cô-rinh-tô 5:17 nói rằng, *vậy, nếu ai ở trong Đăng Christ, người ấy là tạo vật mới, những gì cũ đã qua đi, này, mọi sự đều trở nên mới*. Cụm từ “trong Đăng Christ” được dùng hơn 300 lần trong Tân Ước, và luôn luôn nói đến mối quan hệ sống còn với Chúa. Một khi một người có được mối quan hệ đó, người ấy trở nên một tạo vật mới.

Điều này dẫn đến một vấn đề quan trọng mà tôi tin là bắt buộc phải hiểu về con người mới của bạn trong Đăng Christ: Nó không diễn ra trong cõi vật lý. Nó không phải là nói về cơ thể vật lý của bạn, không phải cơ thể bạn hoàn toàn thay đổi hoặc về bề ngoài của bạn thay đổi. Nếu bạn bị béo phì trước khi đến với Chúa, bạn vẫn sẽ bị béo phì sau khi đến với Chúa, trừ khi bạn bắt đầu ăn kiêng và tập luyện để giảm cân. Câu Kinh Thánh này cũng không nói đến trạng thái suy nghĩ hay cảm xúc – phần mà nhiều người coi là “con người thật” của mình. Nếu bạn không được thông minh cho lắm trước khi tin nhận Chúa, bạn cũng sẽ không được thông minh cho lắm sau khi bạn tin Chúa. Những suy nghĩ và ký ức của bạn vẫn không thay đổi.

Nhưng theo Kinh Thánh, còn có một phần thứ ba mà chúng ta chưa tính đến, và đó là phần được thay đổi – tâm linh của một con người. Hãy đọc câu Kinh Thánh 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:23 khi Phao lô cầu nguyện cho những người tin Chúa ở Tê-sa-lô-ni-ca, *Cầu xin*

chính Đức Chúa Trời bình an thánh hóa anh em một cách toàn diện. Cầu xin tâm linh, linh hồn, và thân thể anh em được giữ vẹn toàn, không chỗ trách được khi Chúa chúng ta, là Đức Chúa Giê-xu Christ quang lâm! Câu Kinh Thánh này nói rằng bạn có phần linh, phần hồn và phần thân thể. Phần thân thể chúng ta đều biết, đó là phần có thể nhìn thấy được. Và chúng ta đều có thể nhận biết phần suy nghĩ và cảm xúc mà Kinh Thánh gọi là phần hồn. Chúng ta biết rằng mặc dù một người có thể không chạm vào bạn bằng thân thể vật lý, nhưng họ có thể chạm vào bạn bằng lời nói của họ, theo cách tích cực hoặc tiêu cực. Hầu hết mọi người đều hiểu về các phần vật lý và phần hồn, nhưng theo Kinh thánh, có một phần khác, đó là tâm linh.

Tâm linh là phần được thay đổi và tạo mới sau khi chúng ta được cứu. Tâm linh là phần cho chúng ta sự sống. Gia-cơ 2:26 nói rằng, *Xác không có hồn thì chết, đức tin không có hành động cũng chết như vậy.* Mặc dù trong bản dịch Tiếng Việt, người dịch dùng từ “hồn” nhưng trong tiếng gốc, từ “hồn” ở đây là từ “tâm linh” như trong câu 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:23. Vì vậy, phần tâm linh là phần cho chúng ta sự sống. Trong Sáng Thế Ký 2, khi Chúa tạo dựng A-đam à Ê-va, cơ thể của A-đam được Chúa tạo dựng trước, và sau đó Ngài hà sinh khí vào lỗ mũi A-đam và ông đã trở nên một sinh linh. Từ “hà sinh khí” trong bản gốc Cựu Ước cũng là từ “hơi thở” và được dịch là “tâm linh” rất nhiều nơi trong Kinh Thánh. Chúa tạo dựng nên thể xác và hồn của A-đam, và sau đó Ngài hà sinh khí của Ngài và A-đam trở thành một con người sống. Do đó, phần tâm linh là cốt lõi của sự sống.

Trước khi bạn đến với Chúa, phần tâm linh của bạn đã bị chết đi. Ê-phê-sô 2:1 nói rằng, *Anh em đã chết vì những vi phạm và tội lỗi của mình.* Chúng ta biết rằng, trước khi đến với Chúa, bạn vẫn sống và hoạt động trên đất này, nhưng thực ra tâm linh của bạn thì đã chết. Từ “chết” trong Kinh Thánh không có nghĩa là không

còn tồn tại trên thế gian nữa. “Chết” ở đây chỉ có nghĩa là “bị chia cắt.” Khi một người chết đi, họ sẽ lên thiên đàng hoặc xuống địa ngục. Phần hồn và phần linh tiếp tục sống, nhưng tách biệt khỏi thân thể đã chết và thối rữa.

Sáng Thế Ký 2:17 nói rằng *nhưng về trái của cây biết điều thiện và điều ác thì con không được ăn, vì ngày nào con ăn trái cây đó, chắc chắn con sẽ chết.* Khi A-đam và Ê-va ăn trái cây đó thì thân thể họ không chết đi, nhưng phần tâm linh của họ chết đi và họ bị chia cắt khỏi Chúa. Phần tâm linh mà Chúa hà hơi vào cơ thể để cho chúng ta sự sống và động lực bị tách rời khỏi sự sống của Chúa... Sự sống linh thiêng và hoàn hảo mà Kinh Thánh gọi là “zoe”, dịch là “sự sống hoàn hảo và dư dật.” Sau khi bị chết tâm linh, con người bắt đầu thoái hoá. Người đó vẫn hoạt động, nhưng anh ta hoạt động độc lập, tách biệt với Chúa. Đó thực sự là những gì gây ra tất cả các vấn đề trong cuộc sống của chúng ta... tất cả các căng thẳng về cảm xúc của chúng ta.

Khi một người đến với Chúa, họ được nhận một tâm linh mới và được tái sinh, như câu Kinh Thánh Giăng 3:5 nói. Cũng giống như con người được sinh ra về thể xác có tâm linh, linh hồn và thể xác, khi được tái sinh, anh ta nhận được Thánh Linh của Chúa Giê-xu. Câu Kinh Thánh Ga-la-ti 4:6 nói rằng *Vì anh em là con, nên Đức Chúa Trời đã sai Thánh Linh của Con Ngài ngự vào lòng chúng ta kêu lên: “A-ba! Cha!”* Đức Chúa Trời đã đặt chính Thánh Linh của Ngài vào trong lòng của chúng ta, và vì thế chúng ta được thừa hưởng một cuộc sống mới, một bản chất mới, và trở nên một con người mới trong tâm linh.

Phần còn lại của đời sống Cơ Đốc chỉ là học cách nhận biết những gì đã xảy ra trong tâm linh để áp dụng cho phần tâm hồn, tâm trí của bạn. Sự thực là một phần ba sự cứu rỗi đã hoàn tất khi bạn chấp nhận Chúa Giê-xu là chủ cuộc đời mình. Tâm linh của

## BÀI SỐ 9

---

bạn được hoàn toàn biến đổi vĩnh viễn. Và tâm linh mới này luôn luôn đầy rẫy tình yêu thương, niềm vui, sự bình an và sự hiện diện của Chúa. Trong tâm linh, bạn không thiếu thốn gì hết, nhưng bạn phải tin vào điều đó, và đó là lý do học và suy ngẫm lời Chúa là điều chủ đạo của đời sống Cơ Đốc nhân. Bạn là một con người hoàn toàn mới, nhưng nếu không nhận thức được điều này, cuộc sống của bạn sẽ không được thay đổi. Chiến thắng trong đời sống Cơ Đốc đến khi bạn có thể nhìn vào Lời, đó là Thần linh và sự sống, xem bạn là ai, xem Chúa đã làm gì và bắt đầu tin vào những điều đó.

## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy đọc 2 Cô-rinh-tô 5:17. Nếu ai ở trong Đấng Christ, người ấy là gì?
2. Hãy đọc 2 Cô-rinh-tô 5:17. Điều gì đã xảy ra với những điều cũ?
3. Hãy đọc 2 Cô-rinh-tô 5:17. Điều gì đã trở nên mới?

**2 Cô-rinh-tô 5:17** *Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, người ấy là tạo vật mới, những gì cũ đã qua đi, này, mọi sự đều trở nên mới.*

4. Hãy đọc Ê-phê-sô 2:1. Trước khi một người đến với Chúa, tình trạng của họ là gì?
5. Hãy đọc Ê-phê-sô 2:2. Khi một người còn chưa tin Chúa, họ bước đi và sống như thế nào?
6. Hãy đọc Ê-phê-sô 2:3-5. Đức Chúa Trời giàu về những gì?
7. Hãy đọc Ê-phê-sô 2:4. Vì sao Đức Chúa Trời lại giàu lòng thương xót?
8. Hãy đọc Ê-phê-sô 2:5. Chúa đã làm gì cho chúng ta kể cả khi chúng ta đã chết vì những vi phạm?
9. Hãy đọc Ê-phê-sô 2:5. Chúa đã cứu rỗi chúng ta như thế nào?

**Ê-phê-sô 2:1-5** *Anh em đã chết vì những vi phạm và tội lỗi của mình, 2là những gì mà anh em đã từng theo đuổi khi sống*

*theo cách của thế gian, thuận theo kẻ cầm quyền chốn không trung, là thần hiện đang hành động trong những con cái không vâng phục. 3Tất cả chúng ta đều ở trong số này, đã có lần sống theo những dục vọng của xác thịt, theo đuổi các đam mê của xác thịt và tâm trí. Như vậy, theo bản chất tự nhiên, chúng ta là con của sự thịnh nộ như mọi người khác. 4Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì yêu chúng ta bằng tình yêu cao cả, 5nên ngay khi chúng ta đã chết vì những vi phạm thì Ngài khiến chúng ta cùng sống với Đấng Christ — ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu.*

10. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 6:9-10. Bạn có nghĩ rằng mình từng sống như những con người này?
11. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 6:11. Từ “đã được” muốn nói đến quá khứ, hiện tại hay tương lai?
12. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 6:11. Khi bạn được “sinh lại,” ba điều gì đã xảy ra?
13. Hãy đọc Cô-rinh-tô 6:9-10. Những điều này là trong quá khứ, hiện tại hay tương lai?

**1 Cô-rinh-tô 6:9-11** <sup>9</sup> Anh em không biết rằng những kẻ không công chính sẽ chẳng được thừa hưởng vương quốc Đức Chúa Trời sao? <sup>10</sup> Đừng tự lừa dối mình. Những kẻ tà dâm, kẻ thờ thần tượng, kẻ ngoại tình, kẻ đồng tính luyến ái, kẻ trộm cắp, kẻ tham lam, kẻ say sưa, kẻ chửi rủa, kẻ cướp giật, sẽ không được thừa hưởng vương quốc Đức Chúa Trời. <sup>11</sup> Trước đây anh em có đôi người như vậy. Nhưng trong danh Chúa là Đức Chúa Giê-xu Christ và trong Thánh Linh của Đức Chúa Trời chúng ta, anh em đã được thanh tẩy, được thánh hóa và được xưng công chính.

14. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 6:17. Còn ai kết hợp với Chúa thì sẽ .....  
với Ngài?

**1 Cô-rinh-tô 6:17** *Còn ai kết hợp với Chúa thì sẽ trở nên một  
tâm linh với Ngài.*

---

## Bài số 10

# CON NGƯỜI MỚI TRONG Đấng CHRIST ( PHẦN 2)

Tác giả Andrew Wommack

Trong bài học trước, chúng ta đã thảo luận ý nghĩa của việc được tái sinh trong tâm linh. Trong 2 Cô-rinh-tô 5:17 nói rằng *Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, người ấy là tạo vật mới, những gì cũ đã qua đi, nầy, mọi sự đều trở nên mới.* Chúng ta bắt đầu thấy rằng khi chúng ta được tái sinh, một sự biến đổi hoàn toàn đã diễn ra trong tâm linh của chúng ta, và cách duy nhất để biết những gì đã xảy ra trong tâm linh của chúng ta là thông qua Lời Chúa. Chúng ta có thể nhận thức về điều đó thông qua những thứ bên ngoài và chúng ta có thể cảm nhận nó thông qua cảm xúc của chúng ta, bởi vì đó là trong lĩnh vực tâm hồn. Nhưng trong phần tâm linh của chúng ta, có một sự biến đổi hoàn toàn.

Hãy để tôi sử dụng một vài câu Kinh thánh cho thấy những điều đã xảy ra khi một người tiếp nhận Chúa Jesus vào đời sống của họ. Trong Ê-phê-sô 4:24 nói rằng *Và mặc lấy người mới, là người đã được tạo dựng theo hình ảnh của Đức Chúa Trời trong chân lý công chính và thánh khiết.* Khi một người được tái sinh, tâm linh của họ đã được xưng công chính và thánh khiết. Kinh Thánh có nói đến hai loại công chính.

Có một sự công chính do chính bạn tạo ra thông qua những hành động của chính bạn, và bạn phải duy trì kiểu công chính đó trong các mối quan hệ với những người khác. Nếu bạn không sống đúng và làm đúng, sếp của bạn có thể sa thải bạn hoặc vợ /



chống bạn có thể ly dị bạn; Vì vậy, bạn cần phải có sự công chính của riêng bạn. Tuy nhiên, Chúa không chấp nhận bạn dựa trên sự công bình bên ngoài của bạn. Đức Chúa Trời đã cho bạn sự công bình của Ngài.

Câu Kinh Thánh 2 Cô-rinh-tô 5:21 nói rằng Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng không hề biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta, để trong Đấng ấy chúng ta được trở nên công chính trước mặt Đức Chúa Trời. Vì vậy, có một sự công chính vượt xa sự công chính bên ngoài của chúng ta, ấy là sự công chính dựa trên những gì Chúa đã làm cho chúng ta. Chúng ta theo nghĩa đen đã nhận được sự công chính của Chúa bằng đức tin vào Chúa Giê-xu Christ. Chúng ta đã được tạo nên trong chân lý công chính và thánh khiết thật sự. Chúng ta không cần phải cố gắng để đạt được sự công chính ấy nữa; chúng ta đã và đang được công chính. Một cách nói khác, chúng ta đã và đang có được chỗ đứng ngay thẳng trước mặt Chúa.

Chúa hoàn toàn đẹp lòng với chúng ta trong Đấng Christ không phải dựa vào bất cứ điều gì khác. Trong tâm linh chúng ta là nơi sự biến đổi này xảy ra. Chúng ta đã được tạo dựng trong chân lý công chính và thánh khiết, và là tạo vật mới trong Chúa. Ê-phê-sô 2:10 nói rằng *Vì chúng ta là công trình của tay Ngài, được tạo dựng trong Đấng Christ Giê-xu để thực hiện những việc lành mà Đức Chúa Trời đã chuẩn bị từ trước để chúng ta làm theo.* Ê-phê-sô 1:13 nói rằng *Trong Ngài, anh em là người đã nghe lời chân lý, là Tin Lành mà anh em được cứu rỗi. Cũng trong Ngài, anh em đã tin và được đóng ấn bằng Đức Thánh Linh như lời hứa.*

Nhiều người nghĩ rằng khi họ mới chấp nhận Chúa Giê-xu, họ được tha thứ và thanh tẩy. Nhưng từ lúc đó đến bây giờ, họ đã vấp ngã và phạm tội trước Chúa và do đó đã làm Chúa thất vọng. Nếu bạn đã phạm tội, bạn chỉ phạm tội trong hành động và suy

nghĩ và cảm xúc của mình, nhưng tâm linh của bạn hoàn toàn không phạm tội gì. Nó đã được đóng ấn rồi ý như khi làm mút hoa quả, người ta thường dùng sáp để bịt miệng lọ mút để giữ cho hoa quả bên trong được sạch, không cho bất kì một chất bẩn nào lọt vào bên trong. Cũng như vậy, Chúa đã niêm phong tâm linh của bạn. Khi bạn được cứu, Chúa đã ban cho bạn một tâm linh mới, và tội lỗi không thể nào lọt vào được. Bạn có một bản chất mới. Để có được một mối quan hệ mật thiết với Chúa, bạn cần phải làm bạn với Ngài và thờ phượng Ngài dựa trên bản chất mới trong tâm linh và không dựa vào xác thịt của mình.

Đây thực sự là sự biến đổi lớn lao trong đời sống Cơ Đốc, ấy là một người phải thay đổi danh tính của họ. Bạn phải liên hệ với Chúa không dựa trên những gì bạn làm trong cõi vật chất, không phải những gì bạn nghĩ trong đầu, mà là bạn là ai trong tâm linh dựa trên những gì Ngài đã làm cho bạn. Đó là một công việc đã hoàn thành, một cái gì đó không biến động (thay đổi qua lại). Bạn đã được tạo ra trong sự công chính và thánh khiết thực sự. Đó là phần tâm linh của bạn, và để thông công với Chúa, bạn phải thờ phượng Ngài bằng tâm linh và lẽ thật. Bạn phải đứng trong danh tính này của bạn nghĩa là bạn là ai trong Đấng Christ.

## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 6:17. Cách duy nhất để chúng ta nhận biết sự biến đổi trong tâm linh là bằng lời của Chúa. Theo câu Kinh Thánh này, điều gì đã xảy ra?

**1 Cô-rinh-tô 6:17** *Còn ai kết hợp với Chúa thì sẽ trở nên một tâm linh với Ngài.*

2. Hãy đọc Ê-phê-sô 3:17. Chúa Giê-xu hiện giờ đang ngự ở đâu?
3. Hãy đọc Ê-phê-sô 3:17. Làm thế nào để điều này có thể xảy ra?

**Ê-phê-sô 3:17** *và bởi đức tin, Đấng Christ ngự trong lòng anh em. Tôi cũng cầu nguyện để anh em đắm rễ và vững lập trong tình yêu thương.*

4. Đọc 1 Giăng 5:12. Chúng ta phải sở hữu ai để có được sự cứu rỗi?

*1 Giăng 5:12 Ai có Đức Chúa Con thì có sự sống; ai không có Con Đức Chúa Trời thì không có sự sống.*

5. Hãy đọc Cô-lô-se 1:26-27 Sự màu nhiệm đã được giấu kín qua các thời đại và các thế hệ, nhưng bây giờ đã được bày tỏ ra?

6. **Cô-lô-se 1:26-27** tức là sự màu nhiệm đã được giấu kín trải qua các thời đại và các thế hệ, nhưng bây giờ được giải bày cho các thánh đồ của Ngài. 27 Vì Đức Chúa Trời muốn họ bày tỏ sự phong phú và vinh quang của màu nhiệm nầy giữa dân ngoại như thế nào, ấy là Đấng Christ ở trong anh em, là niềm hi vọng vinh quang. Hãy đọc Ê-phê-sô 4:23-24. Phần nào trong bạn đã được tạo



~~~~~

## Bài số 11

# ĐIỀU GÌ SẼ XẢY RA KHI NGƯỜI TIN CHÚA PHẠM TỘI

**Tác giả Don Krow**

Hôm nay chúng ta sẽ nghiên cứu về vấn đề “Điều gì sẽ xảy ra khi người tin Chúa phạm tội?” Câu Kinh Thánh 1 Giăng 1:8-9 nói rằng, Nếu chúng ta nói mình không có tội thì chúng ta tự lừa dối bản thân, và chân lý không ở trong chúng ta. Còn nếu chúng ta xưng tội mình thì Ngài là thành tín, công chính sẽ tha tội cho chúng ta và tẩy sạch chúng ta khỏi mọi điều bất chính.

Là người tin Chúa, một lúc nào đấy, chúng ta sẽ phạm tội. Nhưng điều làm chúng ta khác biệt với con người cũ là hiện tại chúng ta có một bản chất mới. Chúng ta cảm thấy đau buồn khi mình phạm tội. Chúng ta không muốn phạm tội và muốn sống một cuộc sống công chính. Nhưng thực sự, điều gì sẽ xảy ra khi chúng ta phạm tội? Liệu chúng ta có cần phải được cứu lại không? Kinh Thánh nói gì về điều này? Nếu như chúng ta cần phải được cứu lại, chúng ta thực sự không có một sự bảo đảm nào và chúng ta còn khổ hơn thế gian. Ít ra, thế gian không bị dẫn dắt bởi một lương tâm tội lỗi. Là người tin Chúa, tội lỗi không nên trở thành tâm điểm của sự chú ý của chúng ta nữa. Hê-bơ-rơ 10:14 nói rằng “Vì nhờ một sinh tế duy nhất, Ngài làm cho những người được thánh hóa trở nên toàn hảo mãi mãi.” Nói một cách khác, thay vì tập trung vào tội lỗi, chúng ta nên tập trung vào nhận biết Chúa.

Rô-ma 4:2 nói rằng *Nếu Áp-ra-ham đã được xưng công chính (được tuyên bố là công bình) bởi việc làm thì ông có lý do để khoe*

*minh, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời thì không phải vậy.* Nếu sự cứu rỗi dựa trên công đức của chúng ta, những việc chúng ta làm, thì chúng ta có thể khoe khoang. Chúng ta có thể nói với Chúa rằng, “Thưa Chúa, rất cảm ơn Ngài vì những gì Ngài đã làm trên thập tự giá, nhưng xin hãy đừng quên những điều tốt mà con đã làm!” Và sau này trên thiên đàng, chúng ta có thể vừa khen ngợi Chúa Giê-xu, và đồng thời vừa khen bản thân. Không! Chúa đã thiết kế sự cứu rỗi theo cách mà sẽ không có sự kiêu hãnh hay vinh quang nào thuộc về phần con người cả. Vinh quang duy nhất và tự hào sẽ thuộc về Chúa Giê-xu Christ (Rô-ma 3:27). Món quà của sự sống đời đời thực sự là một món quà và ,à chúng ta không thể tự kiếm được (Rô-ma 6:23).

Rô-ma 4:2 nói rằng “*Nếu Áp-ra-ham đã được xưng công chính bởi việc làm thì ông có lý do để khoe mình, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời thì không phải vậy*”. Kinh thánh nói một người được cứu bằng cách nào? Bằng màn trình diễn của chính mình? Bởi việc làm của mình? Bằng những việc anh ta làm? Áp-ra-ham được kể là công chính, hay được tuyên bố công chính như thế nào? Có phải thông qua những việc ông đã làm hay đã không làm, hay chỉ đơn giản là ông tin, tin cậy và nương dựa vào Chúa thông qua đức tin? Kinh thánh nói trong Rô-ma 4:3 nói rằng “*Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và nhờ đó ông được kể là công chính.*”

Vậy điều gì sẽ bảo vệ tôi khỏi sự diệt vong trong tội lỗi khi tôi phạm tội? Đó là Chúa Giê-xu đã mang tất cả tội lỗi của tôi trên thập tự giá, và nhờ đức tin nơi Ngài (không phải bởi công đức của riêng tôi), tôi được xưng công chính (được tính là công chính trước Thiên Chúa).

Rô-ma 4:6 <sup>6</sup> *Vì vậy, khi đề cập về phước hạnh của người được Đức Chúa Trời nhìn nhận là công chính không bởi việc làm, Đa-vít nói: <sup>7</sup> “Phước cho người nào lỗi lầm được thứ tha, Tội lỗi được khoan*

*lấp!*<sup>8</sup> *Phước cho người mà Chúa không kể là có tội!*"

Câu Kinh thánh không nói Ngài không tha, hoặc thỉnh thoảng thì Ngài sẽ tha, hoặc thỉnh thoảng Ngài sẽ không tha. Kinh Thánh nói "*Phước cho người mà Chúa không kể là có tội!*" Trong tiếng Hy Lạp, câu này được gọi là tiêu cực nhấn mạnh. Điều đó có nghĩa là Ngài sẽ không bao giờ, không bao giờ đếm tội của chúng ta nữa. Đây là tin tốt lành của Giao ước mới. Hê-bơ-rơ 10:16 nói rằng Chúa phán: "*Nầy là giao ước Ta sẽ lập với họ: Sau những ngày đó, Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong lòng họ, Và ghi tạc vào trí họ.*" Và phần thứ hai của giao ước đó là câu 17 "*Ngài lại phán: "Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi và việc ác của họ nữa."*

Tóm lại, điều gì sẽ bảo đảm sự công chính trước Chúa cho chúng ta kể cả khi chúng ta phạm tội và chưa có thời gian xưng tội? Đó là đức tin vào Chúa Giê-xu Christ. Danh của Ngài là Giê-xu, và Ngài cứu con người ra khỏi tội (Ma-thi-ơ 1:21).

## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy đọc Rô-ma 4:5. Chúa xưng công chính cho những ai?

**Rô-ma 4:5** còn với người không làm việc, nhưng tin vào Đấng xưng công chính cho người có tội thì đức tin của người ấy được kể là công chính.

2. Hãy đọc Rô-ma 4:2-3. Đức Chúa Trời ban cho Áp-ra-ham điều gì khi ông ta tin Chúa?

**Rô-ma 4:2-3** Nếu Áp-ra-ham đã được xưng công chính bởi việc làm thì ông có lý do để khoe mình, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời thì không phải vậy. 3 Vì Kinh Thánh nói gì? “Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và nhờ đó ông được kể là công chính.”

3. Hãy đọc Rô-ma 4:22-24. Đức Chúa Trời sẽ ban cho chúng ta điều gì nếu như chúng ta cũng có đức tin như Áp-ra-ham?

**Rô-ma 4:22-24.** Vì thế, đức tin của ông được kể là công chính. <sup>23</sup>Nhưng câu: “đức tin của ông được kể là công chính” không phải chỉ được ghi lại cho một mình ông <sup>24</sup> mà cũng cho chúng ta nữa. Đức tin sẽ được kể là công chính cho chúng ta, những người tin nơi Đấng đã làm cho Đức Chúa Giê-xu, Chúa chúng ta, sống lại từ cõi chết,

4. Hãy đọc Rô-ma 4:6 Chúa tuyên bố công chính cho con người....?

- A. Dựa vào việc làm
- B. Không dựa vào việc làm
- C. Nếu họ là người tốt



**Rô-ma 4:6** *Vì vậy, khi đề cập về phúc hạnh của người được Đức Chúa Trời nhìn nhận là công chính không bởi việc làm*

5. Hãy đọc Hê-bơ-rơ 10:14. Một người được thánh hoá trở nên hoàn hảo trong thời hạn bao lâu?

**Hê-bơ-rơ 10:14** *Vì nhờ một sinh tế duy nhất, Ngài làm cho những người được thánh hóa trở nên toàn hảo mãi mãi.*

6. Hãy đọc Rô-ma 5:17 Sự công chính được nhận lãnh....?

- A. Bằng việc làm.
- B. Như một món quà.
- C. Bằng thành tích bản thân.

**Rô-ma 5:17** *Nếu chỉ vì tội của một người, mà qua người đó sự chết đã thống trị thế nào, thì cũng chỉ nhờ một Người là Đức Chúa Giê-xu Christ, mà những ai nhận ân điển và quà tặng công chính cách dồi dào, sẽ càng thống trị trong sự sống thế ấy.*

7. Từ “món quà” gợi ý gì?
8. Nếu Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế của bạn, bạn phải tin tưởng rằng Ngài sẽ dẫn bạn đến....?

- A. Hội Thánh.
- B. Thiên Đàng.
- C. Nước Nga.

---

## Bài số 12

# TÍNH TOÀN VẸN CỦA LỜI CHÚA

**Tác giả Andrew Wommack**

Chương 4 của sách Mác là một trong những chương nói đến tính toàn vẹn của lời Chúa nhiều nhất, đặc biệt là về quyền năng, đặc tính và đức tin của lời Ngài. Khi đối chứng chương 4 sách Mác với Ma-thi-ơ chương 13 và Lu-ca chương 8, chúng ta có thể thấy trong một ngày, Chúa Giê-xu dạy về mười câu chuyện ngụ ngôn. Một trong những câu chuyện mà Chúa Giê-xu đã dạy là câu chuyện về người gieo giống. Mác 4:26 nói rằng *“Vương quốc Đức Chúa Trời cũng tựa như một người vãi hạt giống xuống đất; Trong câu 4:14, Kinh Thánh nói rằng lời của Chúa là một hạt giống. Ở đây, không phải là Chúa đang muốn dạy chúng ta cách làm nông, nhưng Ngài muốn dùng một quy luật tự nhiên để miêu tả một lẽ thật thuộc linh. Mác 4:27 nói rằng dù ngủ hay thức, dù đêm hay ngày, hạt giống vẫn cứ nảy mầm và mọc lên mà người ấy chẳng biết thế nào. Điều này có một ý nghĩa rất quan trọng. Kinh Thánh nói rằng người gieo hạt không hiểu bằng cách nào hạt giống có thể nảy mầm và mọc lên.*

Và cũng như vậy, rất nhiều người thắc mắc rằng: “Tôi không thể hiểu được tại sao việc đọc lời Chúa lại có thể thay đổi đời sống và khiến sự sống của Chúa “đâm chối” trong lòng tôi?” Không ai hiểu được bằng cách nào, nhưng thực tế là lời Chúa có tác động, tôi có thể không hiểu cách nào mà khi gieo một hạt thóc nhỏ tí xíu xuống đất, nó có thể lớn lên thành cây lúa và kết hạt, sản sinh ra hàng trăm hạt thóc khác. Khi chúng ta đọc và

suy ngẫm lời Chúa, lời Chúa có khả năng thay đổi nhận thức và thái độ của một con người và từ đó thay đổi cuộc đời của họ.

Mác 4:28 nói rằng *Vì đất tự sinh sản hoa màu...* Đất được Chúa tạo dựng để ươm những hạt giống và làm cho hạt giống khả phóng sự sống của nó và nó đâm chồi nảy lộc. Tấm lòng của bạn được tạo dựng để ấp ủ lời Chúa. Nếu bạn chỉ ôm quyển Kinh Thánh, mang nó theo người hay đặt nó trên bàn thì Kinh Thánh sẽ không có tác dụng gì trong đời sống của bạn. Nó không khả phóng quyền năng trong đời sống của bạn. Bạn cần phải có Lời Chúa, biến nó thành hạt giống và gieo nó vào trong tấm lòng của mình. Khi bạn làm vậy, tấm lòng của bạn sẽ tự động làm cho lời Chúa nảy mầm và mang lại bông trái. Lời Chúa sẽ tự động thay đổi cách mọi thứ hoạt động trong cuộc sống của bạn. Và câu 28 tiếp tục *“thoạt đầu cây lúa mọc lên, rồi từ ngọn lúa sinh ra gié lúa, trong gié lúa các hạt gạo thành hình”*. Điều này có nghĩa là sự tăng trưởng và trưởng thành có nhiều giai đoạn. Có nhiều người đến với tôi và bày tỏ rằng họ tin Chúa là Đấng ban cho họ một điều gì đó tốt đẹp hoặc một điều gì đó tin kính nhưng họ lại chẳng chịu làm gì cả. Có nhiều người mong sau này sẽ dẫn dắt hàng vạn người đến với Chúa, nhưng nếu họ chưa bao giờ dẫn dắt một người nào đến với Chúa thì tôi dám cam đoan rằng ước mơ của họ sẽ không thể trở thành hiện thực trong một vài tuần.

Tất cả mọi việc đều có các bước của nó. Để nhận được hết các phước lành của Chúa, chúng ta phải bước qua các giai đoạn khác nhau, và đó là thông điệp của bài ẩn dụ này. Trước hết, bạn phải bắt đầu, sau đó hy vọng, sau đó đặt đức tin nơi Chúa, và sau cùng là kết quả. Không ai có thể đi từ 0 km đến 1000 km ngay lập tức được. Mặc dù điều bạn hy vọng mình có thể thực hiện là một ước mơ đáng tôn trọng, nó sẽ không đến ngay lập tức. Kinh Thánh dạy rằng Nước Đức Chúa Trời như là một hạt giống. Lời Chúa khi

được gieo vào tấm lòng sẽ nảy mầm và mọc lên: thoát đầu cây lúa mọc lên, rồi từ ngọn lúa sinh ra gié lúa, trong gié lúa các hạt gạo thành hình. Và câu 29 *Khi lúa chín, người ấy liền đem lưỡi hái ra gặt, vì mùa thu hoạch đã đến.*” Gieo hạt có những giai đoạn, nhưng một ngày nào đó, hạt giống sẽ trưởng thành và kết quả.

Hãy tiếp tục theo dõi câu chuyện của Giê-xu tối hôm đó. Mác 4:35 nói rằng *Chiều tối hôm ấy, Đức Chúa Giê-xu bảo các môn đồ: “Chúng ta hãy qua bờ bên kia.* Chúa Giê-xu đã dạy họ cả ngày về quyền năng của Lời, làm thế nào Lời giống như hạt giống và cách nó sẽ phóng thích sự sống của Chúa vào đời sống của bạn. Chúa Giê-xu đã dạy họ điều này trong ít nhất mười câu chuyện ngụ ngôn, vì vậy ở đây, Ngài cho họ một bài kiểm tra. Chúa Giê-xu phán “Nào, đây là lời từ Chúa – chúng ta hãy qua bờ bên kia”. Ngài không nói rằng “Hãy lên thuyền, ra khơi và chết đuối.” Và sau đó Ngài xuống thuyền và ngủ. Câu chuyện tiếp tục với một cơn bão rất lớn ập xuống và chiếc thuyền bị ngập nước. Xin hãy lưu ý rằng chiếc thuyền này không phải là hạng du thuyền năm sao với nhiều tầng và phòng ngủ riêng biệt như chúng ta có ngày nay. Chiếc thuyền này là một thuyền đánh cá nhỏ, và mặc dù giữa sóng to và mưa lớn, Chúa Giê-xu vẫn bình an ngủ. Chi tiết này là vô cùng quan trọng bởi vì mặc dù Chúa Giê-xu biết đang có bão lớn nhưng Ngài vẫn không lo lắng gì. Và vì thế các môn đồ giận Chúa và hỏi “Thầy ơi, Thầy không lo chúng ta chết sao?” Họ muốn ám chỉ là “Tại sao Ngài không làm gì cả? Thay vì ngủ, hãy đứng lên và giúp gạt nước ra khỏi thuyền, hay giúp chèo thuyền hay làm bất kì cái gì! Tại sao Ngài không làm phần của Ngài!?”

Nhiều khi chúng ta nói với Chúa những điều tương tự như thế “Tại sao Chúa không làm gì cả với trường hợp của tôi?” Thực tế là Chúa đã làm tất cả. Ngài đã ban cho tất cả những gì chúng ta cần qua sự cứu rỗi của Chúa Giê-xu. Chúa đã ban cho chúng ta Lời của Ngài là ban cho mọi hạt giống cần thiết. Trách nhiệm của

chúng ta là lấy những hạt giống mà Ngài đã ban cho và gieo vào tấm lòng của mình. Sau đó lấy Lời của Chúa trong Kinh Thánh và suy ngẫm, tưới nước cho hạt giống của mình cho đến khi nó nảy mầm và mang lại bông trái. Nhưng như các môn đồ muốn gọi Chúa dậy và như muốn nói “Tại sao Ngài không hành động gì thế?”. Chúa Giê-xu thức dậy, quở gió và ra lệnh cho sóng và gió phải ngưng, và sau đó gió liền ngưng bật và biển lặng như tờ. Và Ngài nói hỏi họ rằng “*Sao các con sợ hãi đến thế? Không có đức tin sao?*” Chúa không nói rằng “Xin lỗi mọi người, đúng là Thầy không nên ngủ mà nên giúp đỡ các con.” Không phải thế! Phần của Ngài là dạy cho họ Lời và ban cho họ những lời hứa, và đó là phần của họ để tiếp nhận Lời đó và tin vào những lời hứa. Chúa đã cung ứng tất cả mọi thứ thông qua Chúa Giê-xu. Ngài ban cho bạn mọi thứ cần thiết để thành công trong mọi lĩnh vực của cuộc đời bạn dưới dạng hạt giống trong Lời. Tất cả những gì bạn phải làm là lấy hạt giống Lời Chúa và gieo chúng vào tấm lòng của mình thông qua việc đọc nó, suy ngẫm về nó, và để nó bén rễ vào bên trong bạn. Khi bạn làm điều đó, bạn sẽ có thể đứng lên và chiến thắng mọi cơn bão trong cuộc đời của bạn.

Tôi tin rằng điều tốt nhất của Chúa dành cho các môn đồ là áp dụng những gì Ngài đã dạy họ trong ngày hôm đó và nói, “*Chúng ta hãy qua bờ bên kia*”. Họ có thể nói “Theo như những gì Ngài dạy chúng ta hôm nay, đây là một lời hứa. Đây là Đấng Tạo Hóa của cả vũ trụ bảo chúng ta hãy qua bờ bên kia, chứ không phải là hãy đi nửa đường và chết đuối”. Họ nên trông cậy vào lời hứa của Chúa, và ra lệnh cho sóng và gió phải ngưng. Và đó là điều Giê-xu hỏi họ “*Sao các con sợ hãi đến thế? Không có đức tin sao?*” Nếu như bạn nói rằng tôi tin vào lời Chúa nói thì hãy đứng lên và hành động!

## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy đọc Ma-thi-ơ 13:19. Nếu chúng ta không gieo lời của Chúa vào tấm lòng, điều gì sẽ xảy ra?

**Ma-thi-ơ 13:19** *Ai nghe đạo của vương quốc thiên đàng mà không hiểu thì quỷ dữ đến cướp đi điều đã gieo trong lòng mình; ấy là hạt giống rơi dọc đường.*

2. Hãy đọc Giô-suê 1:8. Khi nào thì chúng ta nên suy ngẫm lời Chúa?

**Giô-suê 1:8** *Quyển sách luật pháp nầy chớ xa miệng con, hãy suy ngẫm ngày và đêm, để cẩn thận làm theo mọi điều đã chép trong đó. Vì như thế, con mới được thịnh vượng trong con đường mình và mới thành công.*

3. Hãy đọc Giăng 6:63. Theo câu Kinh Thánh này, lời Chúa là gì?

**Giăng 6:63** *Chính thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích gì. Những lời Ta nói với các con là thần linh và sự sống.*

4. Hãy đọc Ma-thi-ơ 4:4. Con người không chỉ sống nhờ thức ăn mà còn nhờ điều gì?

**Ma-thi-ơ 4:4** *Đức Chúa Giê-xu đáp: “Có lời chép rằng: ‘Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, nhưng cũng nhờ mọi lời nói từ miệng Đức Chúa Trời.’*

5. Hãy đọc Ê-phê-sô 6:17. Lời Đức Chúa Trời là loại vũ khí gì?

**Ê-phê-sô 6:17** *Hãy đội mũ của sự cứu rỗi và cầm gươm của*

*Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời.*

6. Liệu một chiếc gương có thể làm hại kẻ thù hay không?
7. Hãy đọc Rô-ma 8:6 Khi chúng ta chú tâm vào lời Chúa, chúng ta sẽ thừa hưởng được gì?

**Rô-ma 6:8** *Chú tâm vào xác thịt sinh ra sự chết, còn chú tâm vào Thánh Linh sinh ra sự sống và bình an.*

8. Hãy đọc 2 Cô-rinh-tô 3:18. Khi chúng ta chú tâm vào một cái gì, lòng của chúng ta sẽ chứa đầy điều đó. Vậy chúng ta nên chú tâm vào điều gì?

**2 Cô-rinh-tô 3:18** *Tất cả chúng ta đều để mặt trần chiêm ngưỡng vinh quang Chúa, Được biến đổi trở nên giống như hình ảnh Ngài, từ vinh quang đến vinh quang; vì điều này đến từ Chúa là Thánh Linh.*

---

## Bài số 13

# CHÚA KHÔNG PHẠM TỘI

Tác giả Andrew Wommack

Hôm nay tôi muốn chia sẻ một trong những điều quan trọng nhất mà Chúa đã làm trên cuộc đời tôi. Nhiều người tin rằng mọi sự xảy đến với họ là từ Chúa, rằng Ngài điều khiển hết mọi thứ. Điều này cũng là dễ hiểu vì theo định nghĩa, Chúa là tối cao và đầy quyền lực, và họ nghĩ rằng Chúa điều khiển tất cả mọi vật. Trong nhiều trường hợp, kể cả những người ngoại đạo cũng tin vào điều này. Và cũng như thế, có rất nhiều cơ đốc nhân tin vào và giảng dạy lối suy nghĩ này. Nhưng tôi tin rằng, Kinh Thánh dạy một chân lý khác, và tôi tin rằng tất cả các cơ đốc nhân cần phải hiểu về vấn đề này. Gia-cơ 1:13-17 nói rằng <sup>13</sup> *Đang lúc bị cám dỗ đừng ai nói: "Tôi bị Đức Chúa Trời cám dỗ"; vì Đức Chúa Trời không thể nào bị điều ác cám dỗ, và chính Ngài cũng không cám dỗ ai.* <sup>14</sup> *Nhưng mỗi người bị cám dỗ bởi chính dục vọng mình lôi cuốn và quyến dụ.* (b) <sup>15</sup> *Rồi khi dục vọng đã cứu mang thì sinh ra tội lỗi; tội lỗi đã trưởng thành thì sinh ra sự chết.*

<sup>16</sup> *Thưa anh em yêu dấu của tôi, đừng để bị lừa dối:* <sup>17</sup> *Mọi ơn lành tốt đẹp và tặng phẩm toàn hảo đều đến từ thiên thượng, được ban xuống từ Cha của sự sáng; trong Ngài không có sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự chuyển dịch.*

Đoạn Kinh Thánh này nói rất rõ rằng Đức Chúa Trời là nguồn của mọi ơn lành tốt đẹp. Và Chúa Giê-xu nói trong Giăng 10:10 rằng *Kẻ trộm chỉ đến để cướp, giết, và hủy diệt; còn Ta đã đến để chiên được sự sống và sự sống sung mãn.* Nếu điều gì là tốt, điều đó đến từ Chúa; nếu điều gì là xấu, điều đó đến từ Sa-tan. Đây là một



chân lý vô cùng đơn giản nhưng vô cùng quan trọng bởi vì Gia-cơ 4:7 nói rằng *Vậy, hãy thuận phục Đức Chúa Trời. Hãy kháng cự ma quỷ thì nó sẽ chạy trốn anh em.* Chúng ta phải chủ động thuận phục Chúa và kháng cự kẻ thù. Từ “kháng cự” ở đây có nghĩa là chủ động chiến đấu lại.

Khi một người tin rằng mọi thứ xảy ra trong cuộc sống là từ Chúa – bệnh tật, đau ốm, mất việc, phá sản, con cái bất trị, hay ly hôn... - họ trở nên bị động. Nếu trong lòng họ thật sự tin rằng những điều này đến từ Chúa để trừng phạt hay để dạy họ một điều gì thì khi họ cố gắng thay đổi tình trạng của bản thân, họ đang chống lại Chúa. Gia-cơ 4:7 dạy rằng chúng ta phải thuận phục Chúa Trời. Và hơn thế nữa *Hãy kháng cự ma quỷ thì nó sẽ chạy trốn anh em.* Điều này chứng minh rằng có những điều xảy ra trong cuộc sống là đến từ Chúa và có những điều xảy ra trong cuộc sống là đến từ Sa-tan. Ma quỷ là có thật, và không phải mọi thứ đều là do Chúa. Nếu như không hiểu được chân lý này, chúng ta sẽ tình cờ thuận phục Sa-tan và trao quyền hành hợp pháp cho Sa-tan để hành động trong cuộc sống của ta!

Tôi cũng muốn nhắc đến một câu Kinh Thánh mà hay bị áp dụng sai. Tôi cũng có tham dự những tang lễ của nhiều người mặc dù không tin Chúa và hầu như họ chẳng biết câu Kinh Thánh nào nhưng họ vẫn trích câu Kinh Thánh này. Rô-ma 8:28 nói rằng *Chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho những ai yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho những người được gọi theo ý định của Ngài.* Câu Kinh Thánh này hay được trích để nói lên rằng bất kỳ một việc gì xảy ra trong cuộc sống, Chúa là tác giả và tất cả mọi việc xảy ra đều có một lý do và để dạy con người một điều gì đó.

Tôi từng được mời đến một đám tang của một đôi bạn trẻ mà đã từng lái xe sau khi chích thuốc phiện và uống rượu say, họ lái quá nhanh trên đường, đâm vào cột điện thoại và cả hai đều



qua đời. Và người giảng hôm đó cũng trích câu Kinh Thánh này “*Chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích [có ích lợi]*”, và giảng rằng “Chúa hẳn là có một lý do tốt lành gì đấy đằng sau sự kiện này”.

Nhưng Chúa không phải là kẻ giết người, Ngài không phải là đối tượng đã giết hai bạn trẻ đó. Chúng ta có thể đổ lỗi cho Sa-tan, nhưng thực ra mà nói, chúng ta cũng không thể đổ lỗi hoàn toàn cho Sa-tan vì hai bạn trẻ này đã làm một điều ngu xuẩn. Sa-tan chắc chắn có nhúng tay vào cuộc đời của họ và khuyến khích họ chống đối lại cha mẹ và dẫn họ vào một lối sống sai lầm. Nhưng họ là người đã chọn lối sống ấy, đã uống rượu, chích thuốc phiện và sau đó lái xe khi không tỉnh táo và đâm phải cột điện thoại. Đây là một tai nạn và Chúa không phải nguồn gốc của tai nạn đó.

Vậy câu Kinh Thánh *Chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho những ai yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho những người được gọi theo ý định của Ngài* nói lên điều gì? Trước hết, câu Kinh Thánh này không nói rằng “Mọi sự đến từ Chúa và hiệp lại làm ích.” Câu Kinh Thánh nói rằng mọi sự hiệp lại làm ích **cho những ai yêu mến Đức Chúa Trời**. Chân lý này không được áp dụng cho những ai không yêu mến Chúa. Hai người bạn trẻ này sống một cuộc sống hoàn toàn chống lại Chúa và với những nguyên tắc của Lời Ngài! Và sau đó câu này nói tiếp **cho những người được gọi theo ý định của Ngài**.

1 Giăng 3:8 nói rằng *Ai phạm tội thì thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ đã phạm tội từ lúc ban đầu. Sở dĩ Con Đức Chúa Trời đã hiện ra là để hủy phá công việc của ma quỷ*. Đó chính là mục đích và ý định của Chúa Giê-xu! Và mọi sự sẽ hiệp lại làm ích cho những ai yêu mến Chúa, được kêu gọi và đang sống theo sự kêu gọi đó và đang chủ động huỷ phá công việc của ma quỷ. Những người đang sống cho Chúa và đang kháng cự ma quỷ có thể yên tâm rằng bất

kì sự phá hoại nào ma quỷ muốn làm trên đời sống của họ, Chúa đều có khả năng lật lại và sử dụng để tạo ra một cái gì đấy tốt lành.

Chúng ta cần phải hiểu rằng Đức Chúa Trời không điều khiển tất cả mọi mặt trong đời sống của chúng ta. Chúng ta có một kẻ thù muốn đến để cướp, giết và huỷ diệt; nhưng Chúa Giê-xu đã đến để ban cho chúng ta sự sống sung mãn. Chúng ta phải chủ động lựa chọn sự sống và hiểu rằng Chúa không có tội, Ngài không phải là tác nhân gây ra các đau thương trong cuộc sống!

Nếu Chúa là một người sống trên đời này và là người gây ra các loại bệnh ung thư, dị tật, trầm cảm, mọi nỗi bất hạnh và đau thương, thì tôi dám cam đoan rằng chẳng một chính phủ nào trên thế giới lại không cố gắng bắt, chống lại, bỏ tù hoặc làm mọi cách để ngăn cản Ngài. Ấy thế mà, rất nhiều người nghĩ rằng một Đức Chúa Trời nhân từ hơn hết thầy con người nào mà chúng ta đã từng gặp hoặc có thể tưởng tượng được trong cuộc đời của chúng ta, lại đang gây ra mọi bệnh tật và thảm hoạ trên đất này. Có những điều xảy ra là do lý do tự nhiên, hoặc do ma quỷ làm và không phải tất cả tai hoạ đều là do Chúa làm. Các công ty bảo hiểm viết trong chính sách của họ như sau “Chúa hành động rồi, như động đất và dịch lệ”. Không, Đức Chúa Trời không phải là tác giả của tất cả những điều xấu này.

## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy đọc Gia-cơ 1:13. Liệu Chúa có phải là đối tượng cảm dỗ con người với điều ác không?

**Gia-cơ 1:13** *“Tôi bị Đúc Chúa Trời cảm dỗ”; vì Đúc Chúa Trời không thể nào bị điều ác cảm dỗ, và chính Ngài cũng không cảm dỗ ai.*

2. Hãy đọc Gia-cơ 1:17. Mọi ơn lành tốt đẹp là đến từ đâu?

**Gia-cơ 1:17** *Mọi ơn lành tốt đẹp và tặng phẩm toàn hảo đều đến từ thiên thượng, được ban xuống từ Cha của sự sáng; trong Ngài không có sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự chuyển dịch.*

3. Hãy đọc Giăng 10:10. Ai là kẻ trộm trong câu Kinh Thánh này?

4. Hãy đọc Giăng 10:10. Mục đích của tên kẻ trộm là gì?

5. Hãy đọc Giăng 10:10. Mục đích đến thế gian của Giê-xu là gì?

**Giăng 10:10** *Kẻ trộm chỉ đến để cướp, giết, và hủy diệt; còn Ta đã đến để chiên được sự sống và sự sống sung mãn.*

6. Hãy đọc Gia-cơ 4:7. Kết quả của việc thuận phục Chúa và kháng cự ma quỷ là gì?

**Gia-cơ 4:7** *Vậy, hãy thuận phục Đúc Chúa Trời. Hãy kháng cự ma quỷ thì nó sẽ chạy trốn anh em.*

7. Hãy đọc Rô-ma 8:23. Câu Kinh Thánh này có dạy rằng mọi sự

đến từ Chúa?

**Rô-ma 8:23** *Chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho những ai yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho những người được gọi theo ý định của Ngài.*

8. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 10:38. Bệnh tật có phải là đến từ Chúa không?

**Công Vụ Các Sứ Đồ 10:38** *thể nào Đức Chúa Trời đã xúc dầu cho Đức Chúa Giê-xu người Na-xa-rét bằng Đức Thánh Linh và quyền năng, rồi Ngài đi khắp nơi làm việc nhân đức và chữa lành tất cả những người bị ma quỷ áp chế, vì Đức Chúa Trời ở cùng Ngài.*

9. Hãy đọc 1 Giăng 3:8. Mục đích của Con Đức Chúa Trời hiện ra là gì?

**1 Giăng 3:8** *Ai phạm tội thì thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ đã phạm tội từ lúc ban đầu. Sở dĩ Con Đức Chúa Trời đã hiện ra là để hủy phá công việc của ma quỷ.*

~~~~~

Bài số 14

# QUYỀN NĂNG CỦA MỘT ĐỜI SỐNG TRÀN ĐẦY ĐỨC THÁNH LINH

**Tác giả Don Krow**

Trong Mác 16:15-16, được biết đến như là Đại Mạng Lệnh. Chúa Giê-xu phán với các môn đồ của mình: *“Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu báp-têm sẽ được cứu; nhưng ai không tin sẽ bị kết tội.”*

Trong Công Vụ Các Sứ Đồ 8:5 và 12, chúng ta thấy rằng sứ mạng này được Phi-líp tiến hành ở Sa-ma-ri. *5Phi-líp đi xuống thành Sa-ma-ri rao giảng Đấng Christ cho dân chúng ở đó. ...<sup>12</sup> Nhưng khi họ đã tin Phi-líp, người rao giảng Tin Lành về vương quốc Đức Chúa Trời và danh Đức Chúa Giê-xu Christ cho họ, thì cả nam lẫn nữ đều nhận báp-têm.*

Vậy những người dân ở Sa-ma-ri đã trở thành Cơ Đốc nhân chưa theo những gì được dạy trong Mac 16:15-16? Họ đã trở thành Cơ Đốc nhân rồi nhưng họ đã nhận được Báp Têm bằng Đức Thánh Linh chưa?

Kinh Thánh nói về việc Giảng Báp-tít làm lễ Báp-têm bằng nước, nhưng chỉ có Chúa Giê-xu mới có thể Báp-têm bằng Thánh Linh. Khi một người tin Chúa, họ được cứu và được Báp-têm bằng nước, nhưng họ chưa nhận được Báp-têm bằng Đức Thánh Linh. Công Vụ Các Sứ Đồ 8:14-17 nói rằng *Các sứ đồ ở Giê-ru-sa-*

*lem nghe tin dân chúng Sa-ma-ri đã tiếp nhận đạo Đức Chúa Trời liền sai Phi-e-rơ và Giăng đến với họ. <sup>15</sup>Hai ông đến nơi, cầu nguyện cho những người này để họ nhận lãnh Đức Thánh Linh. <sup>16</sup>Vì Đức Thánh Linh chưa giáng xuống trên ai cả, họ chỉ nhân danh Chúa là Đức Chúa Giê-xu nhận báp-têm mà thôi. <sup>17</sup>Phi-e-rơ và Giăng đặt tay trên họ, họ liền nhận lãnh Đức Thánh Linh.*

Chúng ta có thể thấy rõ từ trong những câu Kinh thánh trên, một người tin Chúa, được làm lễ Báp-têm nước và được cứu không có nghĩa rằng họ tự động nhận được Báp-têm bằng Thánh Linh. Thánh Linh đã đến và ngự trị trong đời sống của họ trong Giăng 20:22, và Thánh Linh đã tái sinh các môn đồ. Nhưng đến ngày lễ Ngũ Tuần, họ mới được Báp-têm Thánh Linh và nhận được quyền năng của Chúa. Có một sự khác biệt giữa sự hoạt động của Đức Thánh Linh khi một người được cứu và việc Ngài đến và giáng trên người ấy.

Công Vụ Các Sứ Đồ 19:1-7 nói rằng *Trong khi A-pô-lô ở Cô-rinh-tô, thì Phao-lô đi đường xuyên nội địa, đến Ê-phê-sô. Gặp một số môn đồ ở đó, <sup>2</sup>ông hỏi họ: “Từ khi tin, anh em đã nhận lãnh Đức Thánh Linh chưa?” Họ trả lời: “Chúng tôi chưa từng nghe nói có Đức Thánh Linh nào cả.” <sup>3</sup>“Vậy anh em đã nhận báp-têm nào” và Họ đáp: “Báp-têm của Giăng.” <sup>4</sup>Phao-lô nói: “Giăng đã làm Báp-têm về sự ăn năn tội, bảo dân chúng phải tin Đấng sẽ đến sau mình, nghĩa là tin Đức Chúa Giê-xu.” <sup>5</sup>Nghe vậy, họ nhận Báp-têm nhân danh Chúa là Đức Chúa Giê-xu. <sup>6</sup>Khi Phao-lô đặt tay lên thì Đức Thánh Linh giáng trên họ; họ nói tiếng lạ và lời tiên tri. <sup>7</sup>Tổng cộng khoảng mười hai người.*

Mặc dù những người này đã là những môn đồ tin vào Đấng Mê-sia là Đấng phải đến, họ vẫn chưa được Báp-têm Thánh Linh. Một người có thể tái sinh và chịu Báp-têm nước nhưng vẫn chưa được Báp-têm bằng Thánh Linh. Báp-têm Thánh Linh là một trải

nghiệm riêng biệt và khác với trải nghiệm khi một người được cứu.

Mặc dù tôi có thể Báp-têm nước cho những người tin Chúa khác, nhưng tôi không thể Báp-têm Thánh Linh cho họ; chỉ có Chúa Giê-xu mới có thể làm Báp-têm cho chúng ta bằng Thánh Linh. Nếu bạn chưa bao giờ được Báp-têm Thánh Linh, thì tại sao bạn lại không cầu xin Ngài ngay hôm nay nhỉ? Lu-ca 11:13 dạy rằng *“VẬY, nếu các con là người xấu còn biết cho con cái mình các vật tốt, huống chi Cha ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài sao!”* Hãy cầu xin Chúa Báp-têm Thánh Linh cho bạn ngay ngày hôm nay!



## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy đọc Mác 16:16 và Công Vụ Các Sứ Đồ 8:5, 12. Những người được mô tả trong Công Vụ Các Sứ Đồ 8:5, 12 đã được cứu chữa?

**Mác 16:16** *Ai tin và chịu báp-têm sẽ được cứu; nhưng ai không tin sẽ bị kết tội.*

**Công Vụ Các Sứ Đồ 8:12** *Những khi họ đã tin Phi-líp, người rao giảng Tin Lành về vương quốc Đức Chúa Trời và danh Đức Chúa Giê-xu Christ cho họ, thì cả nam lẫn nữ đều nhận báp-têm.*

2. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 8:14-17. Những người ở Sa-ma-ri đã nhận được Báp Têm Thánh Linh chưa?

**Công Vụ Các Sứ Đồ 8:14-17** *Các sứ đồ ở Giê-ru-sa-lem nghe tin dân chúng Sa-ma-ri đã tiếp nhận đạo Đức Chúa Trời liền sai Phi-e-rô và Giăng đến với họ. <sup>15</sup>Hai ông đến nơi, cầu nguyện cho những người này để họ nhận lãnh Đức Thánh Linh. <sup>16</sup>Vì Đức Thánh Linh chưa giáng xuống trên ai cả, họ chỉ nhân danh Chúa là Đức Chúa Giê-xu nhận báp-têm mà thôi. <sup>17</sup>Phi-e-rô và Giăng đặt tay trên họ, họ liền nhận lãnh Đức Thánh Linh.*

3. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 19:1-5. Những người này có phải là người tin Chúa hay không?

**Công Vụ Các Sứ Đồ 19:1-5** *Trong khi A-pô-lô ở Cô-rinh-tô, thì Phao-lô đi đường xuyên nội địa, đến Ê-phê-sô. Gặp một số môn đồ ở đó, <sup>2</sup>ông hỏi họ: “Từ khi tin, anh em đã nhận lãnh Đức Thánh Linh chưa?” Họ trả lời: “Chúng tôi chưa từng nghe nói có*

*Đức Thánh Linh nào cả.”. <sup>3</sup>“Vậy anh em đã nhận báp-têm nào” và Họ đáp: “Báp Têm của Giăng.” <sup>4</sup>Phao-lô nói: “Giăng đã làm báp-têm về sự ăn năn tội, bảo dân chúng phải tin Đấng sẽ đến sau mình, nghĩa là tin Đức Chúa Giê-xu.” <sup>5</sup>Nghe vậy, họ nhận báp-têm nhân danh Chúa là Đức Chúa Giê-xu.*

4. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 19:6-7. Những người này đã được nhận Báp Têm Thánh Linh Chưa?

**Công Vụ Các Sứ Đồ 19:6-7.** *Khi Phao-lô đặt tay lên thì Đức Thánh Linh giáng trên họ; họ nói tiếng lạ và lời tiên tri. Tổng cộng khoảng mười hai người.*

5. Hãy đọc Lu-ca 11:13. Theo câu Kinh Thánh này, bằng cách nào chúng ta có thể nhận được Đức Thánh Linh?

**Lu-ca 11:13** *Vậy, nếu các con là người xấu còn biết cho con cái mình các vật tốt, huống chi Cha ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài sao!”*

6. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 14:2. Khi một người nói tiếng lạ, họ đang làm gì?

**1 Cô-rinh-tô 14:2** *Vì người nói tiếng lạ không nói với loài người, mà nói với Đức Chúa Trời nên không ai hiểu được, bởi người ấy nói những điều mầu nhiệm trong Thánh Linh.*

7. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 14:14. Khi một người nói tiếng lạ, họ đang làm gì?

**1 Cô-rinh-tô 14:14** *Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ thì tâm linh tôi cầu nguyện, nhưng tâm trí tôi không nhận được kết quả gì.*

8. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 14:16-17. Khi một người nói tiếng lạ, họ đang làm gì?

**Cô-rinh-tô 14:16-17** *Bằng không, nếu anh ca ngợi bằng tâm linh thì làm thế nào những người bình thường ngồi nghe có thể nói “A-men” với lời tạ ơn của anh được, nếu họ không hiểu anh nói gì? <sup>17</sup>Dù lời tạ ơn của anh thật tốt, nhưng không xây dựng cho người khác.*

9. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 2:4. Khi một người nói tiếng lạ, đó là Đức Thánh Linh nói hay là người đó nói?

10. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 2:4. Ai ban cho người ta ngôn ngữ tiếng lạ?

**Công Vụ Các Sứ Đồ 2:4** *Tất cả đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, bắt đầu nói các ngôn ngữ khác, theo như Thánh Linh cho họ nói?*

---

## Bài số 15

# CÁCH NHẬN LÃNH ĐỨC THÁNH LINH

### Tác giả Don Krow

Hôm nay chúng ta sẽ học cách nhận lãnh Đức Thánh Linh. Công Vụ Các Sứ Đồ 10:1-2 nói rằng, *Tại thành Sê-sa-rê, có một người tên Cọt-nây, đội trưởng của binh đoàn I-ta-li-a. Ông vốn là người đạo đức, cả gia đình đều kính sợ Đức Chúa Trời; ông hay bố thí cho dân chúng và thường xuyên cầu nguyện với Đức Chúa Trời. Ông ta là một người công chính, làm nhiều việc thiện, kính sợ Chúa, làm từ thiện và luôn luôn dành thời gian cầu nguyện. Mặc dù ông ta là người tốt và kính sợ Chúa, ông ta không có một mối quan hệ mật thiết với Đức Chúa Trời qua Chúa Giê-xu.*

Câu 3-6, *Vào khoảng ba giờ chiều, trong một khải tượng, ông thấy rõ một thiên sứ của Đức Chúa Trời vào nhà mình và bảo: “Hỡi Cọt-nây!”* <sup>4</sup>Ông sợ hãi nhìn chăm chăm thiên sứ và thưa: “Lạy Chúa, có việc gì vậy?” Thiên sứ đáp: “Lời cầu nguyện cùng sự bố thí của người đã lên thấu Đức Chúa Trời và được Ngài ghi nhớ. <sup>5</sup>Bây giờ hãy sai người đến thành Gióp-bê mời Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ. <sup>6</sup>Ông ấy đang ở với Si-môn, thợ thuộc da, nhà ở gần biển.

Mặc dù người đàn ông này kính sợ Chúa, là người công chính – làm những điều đúng đắn và có một đời sống cầu nguyện nhưng Chúa vẫn phải sai một thiên sứ đến bảo ông đi tìm Phi-e-rơ để nghe sự chỉ dẫn. Trong Công Vụ 10:43, Phi-e-rơ chỉ dẫn Cọt-nây rằng: *Tất cả các nhà tiên tri đều làm chứng rằng ai tin Ngài (thông qua danh của Chúa Giê-xu) thì nhờ danh Ngài được tha tội.* Đây chẳng phải là điều tuyệt vời sao? Người đàn ông này có mọi thứ tốt đẹp này vậy mà ông ta lại không có một mối quan hệ cá nhân với Đức Chúa Trời thông qua thân vị của Chúa Giê-xu Christ. Chúa

*phán “Những điều người làm thật tuyệt vời, nó những điều đó đã lên thấu tới Ta, nhưng Ta bảo người những điều Ta sẽ làm. Ta đã sai thiên sứ xuống để bảo người sai người tới gặp người tên là Phi-e-rơ, và người đó sẽ nói cho người những điều mà người phải làm” Trong Công vụ 10:43, khi Phi-e-rơ tới nhà của Cột-nây, ông nói “Tất cả các nhà tiên tri đều làm chứng rằng ai tin Ngài (Chúa Giê-xu Christ) thì nhờ danh Ngài được tha tội.”*

Hãy tiếp tục theo dõi câu chuyện. Khi Phi-e-rơ còn đang nói thì Đức Thánh Linh giáng trên mọi người nghe đạo (Công Vụ 10:44). Cột-nây lắng nghe và khi ông đã đặt niềm tin của mình vào Chúa Giê-xu để ông được tha tội. Ngay sau đó, Đức Thánh Linh đã giáng xuống ông và những người nghe đạo. Câu 45 nói rằng *Các tín hữu chịu cắt bì, là những người cùng đi với Phi-e-rơ, đều kinh ngạc vì quà tặng là Đức Thánh Linh cũng tuôn đổ trên các dân ngoại nữa.* Bằng cách nào họ hiểu được điều đó? Bởi vì *Các tín hữu đó nghe họ nói tiếng lạ và ca ngợi Đức Chúa Trời (câu 46).*

Mỗi khi Đức Thánh Linh giáng xuống một ai đó trong Tân Ước, món quà của Đức Thánh Linh hiển lộ và làm chứng cho việc họ đã nhận được sự đổ đầy của Thánh Linh của Chúa. Trong Tân Ước, món quà này thường là việc nói tiếng lạ hay nói tiên tri.

Có một lần tôi quỳ gối ở ngoài một bãi cỏ lớn ở thành phố Dallas, bang Texas và cầu nguyện rằng, “Chúa ơi, con không hiểu hết mọi điều về việc nói tiếng lạ, nhưng nếu con có thể cảm tạ Chúa và tôn vinh Chúa bằng một thứ tiếng hơn hẳn tiếng Anh thì con muốn được như thế.” Sau đó tôi tiếp tục tôn vinh và cảm tạ Ngài. Sau một lúc, Đức Thánh Linh giáng xuống và cho tôi nói một thứ tiếng lạ mà tôi vừa không hiểu vừa chưa nghe tới bao giờ.

Công Vụ 2:4 nói rằng, *Tất cả đều được đầy đầy Đức Thánh Linh, bắt đầu nói các ngôn ngữ khác, theo như Thánh Linh cho họ*

## CÁCH NHẬN LÃNH ĐỨC THÁNH LINH

nói. Vậy ai là người nói? Các môn đồ. Còn ai cho họ nói? Đức Thánh Linh.

Lu-ca 11:13 nói rằng, *Vậy, nếu các con là người xấu còn biết cho con cái mình các vật tốt, huống chi Cha ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài sao!*” Nếu như bạn muốn nhận được món quà này của Đức Thánh Linh, bạn chỉ cần xin Chúa và bắt đầu tôn vinh và cảm tạ Ngài và Chúa sẽ ban cho bạn một thứ tiếng mới để tôn vinh Ngài!

## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy đọc những đoạn Kinh Thánh sau đây và nêu một vài từ mà Kinh Thánh dùng để miêu tả về sự cứu rỗi.

**Giăng 3:3** Đức Chúa Giê-xu đáp: “Thật, Ta bảo thật người, nếu một người không được sinh lại, thì không thể thấy vương quốc Đức Chúa Trời.”

**Công Vụ 3:19** Vậy, anh em hãy ăn năn và trở về với Đức Chúa Trời để tội lỗi mình được xóa bỏ.

**Mác 16:16** Ai tin và chịu báp-têm sẽ được cứu; nhưng ai không tin sẽ bị kết tội.

**Cô-lô-se 2:13** Khi trước anh em đã chết bởi tội lỗi và xác thịt không cắt bì thì Đức Chúa Trời đã khiến anh em cùng sống với Đấng Christ, vì đã tha thứ mọi tội lỗi của chúng ta.

**Rô-ma 8:9** Nhưng nếu Thánh Linh của Đức Chúa Trời thật sự ở trong anh em thì anh em không sống theo xác thịt, mà sống theo Thánh Linh; còn ai không có Thánh Linh của Đấng Christ thì người ấy chẳng thuộc về Ngài.

**Ma-thi-ơ 25:46** Rồi những kẻ này sẽ vào hình phạt đời đời, còn những người công chính sẽ vào sự sống đời đời.”

2. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 11:15. Câu Kinh Thánh này mô tả kinh nghiệm Báp-têm bằng Đức Thánh Linh như thế nào?

**Công Vụ 11:15** Khi tôi bắt đầu nói thì Đức Thánh Linh giáng trên họ, cũng như lúc ban đầu Ngài đã giáng trên chúng ta.

3. 3. Môn đồ của Chúa Giê-xu đã nhận được Đức Thánh Linh trong Giăng 20:22, nhưng một vài ngày sau họ mới được nhận lãnh Báp-têm bằng Đức Thánh Linh trong Công Vụ 2:1-4. Hãy so sánh hai sự kiện này.

**Công vụ 11: 15** *“Khi tôi bắt đầu nói thì Đức Thánh Linh giáng trên họ, cũng như lúc ban đầu Ngài đã giáng trên chúng ta”*

**Giăng 20:22** *Nói xong, Ngài hà hơi trên họ và nói: “Hãy nhận lãnh Đức Thánh Linh.”*

**Công Vụ 2:1-4** *Đến ngày lễ Ngũ Tuần, các môn đồ nhóm họp tại một chỗ. 2Thình lình, có tiếng động từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. 3Các môn đồ thấy những lưỡi như lưỡi lửa xuất hiện, tản ra và đậu trên mỗi người trong họ. 4Tất cả đều được đầy đầy Đức Thánh Linh, bắt đầu nói các ngôn ngữ khác, theo như Thánh Linh cho họ nói.*

4. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 1:8. Mục đích của việc Báp-têm bằng Đức Thánh Linh là gì?

**Công Vụ 1:8** *Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các con thì các con sẽ nhận lấy quyền năng và làm chứng nhân cho Ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri cho đến cùng trái đất.”*

5. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 2:38-39 và 1 Cô-rinh-tô 1:7. Báp-têm bằng Đức Thánh Linh còn dành cho chúng ta ngày hôm nay không?

**Công Vụ 2:38-39** *Phi-e-rơ trả lời: “Hãy ăn năn, mỗi người phải nhân danh Đức Chúa Giê-xu nhận báp-têm để được tha tội mình, rồi sẽ nhận lãnh quà tặng là Đức Thánh Linh. 39Vì lời*



*hứa đó dành cho anh em, cho con cháu anh em, và cho tất cả mọi người ở xa, tức là tất cả những người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ kêu gọi.”*

**1 Cô-rinh-tô 1:7** để anh em không thiếu bất cứ ân tứ thuộc linh nào, trong lúc chờ đợi sự hiện ra của Chúa chúng ta là Đức Chúa Giê-xu Christ.

6. Hãy đọc Lu-ca 11:13. Nếu bạn chưa bao giờ được Báp-têm bằng Đức Thánh Linh, bạn nên làm gì?.

**Lu-ca 11:13** *Vậy, nếu các con là người xấu còn biết cho con cái mình các vật tốt, huống chi Cha ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài sao!”*

7. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 2:4. Bạn sẽ cầu xin, tiếp nhận, nói ra và thờ phượng Chúa trong ngôn ngữ cầu nguyện mà Chúa bạn cho bạn không?

**Công Vụ 2:4** *Tất cả đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, bắt đầu nói các ngôn ngữ khác, theo như Thánh Linh cho họ nói.*

# NHỮNG LỢI ÍCH CỦA VIỆC NÓI TIẾNG LẠ

Tác giả Andrew Wommack

Một trong những biểu hiện của việc Báp-têm bằng Đức Thánh Linh trong Kinh Thánh là tất cả những ai có mặt đều nói một tiếng nói lạ. Công Vụ Các Sứ Đồ 2:4 nói rằng trong ngày lễ Ngũ Tuần, các môn đồ đều được đầy đầy Đức Thánh Linh, bắt đầu nói các ngôn ngữ khác, theo như Thánh Linh cho họ nói. Và cũng tương tự như thế, trong Công Vụ Các Sứ Đồ, mỗi khi một ai nhận lãnh Đức Thánh Linh, sự hiện diện của Chúa được biểu lộ rất rõ ràng.

Mặc dù có rất nhiều mặt khác nhau khi nói đến Đức Thánh Linh ngoài việc nói tiếng lạ, nhưng nói tiếng lạ là một trong những sự bộc lộ quan trọng. Trong sách I Cô-rinh-tô 14:13-14 nói rằng, *Vì thế, người nói tiếng lạ, hãy cầu nguyện để thông dịch được tiếng ấy. Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ thì tâm linh tôi cầu nguyện, nhưng tâm trí tôi không nhận được kết quả gì.* Khi bạn cầu nguyện bằng tiếng lạ, tâm linh bạn cầu nguyện. Một khi bạn đã nói tiếng lạ, hãy cầu nguyện để thông dịch được tiếng ấy để tâm trí cũng nhận được sự hiểu biết.

Khi tôi nhận được Báp-têm Thánh Linh và được nói tiếng lạ, cuộc đời tôi đã thay đổi hoàn toàn. Tôi tin rằng khi được tái sinh, Chúa Giê-xu đến ngự trong lòng tôi và cho tôi mọi ân tứ, nhưng khi Đức Thánh Linh giáng xuống, quyền năng của Chúa bắt đầu bộc lộ một cách rõ ràng ra ngoài; chính bản thân tôi và những người xung quanh có thể nhận thấy điều đấy. Trong năm đầu tiên

cầu nguyện bằng tiếng lạ, tâm trí tôi liên tục bảo tôi rằng điều này là điên rồ và chẳng có tác dụng gì cả. Tôi phải sử dụng đức tin để tiếp tục nói tiếng lạ như câu Kinh Thánh Giu-đe 20 nói rằng *hãy gây dựng chính mình trong đức tin rất thánh*. Việc nói tiếng lạ đưa bạn ra khỏi tầm suy nghĩ và lý luận tự nhiên của con người, và đưa bạn vào một lĩnh vực siêu nhiên của đức tin.

Hơn nữa, khi cầu nguyện bằng tiếng lạ, có những người quen mà tôi đã quên mất sau nhiều năm không liên lạc tự động đến với trí óc tôi. Và tôi bắt đầu cầu nguyện cho họ, và nhiều khi, chỉ một vài ngày sau, họ sẽ gọi điện hay liên lạc và kể cho tôi những điều kì diệu vừa xảy ra trong cuộc sống của họ. Điều này xảy ra rất nhiều lần và tôi nhận ra rằng, khi cầu nguyện bằng tiếng lạ, tôi cầu nguyện bằng những điều mầu nhiệm, hơn hẳn khả năng trí óc của bản thân. Trong tâm linh, tôi biết mọi điều và có tâm trí của Chúa Giê-xu, và tôi đã cầu nguyện cho người khác bằng nhiều cách mà tôi không thể nào tưởng tượng được trong sự hiểu biết của mình.

Có một hôm khi đang cầu nguyện bằng tiếng lạ (như đã nói ở trên, tôi phải sử dụng đức tin của mình), rất nhiều ý nghĩ liên tục tấn công tôi nói rằng tại sao không cầu nguyện bằng tiếng Anh mà lại đi nói mấy thứ tiếng vớ vẩn này. Nhưng tôi cương quyết đánh hạ các lý luận này và tiếp tục cầu nguyện. Tự nhiên một người bạn lâu năm không gặp đã gõ cửa. Anh ta vào nhà, không nói năng câu gì, ngồi xuống, bật khóc và bắt đầu kể hết cho tôi về tất cả những gian nan anh ta đang phải trải qua. Trong lúc nghe anh ta kể chuyện về cuộc đời mình, tôi có ý nghĩ rằng, biết thế lúc này cầu nguyện cho anh ta bằng tiếng Anh thì bây giờ tôi còn có cái mà chia sẻ. Nhưng sau đó, tôi lại có một ý nghĩ khác rằng, tại sao tôi lại tự nhiên biết đường mà cầu nguyện cho anh ta trong khi chúng ta không hề liên lạc với nhau trong vòng bốn năm qua? Và tôi nhận ra rằng, khi cầu nguyện bằng tiếng lạ, Chúa đã chuẩn bị trước cho tôi. Tôi đã cầu thay cho anh ta bằng cách của Chúa mà

tôi không thể hiểu được trong cách suy nghĩ tự nhiên của mình. Và ngay sau đó, tôi có một khái tượng và tôi nói với anh bạn rằng, “Tôi biết vấn đề của anh là gì rồi.” Và sau đó thay vì anh ta phải kể hết từ đầu đến đuôi, tôi nói cho anh ta những gì mà anh ta định nói với tôi và sau đó đưa ra giải pháp cho mọi vấn đề.

Trường hợp này xảy ra khi tôi vẫn còn ở một nhà thờ hệ phái. Anh ta không hiểu được điều gì đã xảy ra với tôi và trong lúc đó tôi cũng chưa hiểu được hết. Và việc tôi biết trước những gì anh ta định nói làm cả hai chúng tôi sợ hãi. Nhưng đó là quyền năng của Chúa bộc lộ qua tôi và Ngài sử dụng tôi một cách siêu nhiên. Khi cầu nguyện bằng tiếng lạ, đó là tâm linh của bạn cầu nguyện. Tâm linh của bạn khi được tái sinh đã được nhận lãnh tâm trí của Chúa Giê-xu, và luôn luôn biết được mình phải làm gì. Tâm linh của bạn được Chúa xúc dẫu để biết mọi điều và hoàn toàn không có một giới hạn nào. Nếu như bạn sống theo quyền năng và sự mặc khải của tâm linh thì bạn sẽ nhìn thấy sự biến đổi trong lĩnh vực thuộc thể của mình. Mặc dù đây không phải là cách duy nhất, cầu nguyện bằng tiếng lạ là một cách để nhìn thấy sự biến đổi này. Hãy nhớ rằng khi cầu nguyện bằng tiếng lạ, bạn đang *gây dựng chính mình trong đức tin rất thánh*, và rằng bạn đang cầu nguyện bằng sự hiểu biết của Chúa, và khái tượng của Chúa sẽ đến với bạn. Sau đó, theo 1 Cô-rinh-tô 14:13, hãy cầu nguyện để thông dịch. Điều này không có nghĩa là bạn phải dùng cầu nguyện bằng tiếng lạ để dịch ra tiếng Việt, mà cầu nguyện rằng tâm trí của bạn có thể hiểu được những gì tâm linh của bạn đang công bố.

Nhưng nếu bạn có một thông điệp bằng tiếng lạ khi thờ phượng Chúa trong nhà thờ, bạn hoặc một ai đó trong buổi lễ thờ phượng thì bạn phải thông dịch ra tiếng địa phương để các con dân Chúa có thể hiểu và được gây dựng.

Khi bạn cầu nguyện bằng tiếng lạ cho bản thân và trong

thời gian tĩnh nguyện riêng, bạn tin rằng Chúa sẽ cho bạn sự mặc khải về những gì bạn đang cầu nguyện. Nhiều khi, thái độ của tôi được thay đổi. Hoặc nhiều khi tôi không nhận được một câu Kinh Thánh cụ thể nào nhưng thành linh tôi lại thấy điều gì đó rõ ràng hoặc cách nhìn nhận một vấn đề được thay đổi. Nhiều khi phải đến một tuần sau tôi mới nhận được hết sự mặc khải của Chúa. Tôi tin rằng thời gian dành để cầu nguyện tiếng lạ và tin rằng mình sẽ thông dịch là một phần tất yếu của điều này.

Nói tiếng lạ rất quan trọng vì nhiều lý do, chắc chắn nhiều hơn là chỉ để chứng minh bạn đã nhận Báp-têm bằng Đức Thánh Linh. Nói tiếng lạ nên trở thành một thói quen hàng ngày. Đó là cách mà tâm linh chúng ta nối kết trực tiếp với Chúa Cha và không phải đi qua trí óc với những suy nghĩ ngờ vực và sự sợ hãi. Cầu nguyện tiếng lạ gây dựng bạn trong đức tin rất thánh và khai phóng sự khôn ngoan giấu kín của Chúa. Tôi mong rằng tất cả mọi người đều có thể trải nghiệm được điều này bằng cách sử dụng đức tin và nhận lãnh được mọi lợi ích của việc nói tiếng lạ!

## Hỏi Đáp Và Các Câu Kinh Thánh Dùng Trong Bài Học

1. Hãy đọc Giu-đe 20. Lợi ích của việc cầu nguyện trong Đức Thánh Linh là gì?

**Giu-đe 20** *Nhưng thưa anh em yêu dấu, hãy xây dựng chính mình trên đức tin rất thánh của anh em. Hãy cầu nguyện trong Đức Thánh Linh.*

2. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 2:4. Bao nhiêu người trong câu Kinh Thánh này được Báp-têm Thánh Linh?
3. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 2:4. Sau khi được nhận báp-têm Thánh Linh, họ đã làm gì?

**Công Vụ 2:4** *Tất cả đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, bắt đầu nói các ngôn ngữ khác, theo như Thánh Linh cho họ nói.*

4. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 14:14. Khi cầu nguyện tiếng lạ, phần nào của bạn đang cầu nguyện?

**1 Cô-rinh-tô 14:14** *Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ thì tâm linh tôi cầu nguyện, nhưng tâm trí tôi không nhận được kết quả gì.*

5. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 14:2. Khi một người nói tiếng lạ, họ đang nói với ai?
6. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 14:2. Khi một người nói tiếng lạ, những người khác có thể hiểu được người đó nói gì không?
7. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 14:2. Khi một người nói tiếng lạ, tâm

linh của bạn đang nói ra điều gì?

**Cô-rinh-tô 14:2** *Vì người nói tiếng lạ không nói với loài người, mà nói với Đức Chúa Trời nên không ai hiểu được, bởi người ấy nói những điều mâu nhiệm trong Thánh Linh.*

8. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 14:4. Khi một người nói tiếng lạ, họ đang làm gì?

**Cô-rinh-tô 14:4** *Người nói tiếng lạ tự xây dựng chính mình, nhưng người nói tiên tri xây dựng Hội Thánh.*

9. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 14:16. Khi một người nói tiếng lạ, họ đang làm gì?

**1 Cô-rinh-tô 14:16** *Bằng không, nếu anh ca ngợi bằng tâm linh thì làm thế nào những người bình thường ngồi nghe có thể nói “A-men” với lời tạ ơn của anh được, nếu họ không hiểu anh nói gì?*





# PHẦN TRẢ LỜI

## Bài số 1 Câu Trả Lời

1. Hãy đọc Giăng 3:16. Mục đích của Đức Chúa Trời trong việc sai phái Chúa Giê-xu đến thế gian là gì?  
**Để cứu rỗi nhân loại, mang đến cho tất cả những ai tin vào Chúa Giê-xu cuộc sống đời đời bằng cách xoá bỏ sự trừng phạt của tội lỗi.**
2. Trong Kinh thánh từ “nhận biết” có nghĩa là xây dựng một mối quan hệ gần gũi, mật thiết với một người khác (Sáng Thế Ký 4:1). Hãy đọc Giăng 17:3. Theo câu kinh thánh này, cuộc sống đời đời có nghĩa là gì?  
**Cuộc sống đời đời là nhận biết Chúa Cha và Chúa Giê-xu một cách thân thiết, gần gũi không đơn thuần là chỉ nghe nói đến.**
3. Hãy đọc 1 Giăng 5:11-12. Theo đoạn Kinh thánh này, sự sống đời bắt đầu từ khi nào?  
**Khi chúng ta cầu nguyện nhận Chúa Giê-xu là Chúa và là chủ của cuộc đời chúng ta.**
4. Hãy đọc Giăng 10:10. Chúa Giê-xu đã ban cho chúng ta loại sự sống nào?  
**Một cuộc sống sung mãn!**
5. Hãy miêu tả các đặc tính hoặc thuộc tính của một đời sống sung mãn.  
**Cuộc sống sung mãn là cuộc sống trái ngược với những gì mà “kẻ trộm” muốn làm.**

6. Bạn có tin rằng Đức Chúa Trời sai con của Ngài là Chúa Giê-xu đến thế gian này để chết cho những tội của thế gian này và từ đó, ban sự sống đời đời cho những ai tin?

**Có.**

7. Bạn có đồng ý rằng sự sống đời đời không chỉ nói về độ dài của thời gian (mãi mãi) mà còn nói về sự sung mãn của cuộc sống hiện tại?

**Rồi.**

## **Bài số 2 Câu Trả Lời**

1. Hãy đọc Lu-ca 18:9 và định nghĩa từ “ẩn dụ”?

**Ẩn dụ là một câu chuyện minh họa các sự thật thuộc linh.**

2. Hãy đọc Lu-ca 18:9. Chúa Giê-xu nhắm đến những con người như thế nào khi Chúa kể cho môn đồ ẩn dụ này?

**Đến những người tin tưởng vào sự công chính của bản thân.**

3. Hãy đọc phần cuối của câu kinh thánh Lu-ca 18:9. Những người tự cho mình là công chính thường có thái độ như thế nào với người khác?

**B.Họ khinh biệt và coi thường người khác.**

4. Hãy đọc Lu-ca 18:10. Hai người đi lên đền thờ cầu nguyện, nếu hai người này sống trong thời đại bây giờ, họ có thể đi đâu để cầu nguyện?

**Đến nhà thờ.**

5. Hãy đọc Lu-ca 18:10. Hai người này là những ai? Định nghĩa?

**Một người Pha-ra-si và một người thu thuế.**

6. Hãy đọc Lu-ca 18:11. Lời cầu nguyện của người Pha-ri-si là gì?

“Lạy Đức Chúa Trời, con tạ ơn Ngài, vì con không phải như những người khác: tham lam, bất nghĩa, gian dâm, cũng không phải như người thu thuế này.”

7. Hãy đọc Lu-ca 18:12. Kiêng ăn nghĩa là gì?  
**Nhịn ăn trong một khoảng thời gian.**
8. Hãy đọc Lu-ca 18:12. Nộp một phần mười lợi tức nghĩa là gì?  
**Nộp một phần mười lương tháng để phục vụ các công việc của Chúa.**
9. Hãy đọc Lu-ca 18:13. Miêu tả nơi đứng của người thu thuế và nêu lí do tại sao.  
**Người thu thuế đứng xa xa, không dám đi hẳn vào trong đền thờ (nhà thờ) vì anh ta biết mình là một tội nhân.**
10. Hãy đọc Lu-ca 18:13. Tại sao người thuê thuế không dám ngước mắt lên trời?  
**Người thu thuế cảm thấy xấu hổ vì những gì mình đã làm. Bạn đã bao giờ làm một điều gì xấu, và khi bị phát hiện, bạn không dám ngẩng mặt lên nhìn thẳng vào mặt của một người khác.**
11. Hãy đọc Lu-ca 18:13. Lời cầu nguyện của người thu thuế là gì?  
**“Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót con, vì con là một tội nhân!”**
12. Hãy đọc Lu-ca 18:14. Trong hai người này, ai là người được Chúa Giê-xu công bố công chính trước Chúa?  
**Người thu thuế.**
13. Hãy đọc Lu-ca 18:14. Tại sao người thuê thuế lại được công bố công chính thay vì người Pha-ri-si?



5. Hãy đọc Ga-la-ti 2:21. Bằng cách nào chúng ta có thể vô hiệu hoá ân điển của Chúa?

**Chúng ta có thể vô hiệu hoá ân điển của Chúa khi ta nghĩ rằng ta có thể tự cứu bản thân qua lễ nghi và làm việc thiện thay vì tin vào chúa Giê-xu và sự chết của Ngài thay cho tội lỗi của chúng ta**

6. Hãy đọc Rô-ma 5:17. Sự công chính của Chúa được ban cho như là gì?

**Một món quà**

### Bài số 4 Câu Trả Lời

1. Hãy đọc Sáng Thế Ký 3:1. Sa-tan hỏi Ê-va điều gì?  
**“Có thật Đức Chúa Trời đã dặn các người không được ăn trái các cây trong vườn sao?”**
2. Hãy đọc Sáng Thế Ký 2:17 và Sáng Thế Ký 3:3. Ê-va đã thêm thắt câu hay từ gì vào lời mà Chúa dặn A-đam?  
**“Cũng đừng đụng chạm đến trái cây.”**
3. Hãy đọc Sáng Thế Ký 3:6. Một khi Sa-tan đã gieo rắc sự nghi ngờ vào tâm trí Ê-va về lời của Chúa, Ê-va đã làm gì trong câu Kinh Thánh này?  
**Hái và ăn.**
4. Hãy đọc Sáng Thế Ký 3:9-10. Sau khi A-đam và Ê-va phạm tội, Chúa có còn muốn giao tiếp và tiếp tục mối quan hệ với họ hay không?  
**Có, Chúa vẫn tiếp tục vào vườn tìm kiếm A-đam.**
5. Hãy đọc Sáng Thế Ký 3:22-24. Tại sao Chúa đuổi A-đam và Ê-va ra khỏi vườn Ê-đen?



## Bài số 5 Câu Trả Lời

1. Hãy đọc Rô-ma 5:13. Hãy giải nghĩa từ “kể đến”?  
**Tính đến**
2. Hãy đọc Rô-ma 7:7. Mục đích của Chúa đưa ra Luật Pháp là để làm gì?  
**Để làm cho tội lỗi được biết tới, trưng bày**
3. Hãy đọc Ga-la-ti 3:24. Theo câu Kinh Thánh này, mục đích của Luật Pháp là gì?  
**Hướng dẫn chúng ta đến với Chúa Cứu Thế Giê-xu.**
4. Hãy đọc Giăng 8:1-11. Chúa Giê-xu đối xử với người phụ nữ ngoại tình như thế nào?  
**Bằng ân điển và sự nhân từ.**
5. Có phải những lời nói và hành động của Chúa Giê-xu phản ánh đúng bản chất của Đức Chúa Trời?  
**Có!**
6. Hãy đọc 1 Giăng 4:8. Theo câu Kinh Thánh này, bản chất thực của Chúa là gì?  
**Tình yêu thương.**
7. Hãy đọc Rô-ma 5:6. Tình yêu thương của Chúa được bày tỏ cho chúng ta kể cả khi chúng ta như thế nào?  
**Còn yếu đuối.**
8. Hãy đọc Rô-ma 5:8. Chúa yêu thương chúng ta kể cả khi chúng ta còn là gì?  
**Là tội nhân**

9. Hãy đọc Rô-ma 5:10. Chúa yêu thương chúng ta kể cả khi chúng ta còn là gì?

**Kẻ thù nghịch.**

10. Nếu bạn cầu xin Chúa Giê-su Christ tha thứ cho bạn và là Cứu Chúa và Chúa của bạn, tin vào sự hy sinh của Chúa Giê-su như là sự trả giá cho tội lỗi của bạn, thì liệu Chúa sẽ cho bạn thấy bản chất thực sự của lòng thương xót và ân sủng của Ngài?

**Có!**

### **Bài số 6 Câu Trả Lời**

1. Hãy định nghĩa sự ăn năn.

- **Sự thay đổi thái độ về một quyết định.**
- **Sự thay đổi về suy nghĩ.**
- **Sự thay đổi tấm lòng dẫn đến sự trở lại với Chúa, từ sự tự định hướng trở lại với để Chúa định hướng.**
- **Sự thay đổi về phương hướng, không phải sự hoàn mỹ.**
- **Sự quyết định để thay đổi định hướng của cuộc sống**
- **Sự hướng về Chúa Cha qua Chúa Giê-xu.**

2. Hãy đọc Lu-ca 13:1-5. Một người phải làm gì để không bị hư mất?

**Ăn năn.**

3. Hãy đọc 2 Phi-e-rơ 3:9. Mong muốn của Chúa đối với mọi người là gì?

**Tất cả con người sẽ ăn năn.**

4. Hãy đọc Lu-ca 16:19-31. Trong Lu-ca 16:28, tại sao người giàu muốn sai ai đó quay lại từ cái chết để cảnh cáo anh em của mình?

**Để họ tránh được nơi khổ hình.**



5. Hãy đọc Lu-ca 16:30. Những người anh em này sẽ phải làm gì để không phải đi đến địa ngục?  
**Họ phải ăn năn trước Chúa.**
6. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 26:18. Mặc dù không nói một cách trực tiếp, nhưng câu Kinh Thánh này đang nói về sự ăn năn. Điều gì sẽ xảy ra với những người ăn năn?
- Để được mở mắt.
  - Để được chuyển họ từ tối tăm qua sáng láng.
  - Để từ quyền lực của Sa-tan trở về cùng Đức Chúa Trời.
  - Để nhận được sự tha tội.
  - Để hưởng phần gia tài cùng với các thánh đồ.
7. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 26:20. Trong phần cuối của câu Kinh Thánh này, có ba điều được nhắc đến rằng người dân ngoại nên làm. Hãy nêu rõ ba điều này.
- Ăn năn.
  - Quay về với Chúa.
  - Làm công việc xứng đáng với sự ăn năn.
8. Hãy đọc Ma-thi-ơ 7:21-23. Chúa Giê-xu nói rằng những người này đang làm gì thay vì ý muốn của Chúa?  
**Làm điều tội lỗi và vô pháp luật.**
9. Hãy đọc Ma-thi-ơ 7:21-23. Điều này nói lên tầm quan trọng như thế nào của việc ăn năn thực sự thay vì chỉ môi lưỡi trước Chúa?  
**Sự cứu rỗi đến từ trong trái tim, không phải từ môi miệng.**
10. Hãy đọc Ê-sai 55:7. Những kẻ gian ác phải làm gì?  
**Lìa bỏ đường lối mình.**
11. Những người xấu xa phải làm hai điều gì?



**Chúa!**

5. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 6:20. Cơ thể và tâm linh của bạn thuộc về ai?

**Chúa!**

6. Hãy đọc Gia-cơ 4:4. Liệu một người có thể trở nên một kẻ ngoại tình, phản bội lại Chúa?

**Có thể.**

7. Hãy đọc Rô-ma 1:25. Điều gì thì được coi là “ngoại tình” trong mắt Chúa?

**Một tấm lòng thờ thần tượng (tất cả những gì bạn coi trọng hơn mỗi quan hệ với Chúa).**

8. Hãy đọc Giăng 2:23-25. Chúng ta có thể học được gì về sự cam kết và lòng tin từ đoạn Kinh Thánh này?

**Chúa muốn chiếm hữu trái tim của bạn (một sự cam kết tuyệt đối).**

9. Hãy đọc Lu-ca 14:28-30. Bạn đã bao giờ cân nhắc cái giá để theo Chúa Giê-xu chưa? Bạn có còn muốn theo Ngài không?

**Có!**

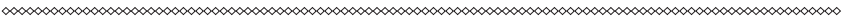
**Bài số 8 Câu Trả Lời**

1. Câu hỏi của người bạn trẻ này là gì?

**Liệu một người có cần làm lễ Báp Têm để lên thiên đàng.**

2. Theo câu Kinh Thánh Công Vụ Các Sứ Đồ 10:43, sự cứu rỗi đến với chúng ta như thế nào?

**Như một món quà qua đức tin vào Chúa Giê-xu.**



3. Báp-têm là một biểu hiện của đức tin thường diễn ra vào thời điểm của sự cứu rỗi. Công vụ các sứ đồ 2:38 diễn tả sự thật này như thế nào?

**Phi-e-rơ nói rằng “Mỗi người phải nhân danh Đức Chúa Giê-xu nhận báp-têm để được tha tội mình”**

4. Còn Câu Kinh Thánh Mác 16:16 nói gì về điều này?

**Chúa Giê-xu nói rằng “Ai tin và chịu báp-têm sẽ được cứu,” có nghĩa là hai điều này có thể xảy ra cùng một lúc.**

5. Lễ Báp Têm là một cách để kêu cầu danh Chúa. Câu Kinh Thánh Công Vụ Các Sứ Đồ 22:16 nói gì về điều này?

**Câu Kinh Thánh này nói rằng ai mà kêu cầu danh Chúa sẽ được tẩy sạch tội lỗi. Kêu cầu danh Chúa có thể bằng cách nói ra miệng (Lu-ca 18:13) hoặc qua lễ Báp Têm.**

6. Báp-têm là một cách để kêu cầu Chúa cho một lương tâm trong sáng. Liệu 1 Phi-e-rơ 3:21 có xác nhận sự thật này không?

**Có.**

7. Theo câu Kinh Thánh Công Vụ Các Sứ Đồ 2:38, những điều kiện cần thiết để làm Báp-têm là gì?

**Sự ăn năn**

8. Theo câu Kinh Thánh Mác 16:16, điều kiện cần thiết để làm Báp-têm là gì?

**Đức tin.**

9. Liệu một đứa trẻ sơ sinh có thể ăn năn tội lỗi?

**Không thể.**

10. Liệu một đứa trẻ sơ sinh có thể có đức tin?

**Không thể.**

11. Hãy đọc câu Kinh Thánh Công Vụ Các Sứ Đồ 10:43-48. Bước thứ hai sau khi một người đã đặt đức tin vào Chúa Giê-xu là gì?

**Lễ Báp Têm Nước.**

**Bài số 9 Câu Trả Lời**

1. Hãy đọc 2 Cô-rinh-tô 5:17. Nếu ai ở trong Đấng Christ, người ấy là gì?

**Một tạo vật mới.**

2. Hãy đọc 2 Cô-rinh-tô 5:17. Điều gì đã xảy ra với những điều cũ?

**Đã qua đi.**

3. Hãy đọc 2 Cô-rinh-tô 5:17. Điều gì đã trở nên mới?

**Mọi sự.**

4. Trước khi một người đến với Chúa, tình trạng của họ là gì?

**Đã chết vì những vi phạm tội lỗi của mình.**

5. Hãy đọc Ê-phê-sô 2:2. Khi một người còn chưa tin Chúa, họ bước đi và sống như thế nào?

**Sống theo cách của thế gian, thuận theo kẻ cầm quyền chốn không trung, và sống không vâng phục.**

6. Hãy đọc Ê-phê-sô 2:3-5. Đức Chúa Trời giàu về những gì?

**Giàu lòng thương xót.**

7. Hãy đọc Ê-phê-sô 2:4. Vì sao Đức Chúa Trời lại giàu lòng thương xót?



biết sự biến đổi trong tâm linh là bằng lời của Chúa. Theo câu Kinh Thánh này, điều gì đã xảy ra?

**Tâm linh của chúng ta đã được kết hợp với Chúa.**

2. Hãy đọc Ê-phê-sô 3:17. Chúa Giê-xu hiện giờ đang ngự ở đâu?  
**Trong lòng người tin Chúa.**
3. Hãy đọc Ê-phê-sô 3:17. Làm thế nào để điều này có thể xảy ra?  
**Bởi đức tin.**
4. Đọc 1 Giăng 5:12. Chúng ta phải sở hữu ai để có được sự cứu rỗi?  
**Đức Chúa Con (Chúa Giê-xu).**
5. Hãy đọc Cô-lô-se 1:26-27 Sự mù nhiệm đã được giấu kín qua các thời đại và các thế hệ, nhưng bây giờ đã được bày tỏ ra?  
**Đấng Christ ở trong anh em, là niềm hi vọng vinh quang.**
6. Hãy đọc Ê-phê-sô 4:23-24. Phần nào trong bạn đã được tạo dựng trong sự công chính và thánh khiết?  
**Con người mới trong tâm linh của chúng ta (tâm linh được tái sinh).**
7. Hãy đọc 2 Cô-rinh-tô 5:21. Chúng ta đã được thừa hưởng sự công chính của ai?  
**Của Đức Chúa Trời.**
8. Hãy đọc Ê-phê-sô 1:4. Người tin Chúa sẽ đứng như thế nào trước mặt Ngài?  
**Được thánh hoá và không chỗ chê trách trước mặt Ngài.**
9. Hãy đọc Ê-phê-sô 1:6. Chúng ta đã được chấp nhận bằng cách

.....  
nào?

**Bảng danh Chúa Giê-xu.**

## **Bài số 11 Câu Trả Lời**

1. Hãy đọc Rô-ma 4:5. Chúa xưng công chính cho những ai?  
**Những người tội lỗi.**
2. Hãy đọc Rô-ma 4:2-3. Đức Chúa Trời ban cho Áp-ra-ham điều gì khi ông ta tin Chúa?  
**Sự công chính.**
3. Hãy đọc Rô-ma 4:22-24. Đức Chúa Trời sẽ ban cho chúng ta điều gì nếu như chúng ta cũng có đức tin như Áp-ra-ham?  
**Sự công chính.**
4. Hãy đọc Rô-ma 4:6 Chúa công bố công chính cho con người?  
**B. Không dựa vào việc làm.**
5. Hãy đọc Hê-bơ-rơ 10:14. Một người được thánh hoá trở nên hoàn hảo trong thời hạn bao lâu?  
**Mãi Mãi.**
6. Hãy đọc Rô-ma 5:17 Sự công chính được nhận lãnh bởi?  
**B. Như một món quà.**
7. Từ “món quà” gợi ý gì?  
**Do một ai tặng, miễn phí, không yêu cầu người nhận phải làm gì.**
8. Nếu Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế của bạn, bạn phải tin tưởng rằng Ngài sẽ dẫn bạn đến?  
**Thiên Đàng.**



---

## Bài số 12 Câu Trả Lời

1. Hãy đọc Ma-thi-ơ 13:19. Nếu chúng ta không gieo lời của Chúa vào tấm lòng, điều gì sẽ xảy ra?  
**Quý dữ đến cướp đi điều đã gieo trong lòng mình.**
2. Hãy đọc Giô-suê 1:8. Khi nào thì chúng ta nên suy ngẫm lời Chúa?  
**Ngày và đêm.**
3. Hãy đọc Giăng 6:63. Theo câu Kinh Thánh này, lời Chúa là gì?  
**Là thần linh và sự sống.**
4. Hãy đọc Ma-thi-ơ 4:4. Con người không chỉ sống nhờ thức ăn mà còn nhờ điều gì?  
**‘Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, nhưng cũng nhờ mọi lời nói từ miệng Đức Chúa Trời.’**
5. Hãy đọc Ê-phê-sô 6:17. Lời Đức Chúa Trời là loại vũ khí gì?  
**Là một chiếc gươm.**
6. Liệu một chiếc gươm có thể làm hại kẻ thù hay không?  
**Có.**
7. Hãy đọc Rô-ma 8:6 Khi chúng ta chú tâm vào lời Chúa, chúng ta sẽ thừa hưởng được gì?  
**Sự sống và bình an.**
8. Hãy đọc 2 Cô-rinh-tô 3:18. Khi chúng ta chú tâm vào một cái gì, lòng của chúng ta sẽ chứa đầy điều đó. Vậy chúng ta nên chú tâm vào điều gì?  
**Chúa và vinh quang của Ngài.**

---

## Bài số 13 Câu Trả Lời

1. Hãy đọc Gia-cơ 1:13. Liệu Chúa có phải là người cảm dỗ con người với điều ác?  
**Không.**
2. Hãy đọc Gia-cơ 1:17. Mọi ơn lành tốt đẹp là đến từ đâu?  
**Cha của sự sáng.**
3. Hãy đọc Giảng 10:10. Ai là kẻ trộm trong câu Kinh Thánh này?  
**Sa-tăng**
4. Hãy đọc Giảng 10:10. Mục đích của tên kẻ trộm là gì?  
**Để cướp, giết và huỷ diệt.**
5. Hãy đọc Giảng 10:10. Mục đích đến thế gian của Giê-xu là gì?  
**Để con người có được sự sống và sự sống sung mãn.**
6. Hãy đọc Gia-cơ 4:7. Kết quả của việc thuận phục Chúa và kháng cự ma quỷ là gì?  
**Ma quỷ sẽ chạy trốn.**
7. Hãy đọc Rô-ma 8:23. Câu Kinh Thánh này có dạy rằng mọi sự đến từ Chúa?  
**Không.**
8. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 10:38. Bệnh tật có phải là đến từ Chúa không?  
**Không.**
9. Hãy đọc 1 Giảng 3:8. Mục đích của Con Đức Chúa Trời hiện ra là gì?  
**Để huỷ phá công việc của ma quỷ.**

## Bài số 14 Câu Trả Lời

1. Hãy đọc Mác 16:16 và Công Vụ Các Sứ Đồ 8:5, 12. Những người dân trong Công Vụ Các Sứ Đồ 8:5, 12 đã được cứu chữa?  
**Rồi.**
2. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 8:14-17. Những người ở Sa-ma-ri đã nhận được Báp Têm Thánh Linh chưa?  
**Chưa.**
3. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 19:1-5. Những người này có phải là người tin Chúa hay không?  
**Có.**
4. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 19:6-7. Những người này đã được nhận Báp Têm Thánh Linh chưa?  
**Chưa. Điều này cho thấy rằng sự kiện này là một sự kiện khác biệt với việc cứu rỗi.**
5. Hãy đọc Lu-ca 11:13. Theo câu Kinh Thánh này, bằng cách nào chúng ta có thể nhận được Đức Thánh Linh?  
**Xin Chúa.**
6. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 14:2. Khi một người nói tiếng lạ, họ đang làm gì?  
**Nói với Đức Chúa Trời và nói những điều màu nhiệm trong Thánh Linh.**
7. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 14:14. Khi một người nói tiếng lạ, họ đang làm gì?  
**Họ cầu nguyện bằng tâm linh thay vì tâm trí.**
8. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 14:16-17. Khi một người nói tiếng lạ, họ

đang làm gì?

**Tâm linh họ đang cầu nguyện và ca ngợi Chúa.**

9. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 2:4. Khi một người nói tiếng lạ, đó là Đức Thánh Linh nói hay là người đó tự nói?

**Người đó.**

10. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 2:4. Ai ban cho môi miệng tiếng nói lạ?

**Đức Thánh Linh!**

### **Bài số 15 Câu Trả Lời**

1. Hãy đọc những đoạn Kinh Thánh sau đây và nêu một vài từ mà Kinh Thánh dùng để miêu tả về sự cứu rỗi.

- **Được sinh lại (Giăng 3:3)**
- **Trở về với Chúa (Công Vụ 3:19)**
- **Tin và chịu báp-têm (Mác 16:16)**
- **Được tha thứ mọi tội lỗi (Cô-lô-se 2:13)**
- **Có Đức Thánh Linh của Đấng Christ (Rô-ma 8:9)**
- **Sự sống đời đời (Ma-thi-ơ 25:46)**

2. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 11:15. Câu Kinh Thánh này mô tả kinh nghiệm Báp-têm bằng Đức Thánh Linh như thế nào?  
**Đức Thánh Linh giáng trên họ.**

3. Môn đồ của Chúa Giê-xu đã nhận được Đức Thánh Linh trong Giăng 20:22, nhưng một vài ngày sau họ mới được nhận lãnh Báp-têm bằng Đức Thánh Linh trong Công Vụ 2:1-4. Hãy so sánh hai sự kiện này.

**Trong Giăng 20:22, các môn đồ nhận lãnh Đức Thánh Linh. Trong Công Vụ 2:1-4, cũng các môn đồ này được đổ đầy với Đức Thánh Linh (được đắm chìm trong Đức**

**Thánh Linh).**

4. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 1:8. Mục đích của việc Báp-têm bằng Đức Thánh Linh là gì?  
**Trao cho người nhận quyền năng của Chúa để làm chứng về Chúa.**
  
5. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 2:38-39 và 1 Cô-rinh-tô 1:7. Báp-têm bằng Đức Thánh Linh còn dành cho chúng ta ngày hôm nay không?  
**Có. Các ân tứ thuộc linh sẽ mất đi khi Chúa Giê-xu trở lại lần thứ hai, nhưng vẫn là có ích cho chúng ta hôm nay và cho đến khi Chúa trở lại.**
  
6. Hãy đọc Lu-ca 11:13. Nếu bạn chưa bao giờ được Báp-têm bằng Đức Thánh Linh, bạn nên làm gì?  
**Xin Chúa ban cho.**
  
7. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 2:4. Bạn sẽ cầu xin, tiếp nhận, nói ra và thờ phượng Chúa trong ngôn ngữ cầu nguyện mà Chúa ban cho bạn không?  
**Có, bạn là người nói, nhưng Đứa Thánh Linh cho bạn ngôn ngữ để nói.**

### **Bài số 16 Câu Trả Lời**

1. Hãy đọc Giu-đe 20. Lợi ích của việc cầu nguyện trong Đức Thánh Linh là gì?  
**Khi cầu nguyện trong Đức Thánh Linh, đức tin của tôi được xây dựng.**
  
2. Hãy đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 2:4. Bao nhiêu người trong câu Kinh Thánh này được Báp-têm Thánh Linh?





---

# TIẾP NHẬN CHÚA GIÊ-XU LÀ CHÚA CỨU THẾ

Tiếp nhận Chúa Giê-xu là quyết định quan trọng nhất trong cuộc đời của bạn!

<sup>9</sup> Lời Chúa hứa rằng, *Vậy nếu miệng anh em xưng Đức Chúa Giê-xu là Chúa, và lòng anh em tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ cõi chết sống lại thì anh em sẽ được cứu.* <sup>10</sup> *Vì ai tin trong lòng thì được xưng công chính, ai tuyên xưng nơi miệng thì được cứu rỗi.* <sup>13</sup> *Vì, “ai kêu cầu danh Chúa đều sẽ được cứu.”* – Rô-ma 10:9-10, 13.

Bằng ơn phước của Ngài, Chúa đã hoàn thành hết những gì có thể để ban cho chúng ta sự cứu rỗi. Nhiệm vụ còn lại của bạn chỉ là tin Chúa và tiếp nhận Ngài mà thôi.

Hãy nói ra miệng câu cầu nguyện này, “Chúa Giê-xu ơi, con công bố rằng Ngài là Chúa và là Chúa Cứu Thế của con. Con tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến cho Ngài sống lại từ cõi chết. Bằng đức tin vào lời của Ngài, con xin nhận lãnh sự cứu rỗi ngay lúc nào. Cảm ơn Chúa vì đã cứu con!”

Từ giây phút giao phó cuộc đời mình cho Chúa Giê-xu, tất cả những sự thật về lời Ngài trở nên sống lại trong tâm linh bạn. Từ giờ phút này, bạn đã trở thành một con người mới!



---

# TIẾP NHẬN ĐỨC THÁNH LINH

Là con cái Ngài, Đức Chúa Cha muốn ban cho bạn quyền năng siêu nhiên của Ngài để bạn có thể sống cuộc sống mới là một cơ đốc nhân.

**Lu-ca 11:10, 13** *Vì hễ ai xin thì được, ai tìm thì gặp, và ai gõ thì cửa sẽ được mở...13VẬY, nếu các con là người xấu còn biết cho con cái mình các vật tốt, huống chi Cha ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài sao!*

Bạn chỉ cần phải hỏi xin, tin và tiếp nhận! Hãy cầu nguyện, “Cha ơi, con biết rằng con cần quyền năng của Ngài để sống đời sống cơ đốc. Xin Cha hãy đổ đầy con với Thánh Linh Ngài. Bằng đức tin, con xin tiếp nhận Đức Thánh Linh ngay lúc nào! Con cảm ơn Cha vì đã báp-têm con. Đức Thánh Linh, con vui mừng đón nhận Ngài!” Chúc mừng bạn, giờ bạn đã có được quyền năng siêu nhiên của Chúa! Từ ngữ của một tiếng nói lạ sẽ bắt đầu thoát ra từ môi miệng bạn ( 1 Cô-rinh-tô 14:14). Hãy bắt đầu nói bằng đức tin, và khi đó bạn sẽ giải phóng quyền năng của Chúa từ trong cõi lòng và xây dựng đức tin của mình (câu sô 4). Từ giờ phút này, bạn có thể sử dụng tiếng nói lạ này để cầu nguyện ở bất kì đâu và trong bất kì hoàn cảnh nào.

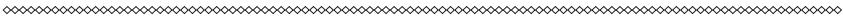
Kể cả nếu như bạn không cảm thấy gì khi cầu nguyện tiếp nhận Chúa Giê-xu và Đức Thánh Linh, chỉ cần bạn tin trong tấm lòng thì lời Chúa hứa rằng bạn đã tiếp nhận được rồi. Chúa luôn luôn giữ lời, hay tin tưởng Ngài!

**Mác 11:24** *Vì vậy Ta bảo các con, bất cứ điều gì các con xin trong lúc cầu nguyện, hãy tin rằng mình đã nhận được rồi, thì các con sẽ được điều ấy.*

# LỊCH ĐỌC KINH THÁNH

- 1. Sáng Thế Ký 1-3; Ma-thi-ơ 1
- 2. Sáng Thế Ký 4-6; Ma-thi-ơ 2
- 3. Sáng Thế Ký 7-9; Ma-thi-ơ 3
- 4. Sáng Thế Ký 10-12; Ma-thi-ơ 4
- 5. Sáng Thế Ký 13-15
- 6. Sáng Thế Ký 16-17; Ma-thi-ơ 5
- 7. Sáng Thế Ký 18-19; Ma-thi-ơ 6
- 8. Sáng Thế Ký 20-22
- 9. Sáng Thế Ký 23-24; Ma-thi-ơ 7
- 10. Sáng Thế Ký 25-26
- 11. Sáng Thế Ký 27-28; Ma-thi-ơ 8
- 12. Sáng Thế Ký 29-30; Ma-thi-ơ 9
- 13. Sáng Thế Ký 31-32
- 14. Sáng Thế Ký 33-35; Ma-thi-ơ 10
- 15. Sáng Thế Ký 36-38
- 16. Sáng Thế Ký 39-40; Ma-thi-ơ 11
- 17. Sáng Thế Ký 41-42; Ma-thi-ơ 12
- 18. Sáng Thế Ký 43-45
- 19. Sáng Thế Ký 46-48
- 20. Sáng Thế Ký 49-50; Ma-thi-ơ 13
- 21. Xuất Ai Cập Ký 1-3; Ma-thi-ơ 14
- 22. Xuất Ai Cập Ký 4-6
- 23. Xuất Ai Cập Ký 7-8; Ma-thi-ơ 15
- 24. Xuất Ai Cập Ký 9-11
- 25. Xuất Ai Cập Ký 12-13; Ma-thi-ơ 16
- 26. Xuất Ai Cập Ký 14-15; Ma-thi-ơ 17
- 27. Xuất Ai Cập Ký 16-18
- 28. Xuất Ai Cập Ký 19-20; Ma-thi-ơ 18
- 29. Xuất Ai Cập Ký 21-22; Ma-thi-ơ 19
- 30. Xuất Ai Cập Ký 23-24; Ma-thi-ơ 20
- 31. Xuất Ai Cập Ký 25-26
- 32. Xuất Ai Cập Ký 27-28; Ma-thi-ơ 21
- 33. Xuất Ai Cập Ký 29-30
- 34. Xuất Ai Cập Ký 31-33
- 35. Xuất Ai Cập Ký 34-35; Ma-thi-ơ 22
- 36. Xuất Ai Cập Ký 36-38
- 37. Xuất Ai Cập Ký 39-40; Ma-thi-ơ 23
- 38. Lê-vi Ký 1-3
- 39. Lê-vi Ký 4-5; Ma-thi-ơ 24
- 40. Lê-vi Ký 6-7; Ma-thi-ơ 25
- 41. Lê-vi Ký 8-10
- 42. Lê-vi Ký 11-12
- 43. Lê-vi Ký 13; Ma-thi-ơ 26
- 44. Lê-vi Ký 14
- 45. Lê-vi Ký 15-16
- 46. Lê-vi Ký 17-18; Ma-thi-ơ 27
- 47. Lê-vi Ký 19-20
- 48. Lê-vi Ký 21-22; Ma-thi-ơ 28
- 49. Lê-vi Ký 23-24
- 50. Lê-vi Ký 25; Mác 1
- 51. Lê-vi Ký 26-27; Mác 2
- 52. Dân Số Ký 1-2; Mác 3
- 53. Dân Số Ký 3-4
- 54. Dân Số Ký 5-6; Mác 4
- 55. Dân Số Ký 7-8
- 56. Dân Số Ký 9-11
- 57. Dân Số Ký 12-14; Mác 5
- 58. Dân Số Ký 15-16; Mác 6
- 59. Dân Số Ký 17-19
- 60. Dân Số Ký 20-22

- ☐ 61. Dân Số Ký 23-25; Mác 7
- ☐ 62. Dân Số Ký 26-28; Mác 8
- ☐ 63. Dân Số Ký 29-31; Mác 9
- ☐ 64. Dân Số Ký 32-34
- ☐ 65. Dân Số Ký 35-36; Mác 10
- ☐ 66. Phục Truyền Luật Lệ Ký 1-3
- ☐ 67. Phục Truyền Luật Lệ Ký 4-6; Mác 11
- ☐ 68. Phục Truyền Luật Lệ Ký 7-9
- ☐ 69. Phục Truyền Luật Lệ Ký 10-12; Mác 12
- ☐ 70. Phục Truyền Luật Lệ Ký 13-15
- ☐ 71. Phục Truyền Luật Lệ Ký 16-18; Mác 13
- ☐ 72. Phục Truyền Luật Lệ Ký 19-21
- ☐ 73. Phục Truyền Luật Lệ Ký 22-24
- ☐ 74. Phục Truyền Luật Lệ Ký 25-27; Mác 14
- ☐ 75. Phục Truyền Luật Lệ Ký 28-29
- ☐ 76. Phục Truyền Luật Lệ Ký 30-31; Mác 15
- ☐ 77. Phục Truyền Luật Lệ Ký 32-34
- ☐ 78. Giô-suê 1-3; Mác 16
- ☐ 79. Giô-suê 4-7
- ☐ 80. Giô-suê 8-10
- ☐ 81. Giô-suê 11-13
- ☐ 82. Giô-suê 14-15; Lu-ca 1
- ☐ 83. Giô-suê 16-18; Lu-ca 2
- ☐ 84. Giô-suê 19-21
- ☐ 85. Giô-suê 22-24; Lu-ca 3
- ☐ 86. Các Quan Xét 1-3; Lu-ca 4
- ☐ 87. Các Quan Xét 4-6
- ☐ 88. Các Quan Xét 7-8; Lu-ca 5
- ☐ 89. Các Quan Xét 9-10
- ☐ 90. Các Quan Xét 11-12; Lu-ca 6
- ☐ 91. Các Quan Xét 13-15
- ☐ 92. Các Quan Xét 16-18; Lu-ca 7
- ☐ 93. Các Quan Xét 19-21
- ☐ 94. Ru-tơ
- ☐ 95. 1 Sa-mu-ên 1-3; Lu-ca 8
- ☐ 96. 1 Sa-mu-ên 4-7
- ☐ 97. 1 Sa-mu-ên 8-10
- ☐ 98. 1 Sa-mu-ên 11-12; Lu-ca 9
- ☐ 99. 1 Sa-mu-ên 13-14
- ☐ 100. 1 Sa-mu-ên 15-16; Lu-ca 10
- ☐ 101. 1 Sa-mu-ên 17-18; Lu-ca 11
- ☐ 102. 1 Sa-mu-ên 19-21
- ☐ 103. 1 Sa-mu-ên 22-24
- ☐ 104. 1 Sa-mu-ên 25-26; Lu-ca 12
- ☐ 105. 1 Sa-mu-ên 27-29
- ☐ 106. 1 Sa-mu-ên 30-31; Lu-ca 13
- ☐ 107. 2 Sa-mu-ên 1-2; Lu-ca 14
- ☐ 108. 2 Sa-mu-ên 3-5
- ☐ 109. 2 Sa-mu-ên 6-8
- ☐ 110. 2 Sa-mu-ên 9-11; Lu-ca 15
- ☐ 111. 2 Sa-mu-ên 12-13; Lu-ca 16
- ☐ 112. 2 Sa-mu-ên 14-15; Lu-ca 17
- ☐ 113. 2 Sa-mu-ên 16-18
- ☐ 114. 2 Sa-mu-ên 19-20; Lu-ca 18
- ☐ 115. 2 Sa-mu-ên 21-22
- ☐ 116. 2 Sa-mu-ên 23-24; Lu-ca 19
- ☐ 117. 1 Các Vua 1-2
- ☐ 118. 1 Các Vua 3-5; Lu-ca 20
- ☐ 119. 1 Các Vua 6-7
- ☐ 120. 1 Các Vua 8-9
- ☐ 121. 1 Các Vua 10-11; Lu-ca 21
- ☐ 122. 1 Các Vua 12-13
- ☐ 123. 1 Các Vua 14-15; Lu-ca 22
- ☐ 124. 1 Các Vua 16-18
- ☐ 125. 1 Các Vua 19-20; Lu-ca 23
- ☐ 126. 1 Các Vua 21-22



- 127. 2 Các Vua 1-3
- 128. 2 Các Vua 4-6; Lu-ca 24
- 129. 2 Các Vua 7-9
- 130. 2 Các Vua 10-12; Giảng 1
- 131. 2 Các Vua 13-14; Giảng 2
- 132. 2 Các Vua 15-16; Giảng 3
- 133. 2 Các Vua 17-18
- 134. 2 Các Vua 19-21
- 135. 2 Các Vua 22-23; Giảng 4
- 136. 2 Các Vua 24-25; Giảng 5
- 137. 1 Sử Ký 1-3
- 138. 1 Sử Ký 4-7
- 139. 1 Sử Ký 8-10
- 140. 1 Sử Ký 11-12; Giảng 6
- 141. 1 Sử Ký 13-15; Giảng 7
- 142. 1 Sử Ký 16-18
- 143. 1 Sử Ký 19-21; Giảng 8
- 144. 1 Sử Ký 22-24
- 145. 1 Sử Ký 25-27
- 146. 1 Sử Ký 28-29; Giảng 9
- 147. 2 Sử Ký 1-3; Giảng 10
- 148. 2 Sử Ký 4-6
- 149. 2 Sử Ký 7-9
- 150. 2 Sử Ký 10-12; Giảng 11
- 151. 2 Sử Ký 13-14
- 152. 2 Sử Ký 15-16; Giảng 12
- 153. 2 Sử Ký 17-18; Giảng 13
- 154. 2 Sử Ký 19-20
- 155. 2 Sử Ký 21-22; Giảng 14
- 156. 2 Sử Ký 23-24; Giảng 15
- 157. 2 Sử Ký 25-27; Giảng 16
- 158. 2 Sử Ký 28-29; Giảng 17
- 159. 2 Sử Ký 30-31; Giảng 18
- 160. 2 Sử Ký 32-33
- 161. 2 Sử Ký 34-36; Giảng 19
- 162. Ê-xơ-ra 1-2
- 163. Ê-xơ-ra 3-5; Giảng 20
- 164. Ê-xơ-ra 6-8; Giảng 21
- 165. Ê-xơ-ra 9-10; Công Vụ Các Sứ Đồ 1
- 166. Nê-hê-mi 1-3
- 167. Nê-hê-mi 4-6; Công Vụ Các Sứ Đồ 2
- 168. Nê-hê-mi 7-9; Công Vụ Các Sứ Đồ 3
- 169. Nê-hê-mi 10-11; Công Vụ Các Sứ Đồ 4
- 170. Nê-hê-mi 12-13
- 171. Ê-xơ-tê 1-2; Công Vụ Các Sứ Đồ 5
- 172. Ê-xơ-tê 3-5
- 173. Ê-xơ-tê 6-8; Công Vụ Các Sứ Đồ 6
- 174. Ê-xơ-tê 9-10; Công Vụ Các Sứ Đồ 7
- 175. Gióp 1-2
- 176. Gióp 3-4
- 177. Gióp 5-7; Công Vụ Các Sứ Đồ 8
- 178. Gióp 8-10
- 179. Gióp 11-13; Công Vụ Các Sứ Đồ 9
- 180. Gióp 14-16
- 181. Gióp 17-19
- 182. Gióp 20-21; Công Vụ Các Sứ Đồ 10
- 183. Gióp 22-24; Công Vụ Các Sứ Đồ 11
- 184. Gióp 25-27; Công Vụ Các Sứ Đồ 12
- 185. Gióp 28-29; Công Vụ Các Sứ Đồ 13
- 186. Gióp 30-31
- 187. Gióp 32-33; Công Vụ Các Sứ Đồ 14
- 188. Gióp 34-35; Công Vụ Các Sứ Đồ 15
- 189. Gióp 36-37
- 190. Gióp 38-40
- 191. Gióp 41-42; Công Vụ Các Sứ Đồ 16
- 192. Thi Thiên 1-3; Công Vụ Các Sứ Đồ 17

- 193. Thi Thiên 4-6
- 194. Thi Thiên 7-9; Công Vụ Các Sứ Đồ 18
- 195. Thi Thiên 10-12
- 196. Thi Thiên 13-15; Công Vụ Các Sứ Đồ 19
- 197. Thi Thiên 16-17; Công Vụ Các Sứ Đồ 20
- 198. Thi Thiên 18-19
- 199. Thi Thiên 20-22
- 200. Thi Thiên 23-25; Công Vụ Các Sứ Đồ 21
- 201. Thi Thiên 26-28; Công Vụ Các Sứ Đồ 22
- 202. Thi Thiên 29-30; Công Vụ Các Sứ Đồ 23
- 203. Thi Thiên 31-32
- 204. Thi Thiên 33-34; Công Vụ Các Sứ Đồ 24
- 205. Thi Thiên 35-36; Công Vụ Các Sứ Đồ 25
- 206. Thi Thiên 37-39; Công Vụ Các Sứ Đồ 26
- 207. Thi Thiên 40-42; Công Vụ Các Sứ Đồ 27
- 208. Thi Thiên 43-45
- 209. Thi Thiên 46-48; Công Vụ Các Sứ Đồ 28
- 210. Thi Thiên 49-50; Rô-ma 1
- 211. Thi Thiên 51-53; Rô-ma 2
- 212. Thi Thiên 54-56; Rô-ma 3
- 213. Thi Thiên 57-59; Rô-ma 4
- 214. Thi Thiên 60-62; Rô-ma 5
- 215. Thi Thiên 63-65; Rô-ma 6
- 216. Thi Thiên 66-67; Rô-ma 7
- 217. Thi Thiên 68-69
- 218. Thi Thiên 70-71; Rô-ma 8
- 219. Thi Thiên 72-73; Rô-ma 9
- 220. Thi Thiên 74-76
- 221. Thi Thiên 77-78; Rô-ma 10
- 222. Thi Thiên 79-80; Rô-ma 11
- 223. Thi Thiên 81-83
- 224. Thi Thiên 84-86; Rô-ma 12
- 225. Thi Thiên 87-88; Rô-ma 13
- 226. Thi Thiên 89-90; Rô-ma 14
- 227. Thi Thiên 91-93; Rô-ma 15
- 228. Thi Thiên 94-96
- 229. Thi Thiên 97-99; Rô-ma 16
- 230. Thi Thiên 100-102; 1 Cô-rinh-tô 1
- 231. Thi Thiên 103-104; 1 Cô-rinh-tô 2
- 232. Thi Thiên 105-106; 1 Cô-rinh-tô 3
- 233. Thi Thiên 107-109; 1 Cô-rinh-tô 4
- 234. Thi Thiên 110-112; 1 Cô-rinh-tô 5
- 235. Thi Thiên 113-115; 1 Cô-rinh-tô 6
- 236. Thi Thiên 116-118; 1 Cô-rinh-tô 7
- 237. Thi Thiên 119
- 238. Thi Thiên 120; 1 Cô-rinh-tô 8
- 239. Thi Thiên 121-122; 1 Cô-rinh-tô 9
- 240. Thi Thiên 123-125; 1 Cô-rinh-tô 10
- 241. Thi Thiên 126-128
- 242. Thi Thiên 129-131; 1 Cô-rinh-tô 11
- 243. Thi Thiên 132-134
- 244. Thi Thiên 135-136; 1 Cô-rinh-tô 12
- 245. Thi Thiên 137-139; 1 Cô-rinh-tô 13
- 246. Thi Thiên 140-142
- 247. Thi Thiên 143-145; 1 Cô-rinh-tô 14
- 248. Thi Thiên 146-147; 1 Cô-rinh-tô 15
- 249. Thi Thiên 148-150
- 250. Châm Ngôn 1-2; 1 Cô-rinh-tô 16
- 251. Châm Ngôn 3-5; 2 Cô-rinh-tô 1
- 252. Châm Ngôn 6-7; 2 Cô-rinh-tô 2
- 253. Châm Ngôn 8-9; 2 Cô-rinh-tô 3
- 254. Châm Ngôn 10-12; 2 Cô-rinh-tô 4
- 255. Châm Ngôn 13-15; 2 Cô-rinh-tô 5
- 256. Châm Ngôn 16-18; 2 Cô-rinh-tô 6
- 257. Châm Ngôn 19-21; 2 Cô-rinh-tô 7
- 258. Châm Ngôn 22-24; 2 Cô-rinh-tô 8



- 259. Châm Ngôn 25-26; 2 Cô-rinh-tô 9
- 260. Châm Ngôn 27-29; 2 Cô-rinh-tô 10
- 261. Châm Ngôn 30-31; 2 Cô-rinh-tô 11
- 262. Truyền Đạo 1-3
- 263. Truyền Đạo 4-6; 2 Cô-rinh-tô 12
- 264. Truyền Đạo 7-9; 2 Cô-rinh-tô 13
- 265. Truyền Đạo 10-12; Ga-la-ti 1
- 266. Nhã Ca 1-3; Ga-la-ti 2
- 267. Nhã Ca 4-5; Ga-la-ti 3
- 268. Nhã Ca 6-8; Ga-la-ti 4
- 269. Ê-sai 1-2; Ga-la-ti 5
- 270. Ê-sai 3-4; Ga-la-ti 6
- 271. Ê-sai 5-6; Ê-phê-sô 1
- 272. Ê-sai 7-8; Ê-phê-sô 2
- 273. Ê-sai 9-10; Ê-phê-sô 3
- 274. Ê-sai 11-13; Ê-phê-sô 4
- 275. Ê-sai 14-16
- 276. Ê-sai 17-19; Ê-phê-sô 5
- 277. Ê-sai 20-22; Ê-phê-sô 6
- 278. Ê-sai 23-25; Phi-líp 1
- 279. Ê-sai 26-27; Phi-líp 2
- 280. Ê-sai 28-29; Phi-líp 3
- 281. Ê-sai 30-31; Phi-líp 4
- 282. Ê-sai 32-33; Cô-lô-se 1
- 283. Ê-sai 34-36; Cô-lô-se 2
- 284. Ê-sai 37-38; Cô-lô-se 3
- 285. Ê-sai 39-40; Cô-lô-se 4
- 286. Ê-sai 41-42; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 1
- 287. Ê-sai 43-44; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 2
- 288. Ê-sai 45-46; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 3
- 289. Ê-sai 47-49; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4
- 290. Ê-sai 50-52; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5
- 291. Ê-sai 53-55; 2 Tê-sa-lô-ni-ca 1
- 292. Ê-sai 56-58; 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2
- 293. Ê-sai 59-61; 2 Tê-sa-lô-ni-ca 3
- 294. Ê-sai 62-64; 1 Ti-mô-thê 1
- 295. Ê-sai 65-66; 1 Ti-mô-thê 2
- 296. Giê-rê-mi 1-2; 1 Ti-mô-thê 3
- 297. Giê-rê-mi 3-5; 1 Ti-mô-thê 4
- 298. Giê-rê-mi 6-8; 1 Ti-mô-thê 5
- 299. Giê-rê-mi 9-11; 1 Ti-mô-thê 6
- 300. Giê-rê-mi 12-14; 2 Ti-mô-thê 1
- 301. Giê-rê-mi 15-17; 2 Ti-mô-thê 2
- 302. Giê-rê-mi 18-19; 2 Ti-mô-thê 3
- 303. Giê-rê-mi 20-21; 2 Ti-mô-thê 4
- 304. Giê-rê-mi 22-23; Tít 1
- 305. Giê-rê-mi 24-26; Tít 2
- 306. Giê-rê-mi 27-29; Tít 3
- 307. Giê-rê-mi 30-31; Phi-lê-môn 1
- 308. Giê-rê-mi 32-33; Hê-bơ-rơ 1
- 309. Giê-rê-mi 34-36; Hê-bơ-rơ 2
- 310. Giê-rê-mi 37-39; Hê-bơ-rơ 3
- 311. Giê-rê-mi 40-42; Hê-bơ-rơ 4
- 312. Giê-rê-mi 43-45; Hê-bơ-rơ 5
- 313. Giê-rê-mi 46-47; Hê-bơ-rơ 6
- 314. Giê-rê-mi 48-49; Hê-bơ-rơ 7
- 315. Giê-rê-mi 50; Hê-bơ-rơ 8
- 316. Giê-rê-mi 51-52; Hê-bơ-rơ 9
- 317. Ca Thương 1-2; Hê-bơ-rơ 10
- 318. Ca Thương 3-5
- 319. Ê-xê-chi-ên 1-2
- 320. Ê-xê-chi-ên 3-4; Hê-bơ-rơ 11
- 321. Ê-xê-chi-ên 5-7; Hê-bơ-rơ 12
- 322. Ê-xê-chi-ên 8-10; Hê-bơ-rơ 13
- 323. Ê-xê-chi-ên 11-13; Gia-cơ 1
- 324. Ê-xê-chi-ên 14-15; Gia-cơ 2

325. Ê-xê-chi-ên 16-17; Gia-cơ 3  
 326. Ê-xê-chi-ên 18-19; Gia-cơ 4  
 327. Ê-xê-chi-ên 20-21; Gia-cơ 5  
 328. Ê-xê-chi-ên 22-23; 1 Phi-e-rơ 1  
 329. Ê-xê-chi-ên 24-26; 1 Phi-e-rơ 2  
 330. Ê-xê-chi-ên 27-29; 1 Phi-e-rơ 3  
 331. Ê-xê-chi-ên 30-32; 1 Phi-e-rơ 4  
 332. Ê-xê-chi-ên 33-34; 1 Phi-e-rơ 5  
 333. Ê-xê-chi-ên 35-36; 2 Phi-e-rơ 1  
 334. Ê-xê-chi-ên 37-39; 2 Phi-e-rơ 2  
 335. Ê-xê-chi-ên 40-41; 2 Phi-e-rơ 3  
 336. Ê-xê-chi-ên 42-44; 1 Giăng 1  
 337. Ê-xê-chi-ên 45-46; 1 Giăng 2  
 338. Ê-xê-chi-ên 47-48; 1 Giăng 3  
 339. Đa-ni-ên 1-2; 1 Giăng 4  
 340. Đa-ni-ên 3-4; 1 Giăng 5  
 341. Đa-ni-ên 5-7; 2 Giăng 1  
 342. Đa-ni-ên 8-10; 3 Giăng 1  
 343. Đa-ni-ên 11-12; Giu-đe 1  
 344. Ô-sê 1-4; Khải Huyền 1  
 345. Ô-sê 5-8; Khải Huyền 2  
 346. Ô-sê 9-11; Khải Huyền 3  
 347. Ô-sê 12-14; Khải Huyền 4  
 348. Giô-ên; Khải Huyền 5  
 349. A-mốt 1-3; Khải Huyền 6  
 350. A-mốt 4-6; Khải Huyền 7  
 351. A-mốt 7-9; Khải Huyền 8  
 352. Áp-điã; Khải Huyền 9  
 353. Giô-na; Khải Huyền 10  
 354. Mi-chê 1-3; Khải Huyền 11  
 355. Mi-chê 4-5; Khải Huyền 12  
 356. Mi-chê 6-7; Khải Huyền 13  
 357. Na-hum; Khải Huyền 14  
 358. Ha-ba-cúc; Khải Huyền 15  
 359. Sô-phô-ni; Khải Huyền 16  
 360. A-ghê; Khải Huyền 17  
 361. Xa-cha-ri 1-4; Khải Huyền 18  
 362. Xa-cha-ri 5-8; Khải Huyền 19  
 363. Xa-cha-ri 9-12; Khải Huyền 20  
 364. Xa-cha-ri 13-14; Khải Huyền 21  
 365. Ma-la-chi 1-4; Khải Huyền 22

---

# TÁC GIẢ

## ANDREW WOMMACK

Từ khi thành lập Andrew Wommack Ministries Inc. năm 1978 đến nay, Andrew vẫn tiếp tục giảng dạy các lẽ thật của lời Chúa bằng ngôn ngữ đơn giản và rõ ràng, bằng những sự bày tỏ và ân tứ Chúa ban cho ông. Mọi nơi ông đặt chân tới, qua sự nhấn mạnh vào lời Chúa và các dấu lạ kèm theo, hàng ngàn con người đã được giải phóng khỏi tội lỗi và sự cố gắng bản thân để đạt lấy sự công bình. Andrew đã từng làm mục sư ở ba hội thánh, và hiện nay ông vẫn tiếp tục sống theo lời kêu gọi của Chúa là dạy dỗ con cái Chúa về mối quan hệ của họ với Đức Chúa Trời trong Chúa Giê-xu.

## DON KROW

Don bắt đầu làm việc cùng Andrew từ năm 1975. Ông từng phục vụ Chúa ở bang New Mexico, Texas, và Oklahoma trước khi đến làm việc tại Andrew Wommack Ministries Inc. vào năm 1988. Năm 1994, ông chuyển sang làm giảng viên tại trường Charis Bible College. Đầu những năm 1990, Don sáng lập tổ chức từ thiện Collection for the Saints, và hiện nay đang làm việc trực tiếp với tổ chức Discipleship Evangelism (tạm dịch là Môn Đệ Hóa Truyền Giáo) để cung cấp nguồn lực cho phong trào môn đệ hoá ở các nước nghèo trên thế giới.